

HƯỚNG DẪN
NGHỀ LÀM BÁO ĐỘC LẬP

DEBORAH POTTER

HƯỚNG DẪN
nghề làm báo độc lập
(*Sách tham khảo*)

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN

Published with the permission
from the Bureau of International Information Programs.
United States Department of State.

LỜI CẢM ƠN

*Việc dịch và xuất bản cuốn sách này
ra tiếng Việt là nhờ sự hỗ trợ về tài chính của
Ban đối ngoại, Đại sứ quán Mỹ tại Hà Nội*

Lời Nhà xuất bản

Nghề báo là một nghề luôn được đánh giá cao ngay từ khi mới ra đời. Mục đích quan trọng nhất của nghề báo là cung cấp cho bạn đọc những thông tin thời sự chính xác và đáng tin cậy mà họ cần để có thể hành xử tốt nhất trong cuộc sống xã hội.

Tuy nhiên, do môi trường kinh tế, môi trường dân tộc, môi trường chính trị... mỗi quốc gia khác nhau nên nghề báo mỗi nơi đều có những đặc thù riêng. Năm 1996, Tổ chức Các nhà báo chuyên nghiệp Mỹ đã loại bỏ khái niệm “khách quan” ra khỏi những nguyên tắc đạo đức của mình. Họ cho rằng nhà báo Mỹ là con người và đã là con người thì phải có những quan điểm cá nhân. Cho nên người làm báo càng phải cẩn trọng trong nghề để đưa ra những thông tin hữu ích cho dân tộc mình, quốc gia mình và cho nhân loại.

Cuốn “*Hướng dẫn nghề làm báo độc lập*” của tác giả Deborah Potter, Giám đốc điều hành của Newslab (www.newslab.org) - Trung tâm dữ liệu trực tuyến dành cho các nhà báo tại Washington DC, đồng thời là giảng viên báo chí tại Viện Poyuter và trường Đại học Hoa Kỳ là một loại sách “giáo khoa” báo chí theo những quan điểm của Mỹ.

Nước ta đang bước vào thời kỳ hội nhập kinh tế với thế giới, việc người đọc Việt Nam tiếp xúc với những thông tin báo chí Mỹ, các nhà báo Việt Nam gặp gỡ các nhà báo Mỹ, tiếp xúc với hệ thống báo chí Mỹ hoặc sang Mỹ tác nghiệp cũng là chuyện bình thường.

Xuất bản cuốn sách này, Nhà xuất bản Văn hóa - Thông tin muốn giới thiệu cùng bạn đọc ngoài những phương thức chung nhất của nghề báo, còn muốn đề cập tới những nét riêng của nghề báo Mỹ. Đây chỉ là cuốn sách mang tính tham khảo và nhiều quan điểm trong sách còn phải bàn luận thêm. Hy vọng bạn đọc tìm thấy trong cuốn sách này những điều bổ ích phù hợp với đất nước ta.

Tháng 10 năm 2006

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN

Mục lục

<i>Lời Nhà xuất bản</i>	5
<i>Tác giả</i>	9
<i>Giới thiệu</i>	11
Tin tức là gì?	14
Có được một câu chuyện	30
Kể một câu chuyện	47
Biên tập tin	63
Phát thanh, truyền hình và báo điện tử	77
Báo chí chuyên ngành	89
Đạo đức và luật pháp	101
Các nguồn báo chí	113

Tác giả

Deborah Potter là giám đốc điều hành của NewsLab (www.newslab.org), một trung tâm dữ liệu trực tuyến dành cho các nhà báo ở thủ đô Washington, D.C., được bà thành lập năm 1998. Bà đã dạy môn báo chí với tư cách là giảng viên tại Viện Poynter và tại trường Đại học Hoa Kỳ. Bà cũng đã từng là giám đốc điều hành của Tổ chức các Giám đốc Tin tức của các Đài Phát thanh và Truyền hình. Potter là người chỉ đạo tổ chức các hội thảo cho các nhà báo trên khắp nước Mỹ và trên thế giới. Bà là cây viết được đánh giá cao về các chuyên mục tin tức trên tờ *American Journalism Review* và là tác giả của *Hãy sẵn sàng, Xác định vị trí, và Lãnh đạo: Hướng dẫn cho các Nhà lãnh đạo Tin tức*. Potter đã có hơn 20 năm làm việc tại các chương trình tin tức trên đài truyền hình, bao gồm 16 chương trình với tư cách là phóng viên mạng cho chương trình tin tức trên CBS và CNN, chuyên về các vấn đề trong Nhà Trắng, Bộ Ngoại Giao, Quốc hội, chính trị quốc gia, và môi trường. Bà cũng là người dẫn chương trình trên loạt chương trình “In the Prime” của Đài truyền hình PBS. Bà có bằng Cử nhân của trường Đại học Bắc Carolina ở Chapel Hill và đã tốt nghiệp thạc sĩ ở trường Đại học Hoa Kỳ.

Giới thiệu

Làm báo vừa là một nghề , lại vừa là một nghệ thuật, vì các nhà báo phải vừa sử dụng các kỹ năng chuyên môn, lại vừa phải đáp ứng những chuẩn mực chung. Vậy thì điều gì khiến nghề báo khác với các nghề nghiệp khác trong xã hội như bác sĩ hay luật sư – là những nghề cũng có thể dùng những ngôn từ tương tự để mô tả? Có lẽ điểm khác biệt lớn nhất là vai trò đặc biệt của truyền thông tin tức trong xã hội.

Báo chí tự do thường được gọi là khí ôxy cho một nền dân chủ, bởi vì một trong hai chủ thể này đều không thể tồn tại được nếu không có chủ thể kia. Nhà văn chính trị Pháp Alexis de Tocqueville đã nhấn mạnh điều đó nhiều lần khi ông đến thăm nước Mỹ gần 200 năm trước đây “Bạn không thể có được các tờ báo thực thụ nếu không có dân chủ, và bạn cũng không thể có một nền dân chủ nếu không có báo chí”. Từ đó đến nay, lời tuyên bố đơn giản này đã được chứng thực tại các quốc gia trên toàn thế giới. Các nền dân chủ, dù là lâu đời hay mới được thành lập, đều phụ thuộc vào sự đồng thuận của một khối công dân được cung cấp thông tin, và giới truyền thông lại là nguồn thông tin đầu tiên mà dân chúng cần để làm chủ chính cuộc sống của họ.

Để đảm bảo cho các nhà báo có thể cung cấp các thông tin này, nhiều quốc gia đã lập ra các hình thức bảo vệ pháp lý cho tự do báo chí. Ví dụ như, tại Hoa Kỳ nghề báo là nghề duy nhất được nhắc đến trong Hiến pháp. Năm 1787, Thomas Jefferson, vị tổng thống thứ ba của Hoa Kỳ đã viết như sau: “Nền tảng của

chính phủ chúng ta chính là quan điểm của dân chúng, nhiệm vụ đầu tiên của chúng ta là phải duy trì điều đó. Và nếu bất tôi phải quyết định chọn giữa một chính phủ không có báo chí hay báo chí mà không có chính phủ, thì tôi sẽ không do dự lấy một phút khi quyết định lựa chọn điều thứ hai.”

Các nhà báo trong một xã hội tự do không chỉ được bảo vệ bởi luật pháp mà họ cũng còn phải có các bổn phận của mình. Tại một số quốc gia, các bổn phận này được nói lên thành lời, còn tại một số quốc gia khác thì chúng được ngầm hiểu. Nhưng trong hầu hết mọi trường hợp, chúng đều tựu chung lại thành một điểm giống nhau: để cho dân chúng được thông tin, các nhà báo có trách nhiệm cung cấp thông tin một cách chính xác và phản ánh thông tin một cách khách quan – và độc lập – không bị chi phối bởi các ảnh hưởng từ bên ngoài.

Trong các xã hội dân chủ trên khắp thế giới, giới truyền thông còn có thêm một chức năng nữa là người giám sát các hoạt động của các cơ quan chính trị và tư pháp của chính phủ. Những người giám sát này giữ cho các nền dân chủ có thể đứng vững được bằng cách giúp cho những người thấp cổ bé họng được bày tỏ tâm tư nguyện vọng của mình, đảm bảo rằng số đông chiếm ưu thế không thể chà đạp lên quyền lợi của số ít. Nhà văn và nhà trào phúng Mỹ thế kỷ 19 - Finley Peter Dunne – đã nói rằng nghề báo là “để đem lại sự thoải mái cho những người buồn khổ và gây buồn khổ cho những kẻ đang sống thoải mái”. Nhưng vai trò quan trọng nhất của nghề báo trong một xã hội tự do vẫn không thay đổi qua nhiều thế hệ. Khi một tổ chức đặt tại Mỹ - Ủy ban các Nhà báo có lương tâm - điều tra các nhà báo về tính chất của nghề nghiệp này vào cuối thế kỷ 20, thì Ủy ban này đã đi đến một cách hiểu chung như sau: “Mục tiêu trọng tâm của nghề báo là cung cấp cho các công dân những tin thời sự chính xác và đáng tin cậy mà họ cần để vận hành trong một xã hội tự do”.

Cuốn cẩm nang này giới thiệu ngắn gọn về những nguyên tắc cơ bản của nghề báo khi nghề này được thực hiện trong các hệ thống dân chủ - một nghề báo luôn cố gắng dựa trên thực tế

vốn có chứ không dựa trên quan điểm cá nhân. Các quan điểm có chỗ của chúng, nhưng trên các tờ báo có tên tuổi thì những quan điểm này được trình bày trên các trang xã luận và trên mục ý kiến độc giả. Đây là cách làm báo mà tôi đã thực hiện suốt hơn 20 năm nay với tư cách là một phóng viên và một nhà biên tập, và cũng là cách hiện nay tôi đang giảng dạy trong các hội thảo tập huấn chuyên ngành tại Mỹ và trên thế giới. Mục đích của tôi là cung cấp những hướng dẫn có ích và thực tiễn để giúp cho tất cả các nhà báo làm việc tốt hơn cho những cộng đồng mà họ đang phục vụ.

Tin tức là gì?

Để trả lời cho câu hỏi “Tin tức là gì?” có vẻ như rất hiển nhiên. Tin tức là những gì mới, là những gì đang xảy ra. Hãy tra cứu trong từ điển và bạn sẽ thấy tin tức được mô tả là “một bản báo cáo về những sự kiện mới xảy ra hoặc những thông tin trước đó chưa được ai biết đến”. Nhưng hầu hết các sự việc xảy ra trên thế giới mỗi ngày đều không tìm được chỗ đứng trên mặt báo hoặc không được truyền đi qua các bản tin trên đài phát thanh.

Như vậy thì cái gì làm cho một câu chuyện trở nên xứng đáng được xuất bản hoặc phát thanh? Câu trả lời thực sự là: điều đó còn phụ thuộc vào nhiều yếu tố khác nhau. Nói chung, tin tức là các thông tin được nhiều người trong số độc giả đặt mục tiêu quan tâm. Như vậy, những tin tức rùm beng ở Buenos Aires có thể không còn là tin tức ở Baku nữa. Các nhà báo quyết định khai thác và truyền đi những tin tức nào dựa trên những “giá trị của tin tức” sau đây:

Tính kịp thời

Có một sự kiện nào đó mới xảy ra hoặc chúng ta vừa mới biết về nó? Nếu như vậy, điều đó có thể khiến sự kiện đó xứng đáng được truyền tin. Tất nhiên là nghĩa của từ “mới đây” cũng thay đổi phụ thuộc vào phương tiện truyền tin. Đối với một tuần báo tin tức, tất cả những gì xảy ra từ số báo tuần trước đến nay đều có thể được coi là mới. Đối với một kênh tin tức 24 giờ trên truyền hình cáp thì các tin tức mới nhất có thể là các “bản tin

ngắn”, hoặc là một sự kiện đang xảy ra vào chính giây phút đưa tin và có thể được các phóng viên tường thuật trực tiếp tại chỗ xảy ra sự kiện.

Tác động

Có nhiều hay chỉ rất ít người chịu tác động? Sự nhiễm độc trong hệ thống nước của một thành phố 20.000 dân của bạn sẽ có tác động lớn bởi nó trực tiếp tác động tới các khán/độc giả. Một bản tin về 10 trẻ em đã chết do uống nước ô nhiễm tại một khu trại hè ở một thành phố xa xôi cũng có ảnh hưởng vì độc giả sẽ có những cảm xúc mạnh mẽ trước câu chuyện này. Tin tức về một người công nhân cắt bỏ dây điện không phải là một tin tức quan trọng, trừ phi điều đó dẫn đến việc mất điện nhiều giờ đồng hồ trong toàn thành phố.

Sự gần gũi

Có một sự việc gì đó xảy ra gần nhà bạn hoặc liên quan tới những người ở gần nơi bạn ở? Một vụ rơi máy bay ở Chad sẽ là sự kiện nổi bật ở N'Djamena nhưng sẽ không phải là tin đăng trên trang nhất ở Chilê, trừ khi trên chiếc máy bay này có các hành khách người Chilê.

Vấn đề gây tranh cãi

Mọi người bất đồng với nhau về vấn đề này? Cũng là tự nhiên khi mọi người hay quan tâm đến các câu chuyện liên quan tới xung đột, căng thẳng hay các vấn đề mà công chúng đang tranh cãi. Mọi người thích chia thành các phe và xem phe nào sẽ thắng thế. Xung đột không phải lúc nào cũng có nghĩa là đem quan điểm của người này đọ lại với quan điểm của những người khác. Câu chuyện về các bác sĩ chiến đấu với bệnh tật hoặc các công dân phản đối một đạo luật bất công cũng mang hàm ý xung đột.

Sự nổi tiếng

Tin tức này có liên quan đến một người nổi tiếng hay không? Các hoạt động thường ngày hoặc những tai nạn xảy ra có thể trở thành tin tức nếu chúng liên quan tới một nhân vật nổi tiếng như ngài thủ tướng hoặc một ngôi sao điện ảnh. Chiếc máy bay bị tai nạn ở Chad có thể trở thành một tin tức nóng hổi trên khắp thế giới nếu một trong các hành khách là một nhạc sĩ rock nổi tiếng.

Tính thời sự

Mọi người ở đây có đang nói về vấn đề này hay không? Một cuộc họp của chính phủ về chủ đề an toàn xe buýt có thể sẽ không thu hút nhiều sự quan tâm, trừ phi cuộc họp này diễn ra ngay sau một vụ tai nạn xe buýt nghiêm trọng. Một vụ xô xát trong một trận đá bóng có thể được đăng tin trong nhiều ngày vì đây là chủ đề chính của các cuộc đàm đạo trong thành phố.

Tính bất thường

Vấn đề xảy ra có phải là chuyện bất thường không? Như người ta vẫn thường nói, “khi một con chó cắn người thì đó không phải là tin tức, nhưng khi một người cắn chó thì đó là tin tức!” Những gì bất thường và bất ngờ luôn kêu gọi bản chất tò mò tự nhiên của con người.

Điều gì làm nên tin tức còn phụ thuộc vào đặc điểm, thành phần của độc giả mục tiêu, không chỉ phụ thuộc vào nơi họ sống mà còn phụ thuộc vào việc họ là ai. Các nhóm người khác nhau có cách sống và các mối quan tâm khác nhau, khiến cho họ quan tâm tới các loại tin tức khác nhau. Một chương trình tin tức trên đài phát thanh có độc giả mục tiêu là những người nghe đài trẻ tuổi có thể đưa những bản tin về các ngôi sao âm nhạc hoặc thể thao; đây là những chủ đề thường không được quan tâm trên các tờ báo kinh doanh hướng tới phục vụ độc giả lớn tuổi hơn và có thu nhập cao hơn. Một tuần báo chuyên về các tin tức y tế có thể sẽ đưa tin về một cuộc thử nghiệm một loại thuốc bởi vì các bác

sĩ – là độc giả của tờ báo này - sẽ quan tâm đến tin tức đó. Nhưng trừ phi loại thuốc này được kết luận là có khả năng điều trị một chứng bệnh phổ biến thì phần lớn các tờ báo địa phương đều bỏ qua, không đưa tin về sự kiện này. Trường hợp ngoại lệ có thể là tờ báo tại nơi xảy ra các nghiên cứu và thử nghiệm trên sẽ đưa tin về sự kiện đó.

Các hãng tin tức coi công việc của họ là một dịch vụ công cộng, như vậy, tin tức cũng được tạo nên bởi các thông tin mà dân chúng cần biết để hiểu hơn về cuộc sống hàng ngày của họ và trở thành các công dân có ích trong một nền dân chủ. Nhưng phần lớn các hãng tin cũng là các doanh nghiệp cần phải có lợi nhuận để tồn tại, vì vậy, tin tức cũng phải thu hút được độc giả: các câu chuyện mọi người muốn biết chỉ đơn giản bởi vì chúng thú vị. Hai đặc tính cần thiết này không nhất thiết phải mâu thuẫn với nhau. Trên thực tế, vào bất kỳ ngày nào, những tin tức hay nhất chính là những tin tức vừa quan trọng vừa thú vị. Nhưng thông thường, các hãng tin thường phân biệt các bài thành hai loại cơ bản: tin thời sự và tin phóng sự, hay còn gọi là chuyên đề.

Các loại tin tức

Các tin thời sự chính là các tin tức quan trọng trong ngày. Chúng thường là những dòng tin mà bạn đọc thấy trên trang nhất của tờ báo hay trên phần đầu của một trang Web, và là những gì bạn nghe thấy khi bắt đầu một bản tin trên đài hoặc trên truyền hình. Ví dụ, chiến tranh, chính trị, kinh doanh, tội phạm, thường là những chủ đề của các tin thời sự. Một cuộc bãi công mới xảy ra hôm nay do các lái xe buýt trong thành phố tiến hành khiến cho hàng nghìn người không thể đến nơi làm việc cũng là một tin thời sự. Tin tức này vừa tức thời, vừa gây nhiều tranh cãi, lại vừa có ảnh hưởng rộng lớn, thiết thực đối với mọi người. Cộng đồng cần các thông tin chính xác ngay lập tức bởi lẽ nó ảnh hưởng tới cuộc sống hàng ngày của người dân.

Ngược lại, câu chuyện về một vận động viên điền kinh lớn lên trong trại mồ côi có thể thích hợp với định nghĩa về tin

phóng sự. Đây là một câu chuyện được mọi người quan tâm vì nó có liên quan đến một người nổi tiếng và là một câu chuyện đặc biệt mà mọi người muốn đem ra bàn luận cùng bạn bè. Nhưng không có lý do thuyết phục nào giải thích việc câu chuyện này phải được xuất bản hay phát đi vào một ngày đặc biệt nào đó. Theo lý thuyết, tin tức này được xếp vào loại chuyên đề. Nhiều tờ báo và các địa chỉ tin tức trực tuyến có các chuyên mục riêng dành cho các câu chuyện về lối sống, nhà cửa, gia đình, nghệ thuật và giải trí. Thậm chí các tờ báo lớn hơn còn có các chuyên mục hàng tuần dành cho các loại chuyên đề khác nhau về thực phẩm, sức khỏe, giáo dục và nhiều loại khác nữa.

Chủ đề không phải là yếu tố duy nhất để phân biệt giữa tin thời sự và các chuyên đề. Trong phần lớn các trường hợp, tin thời sự và tin phóng sự được viết theo các cách khác nhau. Thông thường các tin thời sự được viết sao cho độc giả có thể nắm bắt những thông tin quan trọng nhất một cách nhanh nhất có thể. Còn các cây viết tin phóng sự thì lại thường bắt đầu với các giai thoại hoặc các ví dụ chủ yếu nhằm để thu hút sự quan tâm của độc giả; như vậy, câu chuyện có thể sẽ mất nhiều thời gian dẫn dắt độc giả hơn trước khi đi vào phần mấu chốt.

Nhiều câu chuyện lại kết hợp cả hai cách viết trên. Những câu chuyện xảy ra không phải vào thời điểm nhạy cảm nhưng lại là các vấn đề đang được quan tâm - thường được gọi là các "tin chuyên đề". Ví dụ câu chuyện về cuộc chiến đấu chống lại bệnh AIDS của một cộng đồng nào đó có thể được coi là một tin chuyên đề. Câu chuyện về một cách điều trị mới cho bệnh nhân AIDS có thể là tin thời sự. Còn tin phóng sự thì lại là một cách hiệu quả để tìm hiểu, khám phá về các xu hướng hoặc các vấn đề xã hội phức tạp thông qua các câu chuyện về các cá nhân cụ thể về những trải nghiệm thực tế của họ.

Lấy tin tức từ đâu

Các nhà báo lấy tin từ mọi nơi, nhưng phần lớn các câu chuyện thường được lấy từ một trong ba cách sau:

- Các sự kiện xảy ra tự nhiên, ví dụ như dịch bệnh và tai nạn;
- Các hoạt động đã có kế hoạch từ trước, ví dụ như các cuộc họp, các hội nghị, các cuộc họp báo;
- Tại chính các tòa báo.

Một sự kiện không nằm trong kế hoạch thường sẽ trở thành một tin tức quan trọng. Một vụ đắm tàu, rơi máy bay, một trận sóng thần, hay một vụ lở đất sẽ là một tin tức đáng giá không chỉ ngay khi nó xảy ra mà còn nhiều ngày và nhiều tuần sau đó. Mức độ được quan tâm của một tin tức phụ thuộc vào sự gần gũi về địa lý và thời gian của nơi và thời điểm xảy ra sự kiện và vào đối tượng độc giả có liên quan. Một tai nạn xe hơi nghiêm trọng ở Paris có thể sẽ không phải là một tin tức quan trọng trong bất kỳ một ngày bình thường nào. Nhưng một vụ tai nạn ở Paris vào năm 1997 lại là một câu chuyện tin tức gây chấn động lớn không chỉ tại nước Pháp mà còn trên khắp thế giới, vì một trong những nạn nhân của vụ tai nạn này là Công nương Diana của nước Anh.

Các công dân nào đó chứng kiến một thảm họa thường liên lạc với các hãng tin. Các nhà báo cũng biết được về các sự kiện này từ những người quan sát đầu tiên: cảnh sát, lính cứu hỏa, các nhân viên cứu hộ. Tại nhiều quốc gia, các hãng tin có thể theo dõi các cuộc đối thoại khẩn cấp với những nhân chứng đầu tiên và có thể phái các nhà báo nhanh chóng tới hiện trường để họ có thể quan sát trực tiếp các sự kiện diễn ra.

Tại nhiều tòa báo, nguồn tin tức rõ ràng nhất là lịch trình các sự kiện xảy ra trong ngày của một thành phố, bao gồm các cuộc họp của chính phủ, các cuộc khai trương công ty, cửa hàng, hoặc là các sự kiện của cộng đồng. Thường được gọi là “Sổ theo dõi ngày”, bản danh sách các hoạt động này bản thân nó không nhất thiết là đáng đưa tin, nhưng nó cũng là một điểm khởi đầu tốt để các phóng viên tìm kiếm tin tức. Các phóng viên chuyên trách một số loại vấn đề hoặc cơ quan cụ thể, thường được gọi là các phóng viên chuyên ngành, nói rằng họ thường có được các ý tưởng bằng việc nhìn vào chương trình nghị sự của các cuộc họp sắp tới.

Các thông cáo báo chí cũng là một nguồn tin tức khác

nhưng đây cũng chỉ là điểm khởi đầu. Hàng tá các thông cáo báo chí được mang đến các tòa báo mỗi ngày, thông qua thư điện tử, fax hoặc thậm chí qua các băng hình truyền qua vệ tinh. Các quan chức và các cơ quan chính phủ thường là những nơi phát ra nhiều thông cáo trong số này, nhưng các tổ chức lớn khác, ví dụ như các hãng tư nhân, các nhóm phi lợi nhuận cũng cho ra các thông cáo báo chí để giới truyền thông biết được là họ đang làm những gì và hoạt động như thế nào. Một thông cáo báo chí có thể giống như tin tức nhưng bởi vì nó được soạn ra bởi một một vài người với một mối quan tâm hẹp về các chủ đề nên nó không nói lên được một câu chuyện đầy đủ. Các thông cáo báo chí có thể đúng với thực tế nhưng chúng thường chỉ phản ánh các thực tế có lợi đối với cá nhân hoặc tổ chức được nhắc đến trong thông cáo. Ngay cả khi một thông cáo báo chí trông có vẻ đáng đưa tin, thì việc đầu tiên của một nhà báo chuyên nghiệp là xác minh lại tính chính xác và sau đó mới bắt đầu đặt câu hỏi để xác định câu chuyện thực sự trước khi kết luận rằng tin này đáng được đăng tải.

Các sự kiện được tổ chức, ví dụ như các cuộc diễu hành hay biểu tình, cũng có thể tạo ra tin tức, nhưng các nhà báo cần phải thận trọng để không bị lôi kéo bởi các nhà tổ chức – là những người chỉ nói lên được một phía của câu chuyện. Các nhà chính trị là những người lão luyện trong việc tổ chức các sự kiện và các “cơ hội chụp ảnh” nhằm thu hút sự chú ý của giới truyền thông, thậm chí ngay cả khi họ không có các tin tức thực sự có giá trị. Điều đó không có nghĩa là các nhà báo nên bỏ qua các sự kiện này, mà là họ cần có các phóng sự bổ sung để câu chuyện tin tức trở nên đầy đủ.

Đa số các phóng viên đều nói rằng các câu chuyện hay nhất của họ chính là các câu chuyện từ các tòa báo nơi họ làm việc. Đôi khi ý tưởng của các câu chuyện được lấy từ những người lạ đến viếng thăm, gọi điện hoặc liên lạc qua thư điện tử với tòa báo nhằm nêu lên những mối quan tâm hoặc đưa ra những lời phàn nàn. Nhiều hãng tin chủ động thu hút các ý tưởng của dân chúng sống trong cộng đồng mà họ phục vụ, bằng cách cung

cấp số điện thoại hoặc một địa chỉ email để các đề xuất có thể được thu thập. Các nhà báo dành nhiều thời gian để xây dựng quan hệ với những người có thể cung cấp thông tin cho họ.

Các nhà báo thường có được tin tức chỉ đơn giản bằng cách tìm kiếm xung quanh và nghe xem mọi người đang nói những gì. Những gì bạn tình cờ nghe được tại các sự kiện thể thao hoặc trên đường dây điện thoại tại cơ quan cũng có thể biến thành một câu chuyện tin tức. Hãy hỏi những người mà bạn gặp khi bạn đang không đưa tin về điều gì đã xảy ra trong cuộc sống của họ và ở khu vực xung quanh đó, và bạn có thể thấy mình đang được dẫn dắt đến một câu chuyện tin tức nào đó mà trước kia chưa từng có ai viết về nó.

Một cách khác để tìm kiếm tin tức là hỏi xem điều gì đã xảy ra kể từ khi câu chuyện đã được in trên báo hoặc được phát thanh, truyền hình lần trước. Tiến triển của vụ việc sau khi tin tức đã được phát đi đôi khi cũng khiến người ta phải ngạc nhiên và thậm chí còn đáng đưa lên mặt báo hơn cả tin tức ban đầu. Ví dụ, tin tức về một đám cháy vào ngày sau khi nó xảy ra có thể sẽ nói rõ hơn với bạn về số người đã bị chết trong đám cháy và mức độ phá hủy mà đám cháy này đã gây ra. Nhưng nếu bạn đề cập đến vụ việc này vài tuần sau khi nó xảy ra thì có thể nói về khuyết điểm của hệ thống phát tín hiệu khiến cho lính cứu hỏa không thể phản ứng nhanh để cứu thêm nhiều người hơn nữa.

Tài liệu, dữ liệu, và các hồ sơ công cộng cũng có thể là gợi ý cho các câu chuyện hay. Các phóng viên có thể sử dụng chúng để tìm kiếm các xu hướng và các điểm đặc biệt khác thường. Loại công việc này đòi hỏi nhiều nỗ lực hơn nhưng kết quả lại thường rất khả quan. Tất nhiên là công việc này sẽ dễ dàng hơn rất nhiều nếu các dữ liệu có thể tìm kiếm được dưới dạng điện tử, nhưng các phóng viên cũng cần phải biết cách nhập dữ liệu từ các bản ghi chép trên giấy vào các chương trình cơ sở dữ liệu trên máy tính, và như vậy, họ có thể tìm kiếm nhiều thông tin quan trọng từ các con số thống kê. Ví dụ, một danh sách những người đã bị phạt vì vượt quá tốc độ cũng có thể làm nên một câu chuyện nếu có thể biết được tên và ngày họ vi phạm. Đó là cách mà phóng

viên truyền hình Nancy Amons đã phát hiện được khi mà một lái xe trong thành phố của cô đã gây ra hàng tá vụ vi phạm giao thông trong 3 năm và thậm chí đã gây ra một vụ tai nạn khiến một lái xe khác đã chết. Thế mà người lái xe này vẫn chưa bị tịch thu bằng lái. Khi cô điều tra vụ việc này, các quan chức thành phố đã phải thừa nhận rằng họ đã không làm tròn bổn phận của mình.

Vai trò của nhà báo

Các công nghệ mới cho phép bất kỳ một ai với chiếc máy tính của họ cũng có thể thâm nhập vào hệ thống thông tin rộng khắp như bất kỳ một hãng tin lớn nào. Nhưng một trang web trên Internet được thiết kế đẹp mắt, dù được trình bày và cập nhật tốt đến mức nào, đều không có nghĩa là đó là nguồn tin đáng tin cậy. Sự thật là trong một thế giới phức tạp nơi mà thông tin không còn là một loại hàng hóa khan hiếm, thì vai trò của các nhà báo trở nên quan trọng hơn bao giờ hết.

Không giống như một người truyền giáo hay một kẻ ngồi lê đôi mách chuyện tầm phào, nhà báo tìm ra các thông tin cần thiết và xác định xem thông tin đó xác thực và có giá trị đến mức nào trước khi công bố thông tin đó trước công chúng. Các câu chuyện tin tức, dù đó là thông tin loại thời sự hay loại chuyên đề, đều cần phải chính xác. Các nhà báo không chỉ thu thập thông tin họ cần để xây dựng các câu chuyện, mà họ còn phải xác minh thông tin đó trước khi sử dụng chúng. Các nhà báo luôn phải quan sát mọi lúc mọi nơi có thể và tra cứu nhiều nguồn thông tin để có thể khẳng định chắc chắn rằng thông tin mà họ nhận được là xác thực. Và, ngoại trừ một số trường hợp hiếm hoi, họ thường nêu rõ các nguồn thông tin để độc giả có thể đánh giá độ tin cậy của câu chuyện đó.

Nhưng nghề báo không chỉ dừng lại ở việc phổ biến các thông tin dựa trên thực tế. Nghề truyền giáo cũng có thể dựa trên thực tế, nhưng những thực tế này được trình bày theo cách gây ra ảnh hưởng đối với quan điểm của người nghe. Như chúng tôi đã lưu ý, các nhân viên quan hệ công chúng chuyên nghiệp sử dụng

thực tế, nhưng có thể chỉ nói lên một mặt của vấn đề. Ngược lại, các nhà báo cần phải công bằng và phản ánh thực tế một cách đầy đủ. Họ cần phải nêu vấn đề một cách chính xác và nhất quán, câu chuyện cần phải phản ánh thực tế khách quan chứ không được phục vụ cho quan điểm của họ hoặc của bất kỳ ai khác.

Một điểm khác nữa để phân biệt giữa nghề báo và các hình thức cung cấp thông tin khác là các nhà báo cần phải hoàn toàn độc lập với đối tượng mà họ nói tới hoặc với độc giả mà họ hướng tới. Một người làm quan hệ công chúng chuyên nghiệp làm việc cho một tổ chức, anh ta hoặc cô ta thường không viết những thông tin bất lợi cho tổ chức đó. Ngược lại, một nhà báo sẽ cố gắng đưa ra một bức tranh đầy đủ, ngay cả khi bức tranh đó không hoàn toàn tích cực.

Các nhà báo không chỉ là người truyền tải những quan điểm cá nhân họ hay những thông tin mà người khác cung cấp cho họ. Các nhà báo thực hiện tường thuật nguyên gốc, họ không lẫn lộn giữa thực tế với quan điểm hay lời đồn thổi, và họ là người đưa ra các quyết định biên tập. Bill Keller, điều hành biên tập của tờ Thời báo New York đã nói rằng trách nhiệm chính của nghề báo là “phán xét thông tin một cách công bằng”.

Không giống như các nhà cung cấp thông tin khác, các nhà báo có nghĩa vụ trung thành đối với công chúng. Tờ *Montreal Gazette* của Canada đã nêu rõ trong nội quy của mình rằng “Tài sản lớn nhất trong một tờ báo là sự liêm chính của nó. Sự tôn trọng đối với tính liêm chính này phải rất khó khăn mới đạt được nhưng lại có thể bị đổ vỡ một cách dễ dàng”. Để đạt được sự liêm chính này, các nhà báo phải làm việc vất vả để tránh xung đột lợi ích, cả lợi ích thực tế và lợi ích theo cảm tính.

Tính khách quan và công bằng

Định nghĩa về tính khách quan trong nghề báo đã được xây dựng từ thế kỷ trước, như một sự phản ứng lại trước các phóng sự giật gân bị quan điểm của một số người nào đó chi phối – là hiện tượng phổ biến trên báo chí thời bấy giờ. Ban đầu, thuật

ngữ “tính khách quan” được sử dụng để mô tả một cách tiếp cận hay một cách thức làm báo; đến nay, các nhà báo coi “tính khách quan” là việc phản ánh tin tức một cách khách quan, không phản ánh thành kiến của bất kỳ cá nhân hay tổ chức nào.

Theo thời gian, tính khách quan trở thành đòi hỏi từ chính các nhà báo. Giám đốc biên tập của một tờ báo Mỹ *Washington Post*, Leonard Downie, đã coi khái niệm này nghiêm túc đến nỗi ông đã từ chối không đăng ký đi bầu cử. Ngày nay, nhiều nhà báo cho rằng việc có được sự khách quan tuyệt đối là không thể thực hiện được. Năm 1996, Tổ chức các nhà báo chuyên nghiệp Mỹ đã bỏ từ “khách quan” ra khỏi những nguyên tắc đạo đức của mình. Nói gì thì nói, các nhà báo cũng là những con người. Họ làm công việc của mình và họ cũng có những quan điểm riêng. Đòi hỏi họ phải khách quan tuyệt đối có nghĩa là họ không có giá trị gì cả. Thay vào đó, các nhà báo đều đồng ý rằng họ có thể bày tỏ quan điểm của mình miễn sao họ có thể kiểm soát được các quan điểm ấy. Độc giả sẽ không thấy được quan điểm của nhà báo từ câu chuyện được công bố. Thông qua việc sử dụng một phương pháp khách quan khoa học để xác minh thông tin, các nhà báo có thể kể lại câu chuyện mà không phản ánh quan điểm cá nhân họ. Nói cách khác, bản thân câu chuyện đó phải không thiên vị và công bằng.

Các nhà báo cũng cần phải tỏ ra công bằng trong các phóng sự của họ bằng cách không chỉ phản ánh một mặt của vấn đề. Họ phải tìm kiếm các quan điểm khác nhau và công bố tất cả các quan điểm đó mà không được bày tỏ sự ủng hộ đối với bất kỳ bên nào. Ngoài việc xác minh thực tế, các nhà báo còn phải tìm kiếm các quan điểm khác nhau trong những trường hợp thực tế đang được đưa ra tranh cãi.

Tuy nhiên, tính công bằng không phải là sự cân bằng. Sự cân bằng muốn nói đến hiện tượng chỉ có hai mặt trong bất kỳ câu chuyện nào, và mỗi mặt có trọng lượng ngang nhau, có thể thấy đây là trường hợp hiếm hoi. Ngày nay, những nhà báo tìm kiếm loại cân bằng giả tạo này trong các câu chuyện của họ có thể thấy rằng về cơ bản chúng không chính xác. Ví dụ, số đông các nhà kinh tế độc lập có thể đồng ý về hậu quả của một chính sách chi

tiêu đặc biệt trong khi một số ít lại có quan điểm khác cho rằng chính sách này tỏ ra không đúng qua các kinh nghiệm trong quá khứ. Một câu chuyện dành thời lượng hay chỗ đăng bài ngang nhau để trình bày quan điểm của hai nhóm trên đây sẽ là không thích hợp.

Thách thức đối với các nhà báo là làm thế nào có thể phản ánh tất cả các quan điểm theo một cách công bằng đối với những người có liên quan, đồng thời lại trình bày được một bức tranh đầy đủ, trung thực trước độc giả. “Công bằng có nghĩa là quan sát những thứ khác, lắng nghe các quan điểm khác nhau, và đưa chúng vào trong công việc làm báo”, phóng viên và biên tập viên Dan Gillmor đã nói như vậy. “Nó không có nghĩa là nói dối như vệt hay bóp méo sự thật để đạt được sự cân bằng giả tạo, điều làm cho một số nhà báo dẫn ra những lời trích đối lập trong khi các dữ liệu thực tế ủng hộ áp đảo một bên nào đó.”

Các nhà cung cấp tin tức

Các nhà báo trên khắp thế giới đều có chung một số đặc tính. Họ đều tò mò và bèn bỉ, kiên trì. Họ muốn biết tại sao các sự kiện lại xảy ra và họ không hài lòng với một câu trả lời. Họ không ngại trước quyền lực và họ rất thận trọng đối với những việc mà họ làm. Kevin Marsh, một biên tập viên của British Broadcasting Company's (BBC) Radio 4, đã nói rằng: một nhà báo tốt có “khả năng hiểu thấu những sự kiện lớn – với sự khiêm tốn để có thể bỏ qua các tin tức đó nếu thực tế không thích hợp.” Công việc của một nhà báo luôn đầy thách thức và phức tạp. Theo Philip Graham, chủ tịch đài Washington Post Company, đã có lần nói “(Một nhà báo có) một nhiệm vụ mà không thể trốn tránh được, đó là hàng tuần cung cấp những bản tin đầu tiên về lịch sử - là lĩnh vực không bao giờ có thể khai thác đầy đủ - và về thế giới mà chúng ta không bao giờ có thể hiểu hết”.

Ngày nay, các nhà báo có nhiều phương tiện thể hiện công việc của họ nhiều hơn tại bất kỳ thời điểm nào trong lịch sử, từ những tờ báo nhỏ ở địa phương cho đến các kênh tin tức truyền

hình và các trang web tin tức trực tuyến trên khắp thế giới. Mỗi một phương tiện truyền thông có những ưu điểm và nhược điểm khác nhau.

Tại phần lớn các quốc gia, các tờ nhật báo thường có đội ngũ phóng viên đông đảo nhất và thường viết về các chủ đề rộng hơn với những phân tích sâu sắc hơn so với các đài phát thanh truyền hình. Với sự hỗ trợ của các trang web trực tuyến, nhiều tờ báo đã bắt đầu vượt qua các giới hạn về lịch phát hành mỗi ngày một lần theo truyền thống. Nhưng những tờ báo này chỉ đến được với những độc giả có học và tương đối giàu có, những người biết đọc và có đủ tiền để mua báo hay có khả năng truy cập máy tính để đọc báo trực tuyến.

Đài phát thanh, một trong những nguồn tin tức được sử dụng rộng rãi nhất trên thế giới lại có điểm mạnh về tốc độ và khả năng dễ tiếp cận. Các nhà báo đài có thể truyền thông tin nhanh chóng trong không gian và bất kỳ ai đang ngồi cạnh một chiếc đài sử dụng pin cũng có thể nghe tin tức mọi lúc mọi nơi. Các phóng viên đài thường phát tin qua âm thanh, qua lời nói, do vậy, người nghe có cảm giác như đang được chứng kiến trực tiếp sự việc. Các tin tức trên đài được phát đi trong không gian nhiều lần trong ngày, do đó chúng thường xuyên được cập nhật. Nhưng phần lớn các đài phát thanh chỉ dành một thời lượng hạn chế cho mỗi bản tin, thường là các bản tin ngắn tóm tắt cả những câu chuyện dài nhất, do đó, không có được bề rộng và chiều sâu mà báo viết có thể cung cấp.

Cùng với cả âm thanh và hình ảnh, các bản tin trên truyền hình không chỉ nói lên các sự kiện mà còn có thể trình bày cho người xem những gì đang xảy ra. Một trong những sức mạnh của truyền hình là khả năng gây cảm xúc và chia sẻ cảm xúc với người xem. Các tiến bộ về công nghệ - các máy quay mini, đầu ghi kỹ thuật số, và đường dây điện thoại di động - đã khiến truyền hình có thể có tốc độ truyền tin trong không gian nhanh như đài phát thanh. Nhưng sự phụ thuộc vào hình ảnh có thể lại là một trở ngại: các tin tức truyền hình đôi khi không cho phép nói lên các câu chuyện phức tạp vì hình ảnh của chúng không thuyết phục.

Gần đây, sự khác nhau giữa các hình thức in truyền thống với các bản tin trên đài phát thanh hoặc truyền hình đã trở nên không còn rõ ràng nữa. Tại Mỹ và các quốc gia khác, hiện nay, nhiều hãng tin đã sản xuất tin tức trên các phương tiện truyền thông khác nhau, kể cả Internet. Từ khi Internet được sử dụng rộng rãi, các tin tức trực tuyến không còn bị hạn chế về thời gian và không gian giống như các bản tin trên báo hay trên đài phát. Các địa chỉ tin tức trực tuyến có thể cung cấp nhiều thông tin hơn và giữ thông tin đó lại trên mạng lâu hơn, chúng có thể giúp người sử dụng tìm kiếm được những tin tức mà họ quan tâm nhất.

Các trang web tin tức trực tuyến của các báo, các đài phát thanh và truyền hình trông có vẻ rất giống nhau. Chúng đều mô tả các câu chuyện thông qua các bức ảnh, nhiều địa chỉ còn cung cấp cả các băng hình hoặc các buổi phát tin đầy đủ về câu chuyện đó. Chúng cũng có thể cung cấp một bản “podcast”, đưa các bản tin lên Internet khiến người sử dụng có thể tải các bản tin này về máy tính hoặc phương tiện nghe nhìn xách tay của họ để sử dụng sau đó. Trên nhiều địa chỉ tin tức trực tuyến, bạn có thể đọc văn bản hoặc nghe âm thanh như có tác giả đang đọc tin tức đó cho bạn. Các hãng tin tức thậm chí còn đưa ra các lôgô web riêng của họ (thường được gọi tắt là “blogs”) để các nhà báo viết các câu chuyện dài kỳ trực tuyến mà họ có hoặc công bố những quyết định đã được ban hành trong tòa báo.

Trong một thế giới thông tin thay đổi từng ngày như hiện nay, nhiều nhà báo thấy rằng họ cần phải có các kỹ năng bổ sung để hoàn thành công việc mà người ta chờ đợi ở họ. Các phóng viên cần phải biết chụp ảnh để sử dụng được trên Internet, ngoài việc biết viết bài phỏng vấn và các câu chuyện trên báo. Các biên tập viên cần phải biết cách đưa câu chuyện lên Internet, ngoài việc kiểm tra lại các bản sao của các phóng viên và viết các đề mục. Các nhà báo ảnh phải biết quay băng video giỏi như chụp ảnh, và có lúc họ cũng cần phải biết viết văn bản kèm theo các bức ảnh mà họ đã chụp. Nhiều hãng tin đang tiến hành đào tạo cho các nhà báo là những người đang

giữ vai trò mới trong tòa báo. Và nhiều nhà giáo dục nghề báo hiện cũng đang triển khai cái mà họ gọi là “chương trình đào tạo hội tụ” để giúp cho các em sinh viên học được nhiều kỹ năng mà họ có thể cần đến trong tương lai.

Nhưng để đáp ứng tất cả các nhu cầu mới này thì yêu cầu trọng tâm đối với một nhà báo tốt vẫn không thay đổi. Bill Kovach và Tom Rosenstiel đã viết trong cuốn sách của mình - cuốn *Những yếu tố của nghề báo: Những điều nhà báo nên biết và những điều công chúng nên chờ đợi* - rằng: có những nguyên tắc rõ ràng mà các nhà báo trong một xã hội dân chủ đều đồng tình và công chúng có quyền trông đợi, đó là:

- Nghĩa vụ đầu tiên của nghề báo là nghĩa vụ đối với sự thật.
- Lòng trung thành đối với công chúng.
- Yếu tố chủ chốt là trách nhiệm phải xác minh thông tin.
- Độc lập với đối tượng nhắm tới.
- Phục vụ công chúng với một động cơ và sức mạnh độc lập.
- Có các diễn đàn để công chúng chỉ trích và thỏa hiệp.
- Cung cấp các thông tin quan trọng và thú vị.
- Đảm bảo tính dễ hiểu và hài hòa của thông tin.
- Người làm tin được phép thể hiện lương tâm cá nhân của họ.

Các giá trị này phân biệt giữa nghề báo với các hình thức giao tiếp khác. Giữ cho những giá trị này không thay đổi là một điều không dễ dàng gì. Hàng ngày, các nhà báo phải đối mặt với sức ép thỏa hiệp với các chuẩn mực này. Nhưng giữ chúng trong tâm là cách tốt nhất để đảm bảo cho nghề báo có thể thực hiện được chức năng tiên quyết của nó, đó là cung cấp cho dân chúng những thông tin họ cần để đưa ra các quyết định trong cuộc sống của họ.

Có được một câu chuyện

Câu chuyện đến từ một bức thư điện tử từ một cựu quan chức chính phủ, người đã đề xuất điều tra việc cung cấp xuồng cứu sinh trên các chuyến phà tại bang Washington. Phóng viên Eric Nalder, sau này làm việc cho tờ Thời báo Seattle, đã quyết định kiểm tra lại sự việc. Cuộc gọi điện thoại đầu tiên của anh là cho giám đốc an toàn của hệ thống phà, ông này mới bắt đầu làm việc ở vị trí này và đã cho Nalder tên và nơi ở của người tiền nhiệm. Khi phóng viên liên lạc được với vị giám đốc đã về hưu qua điện thoại thì ông này khẳng định là số lượng các xuồng cứu sinh hiện có là rất ít. Chưa hài lòng với những gì đã nghe được, Nalder bắt tay vào tìm hiểu.

Để có được thông tin đầy đủ, Nalder cần các tài liệu chỉ ra số lượng xuồng cứu sinh trên mỗi chuyến phà, khả năng chuyên chở của mỗi xuồng cứu sinh và số lượng hành khách tối đa mà mỗi chiếc phà có thể chuyên chở. Anh phải phân tích dữ liệu để xác minh sự thiếu thốn phương tiện này. Anh cũng muốn thử đi trên các chuyến phà và nói chuyện với các hành khách và với đội thủy thủ. Chỉ sau khi đã thực hiện các công việc trên, Nalder mới sẵn sàng đưa câu chuyện của mình lên trang nhất, trong đó nêu rõ các chuyến phà tại bang Washington chỉ có đủ xuồng cứu sinh để cứu một hành khách trong số bảy hành khách bị nạn.

Thực hiện phóng sự là một tiến trình khó nhọc đòi hỏi phải thu thập tin tức thực tế và kiểm tra lại một cách cẩn thận xem các tin tức này có chính xác hay không. Các nhà báo đôi khi bắt

tay vào viết tin ngay nhưng thông thường họ xem xét các chi tiết từ những người khác, những người có kinh nghiệm trực tiếp hoặc những người là chuyên gia trong lĩnh vực đang đề cập đến. Thông tin này được củng cố và chứng thực bằng những nguồn thông tin khác, sau đó kiểm tra lại một lần nữa trong các tài liệu công cộng, các báo cáo, các bản ghi chép hoặc các hồ sơ lưu trữ.

Thông tin mà các nhà báo thu thập cần phải trả lời được các câu hỏi thường được gọi là chùm câu hỏi năm chữ W và một chữ H: ai, cái gì, khi nào, ở đâu, tại sao và như thế nào. Tùy thuộc vào tính phức tạp của câu chuyện mà người phóng viên có thể hỏi các câu hỏi này theo nhiều cách khác nhau.

Ai:

- Ai được nhắc đến trong câu chuyện?
- Ai bị ảnh hưởng bởi câu chuyện?
- Ai là người thích hợp nhất để nói câu chuyện này?
- Ai không có trong câu chuyện? Ai có nhiều thông tin hơn về câu chuyện này?
- Ai đang xung đột trong câu chuyện? Họ có điểm gì chung không?
- Tôi cần phải nói chuyện này với ai khác nữa?

Cái gì?

- Cái gì đã xảy ra?
- Đây là điểm quan trọng của câu chuyện? Tôi thực sự đang định nói điều gì?
- Độc giả, khán giả cần biết điều gì để hiểu được câu chuyện này?
- Điều gì làm tôi ngạc nhiên? Điều gì là quan trọng nhất mà tôi đã học được qua thực tế này?
- Tình hình trước đây như thế nào? Điều gì sẽ xảy ra sau đó? Mọi người có thể làm gì về điều đó?

Ở đâu?

- Sự việc này xảy ra ở đâu?
- Tôi còn phải đi đến những đâu nữa để có được một câu

chuyện đầy đủ?

- Sự việc này còn có thể tiếp diễn ở đâu nữa? Nó sẽ kết thúc như thế nào?

Khi nào?

- Sự việc xảy ra khi nào?
- Khi nào thì sự kiện quan trọng diễn ra trong câu chuyện?
- Khi nào tôi phải công bố câu chuyện này?

Tại sao?

- Tại sao sự việc này xảy ra? Đây là một trường hợp đơn lẻ hay chỉ là một phần của xu hướng?
- Tại sao mọi người lại suy nghĩ theo cách họ đang suy nghĩ? Động cơ của họ là gì?
- Tại sao câu chuyện này lại đặt ra các vấn đề cần quan tâm? Tại sao ai đó phải xem, đọc, hay nghe nó?
- Tại sao tôi lại chắc chắn rằng tôi đã đúng khi viết câu chuyện này?

Như thế nào?

- Sự việc đã xảy ra như thế nào?
- Mọi sự sẽ biến đổi như thế nào sau khi sự việc xảy ra?
- Câu chuyện này sẽ có ích cho độc giả, thính giả và khán giả và cho cộng đồng như thế nào?
- Tôi đã có được thông tin bằng cách nào? Nguồn thông tin có được nêu rõ không?
- Một người nào đó có thể kể lại câu chuyện này cho bạn của anh ta như thế nào?

Nhiều phóng viên đã sử dụng danh sách kiểm tra trí nhớ như trên đây để chắc chắn rằng họ đã tìm hiểu hết các chi tiết quan trọng của câu chuyện.

Quan sát

Quan sát thực địa là một trong những kỹ năng cơ bản để có một phóng sự tốt. Các nhà báo muốn tự mình ghi lại các sự kiện ngay

khi có thể để họ có thể mô tả chúng một cách chính xác cho độc giả. Các phóng viên giỏi sử dụng tất cả các giác quan của họ ngay tại hiện trường nơi xảy ra sự việc. Họ nhìn, nghe, ngửi, nếm và cảm nhận câu chuyện để khán giả cũng có thể cảm nhận được câu chuyện y như họ.

Để làm tốt điều này, các nhà báo cần ghi chép chính xác các quan sát của họ. Một phóng viên báo viết có thể tiến hành công việc cùng với một cuốn sổ tay và một chiếc bút, nhưng nhiều phóng viên cũng mang theo các thiết bị quay hoặc ghi âm, đặc biệt nếu họ có ý định làm một phóng sự bao gồm các file tin tức để xuất bản trực tuyến. Đối với các phóng viên đài phát thanh, họ cần thu được âm thanh, còn đối với các nhà báo truyền hình thì họ cần cả âm thanh và hình ảnh.

Sử dụng máy ghi âm cũng là một cách để chắc chắn rằng tất cả các trích dẫn của bạn đều chính xác. Nhưng các thiết bị điện tử đôi khi cũng không thích hợp, như vậy, đối với tất cả các nhà báo, kỹ năng ghi chép là vô cùng quan trọng. Dưới đây là một vài kiểu ghi chép của các phóng viên giàu kinh nghiệm:

- Viết lại các sự việc, các chi tiết, các ý nghĩ, các ý tưởng. Ghi chú rõ ràng cái nào ra cái ấy và chúng đến từ đâu.
- Vẽ sơ đồ các căn phòng, sân khấu, hoặc các sự vật có liên quan với nhau.
- Luôn ghi lại chính xác tên người, chức danh, và các thông tin dùng để liên lạc. Hỏi ngày sinh và năm sinh, phải luôn chắc chắn rằng bạn đã ghi lại đúng tuổi của nhân vật.
- Viết rõ ràng các nguyên tắc phỏng vấn cơ bản trong sổ tay.
- Đừng nhồi nhét thông tin chặt đầy cuốn sổ tay của bạn. Để chừa lại các khoảng trống để có thể viết thêm các ghi chú hoặc các ghi chép bổ sung.
- Để chừa lại một khoảng trống để viết vào đó những câu hỏi sẽ hỏi sau đó.
- Chú thích các ghi chép sớm nhất khi có thể.

Nhiều phóng viên sử dụng chữ viết tắt cho các từ thông dụng vì thế họ có thể ghi chép nhanh hơn. Sau đó họ chú thích

các ghi chép của mình, viết đầy đủ các cụm chữ cái viết tắt để tránh mọi sự nhầm lẫn sau này. Họ cũng sẽ đánh dấu thông tin quan trọng nhất mà họ vừa có được, những chú dẫn mà họ có thể sử dụng trong câu chuyện, bất cứ điều gì họ cần để tiếp tục kiểm tra tính xác thực của thông tin, và các câu hỏi vẫn còn cần phải được trả lời.

Điều này có vẻ như rất hiển nhiên, nhưng các phóng viên cần phải chắc chắn rằng họ có các công cụ mà họ cần trước khi bắt đầu một câu chuyện: sổ tay, bút, băng, máy ghi âm, pin mới. Không có gì dễ hơn là đến hiện trường để quan sát mà lại không có phim hay băng ghi âm trong máy quay, hoặc chỉ có một chiếc bút trong túi áo nhưng lại hết mực. Ngày nay, các nhà báo thường mang theo cả những phương tiện trợ giúp như máy tính xách tay hay điện thoại di động. Một vài vật dụng đơn giản khác cũng có thể trở nên rất hữu dụng. Một dải dây đánh dấu trong cuốn sổ tay có thể dùng để đánh dấu trang sau và bạn có thể tìm kiếm nhanh hơn. Một chiếc túi nhựa có thể dùng để bảo vệ sổ tay của bạn khi trời mưa, và như vậy các trang ghi chép sẽ được khô ráo và các nét bút mực không biến mất. Một chiếc ống nhòm nhỏ sẽ giúp bạn quan sát sự kiện ngay cả khi bạn không thể tới thật gần. Một chiếc máy tính cầm tay sẽ giúp bạn giải quyết những thông tin dạng số ví dụ như số thùng dầu mà một chiếc máy bay chuyên chở sẽ trở nên gần gũi hơn với khán giả nếu bạn đổi chúng ra đơn vị lít hoặc galông.

Nghiên cứu

Các nhà báo thường thu thập nhiều thông tin hơn lượng thông tin mà họ có thể đưa vào câu chuyện, những thông tin này luôn giúp họ hiểu sự kiện hoặc vấn đề mà họ đang nói đến một cách tường tận hơn. Đôi khi, các thông tin nền là rất quan trọng để câu chuyện có ý nghĩa sâu sắc hơn. Ví dụ trong câu chuyện về các xuồng cứu sinh của Eric Nalder, anh đã kết luận một thực tế rằng trong tháng một, dòng nước mà các chuyến phà đi qua đủ lạnh để giết chết một người trong nửa giờ. Thông tin này khiến

việc thiếu xuống cứu sinh rõ ràng đã trở thành một vấn đề nghiêm trọng cần quan tâm. Đây đích thực là một loại thông tin mà các phóng viên tìm kiếm trong khi họ tìm hiểu về câu chuyện, các câu hỏi có thể xuất hiện ngay trước khi họ rời khỏi tòa báo hoặc khi họ đang đi trên đường.

Ngày nay, nhờ vào máy tính và Internet, các nhà báo có nhiều công cụ để tìm kiếm thông tin hơn bất kỳ tại thời điểm nào trước đây. Nhiều công cụ trong số đó chỉ là các phiên bản công nghệ cao của các công cụ cơ bản trước đây: các cuốn niên giám, từ điển bách khoa toàn thư, bản đồ, và sách giáo khoa. Các công cụ khác là các dữ liệu và các báo cáo có thể rất khó tìm kiếm vào thời điểm trước khi có mạng Internet, đòi hỏi các phóng viên phải đến các thư viện hoặc các cơ quan chính phủ để tìm kiếm thông tin. Ngày nay có các nguồn thông tin mà ít ai có thể tưởng tượng ra vào hai thập kỷ trước đây khi mạng Internet mới xuất hiện, đó là các công cụ tìm kiếm, các hộp thoại, các phòng chat và danh sách thư điện tử. Tất cả các nguồn thông tin này đều hữu ích đối với các nhà báo trong việc thu thập thông tin nền của một câu chuyện. Nhưng một trong những công cụ tìm kiếm cơ bản nhất vẫn không thay đổi qua một thế kỷ: thư viện của chính các hãng tin – nơi lưu trữ các câu chuyện đã công bố hoặc xuất bản trước đó. Dù các dữ liệu này được giữ lại dưới dạng giấy hay trong các file điện tử, chúng vẫn luôn là nơi khởi đầu có ích cho tất cả các loại tin chuyên đề. Nhiều nhà báo cũng có những file dữ liệu điện tử lưu lại của các câu chuyện và được họ ghi lại theo một số chủ đề khác nhau.

Hãy tưởng tượng rằng một vị cựu tổng thống của nước láng giềng vừa mới qua đời. Một phóng viên được phân công viết bài về sự việc này cần phải có được những thông tin cơ bản như: tuổi của người chết, nguyên nhân cái chết, chết ở đâu và chết khi nào. Nhưng nhà báo này cũng muốn biết về thời gian vị tổng thống này đương chức, đất nước đã thay đổi như thế nào từ khi ông còn là tổng thống. Việc đầu tiên cần làm có lẽ là tra cứu các phóng sự và bản tin trước đó tại phòng lưu trữ của hãng tin hoặc trên đường dây trực tuyến. Các bản tin này có thể

cho biết ai là người thân cận nhất với vị cựu tổng thống – là người mà phóng viên này cần đến để phỏng vấn. Người phóng viên này cũng muốn biết một vài thông tin cơ bản về nhân vật này trước khi tiến hành phỏng vấn, và có thể biết được rằng người bạn này của tổng thống vẫn còn giữ tất cả các thư từ trao đổi giữa hai người, điều này cũng có thể gây ra những tin tức ngạc nhiên thú vị.

Thực hiện một cuộc phỏng vấn mà không tìm kiếm thông tin cơ bản nào trước đó giống như việc lái xe tại một nơi xa lạ mà không có bản đồ chỉ dẫn. Bạn có thể biết nơi bạn cần đến nhưng rất có thể bạn sẽ bỏ qua một chỗ rẽ trên đường.

Các nguồn thông tin

Các nhà báo sử dụng cả các nguồn thông tin sơ cấp và thứ cấp khi viết những câu chuyện tin tức. Nguồn thông tin sơ cấp có thể là một cuộc phỏng vấn với người có kinh nghiệm trực tiếp về một sự kiện hoặc một chủ đề, hay là một tài liệu gốc liên quan trực tiếp đến chủ đề đó. Những quan sát bằng mắt của nhà báo cũng được coi là nguồn thông tin sơ cấp. Nguồn thông tin thứ cấp có thể là các báo cáo viết dựa trên tài liệu gốc. Ví dụ, trong trường hợp một đám cháy, người có ngôi nhà bị cháy và một người lính cứu hỏa đã tham gia chữa cháy sẽ là nguồn thông tin sơ cấp. Nhưng các thông cáo báo chí do cơ quan cứu hoả phát hành ngày hôm sau sẽ là nguồn thông tin thứ cấp.

Một nguyên tắc mà các phóng viên luôn tuân theo khi tìm hiểu câu chuyện là không một nguồn thông tin đơn lẻ nào có thể cung cấp mọi thông tin mà họ cần. Trong trường hợp cái chết của vị cựu tổng thống, mỗi nguồn thông tin mà người phóng viên tra cứu lại dẫn tới một nguồn thông tin khác. Đôi khi, các nguồn thông tin đối lập nhau. Để làm sáng tỏ sự việc, các phóng viên lại phải tìm xem nguồn tin nào đáng tin cậy hơn hoặc phải quay lại các nguồn tin gốc, ví dụ như các tài liệu, để xác minh xem đâu là thông tin thật. Các nguồn thông tin thứ cấp thường

hữu dụng hơn nếu nó khẳng định những thông tin có được từ các nguồn sơ cấp.

Dù bạn sử dụng nguồn tin nào để tìm kiếm các thông tin cơ sở cho câu chuyện, nhất thiết phải xem xét giá trị và độ tin cậy của nguồn tin đó. Ngày nay, bất kỳ ai cũng có thể xây dựng một trang web có vẻ chuyên nghiệp, hay gửi email cho bạn nhưng đó thực ra chỉ là trò lừa đảo. Nếu chỉ vì bạn đã tìm được nó trên mạng trực tuyến thì chưa chắc nó đã là có thật. Các nhà báo cần phải xác minh lại nguồn của tất cả các thông tin để quyết định xem thông tin đó có đủ tin cậy để sử dụng trong một câu chuyện hay không.

Quyết định xem những nguồn tin nào được sử dụng trong một câu chuyện là một công việc quan trọng của nghề làm báo. Sau đây là một vài câu hỏi hữu ích để đánh giá xem bạn đã lựa chọn đúng nguồn tin hay nguồn tin tốt nhất cho câu chuyện của bạn hay chưa.

- Làm thế nào mà nguồn tin đó biết được điều mà anh ta hoặc cô ta biết? (Người đó có ở vị trí để biết về những điều này hay không, dù đó là cá nhân hay tổ chức?)
- Làm thế nào để tôi có thể khẳng định thông tin này thông qua các nguồn tin khác hoặc qua các tài liệu?
- Quan điểm của nguồn thông tin của tôi mang tính đại diện đến mức độ nào? (đây có phải chỉ là một người đã kêu ca phàn nàn về người chủ nhà vì họ có các vấn đề cá nhân hay không? Hay đây là người mạnh mẽ nhất đại diện cho một nhóm những người thuê nhà đang gặp các vấn đề nghiêm trọng, hợp pháp?)
- Nguồn tin này có đáng tin và xác thực trong quá khứ hay không?
- Tôi chỉ đang sử dụng nguồn tin này vì nó là con đường dễ dàng để đi, hay vì tôi biết rằng tôi sẽ có được thông tin mà tôi có thể sử dụng?
- Đây là động cơ của người cung cấp thông tin? (người này có vẻ như đang muốn điều tốt cho anh ta hay muốn điều xấu cho ông chủ của anh ta? Tại sao anh ta hay cô ta lại nói thông tin đó với tôi đầu tiên?)

Một khi bạn đã tìm ra được nguồn tin hữu ích cho một câu chuyện thì tốt nhất là bạn hãy tiếp tục giữ quan hệ với người đó trong thời gian dài. Hãy khai thác thông tin liên lạc nhiều nhất có thể đối với mỗi nguồn tin, không chỉ là địa chỉ nơi làm việc hay số điện thoại mà còn là số điện thoại di động, số điện thoại nhà riêng và địa chỉ email nữa. Một phóng viên giỏi thường “làm việc” với các nguồn tin của anh ta một cách thường xuyên, bằng cách liên lạc với họ để hỏi xem có điều gì thú vị đang xảy ra không. Hãy khiến các nguồn tin này có thể liên lạc dễ dàng với bạn bằng cách đưa danh thiếp cho mỗi người mà bạn gặp trong một câu chuyện mới.

Bất cứ ai, chỉ cần truy cập thông tin, kể cả thư ký và nhân viên kế toán, đều có thể là một nguồn tin hữu dụng cho một nhà báo. Họ có thể cung cấp các bản sao tài liệu, và họ thường biết ai là người biết nhiều nhất về vấn đề đang nói tới. Một phóng viên đối xử lễ độ với những người này có thể sẽ nhanh chóng nhận được sự đồng ý cho phỏng vấn của một quan chức cao cấp hơn.

Các cuộc phỏng vấn

Phóng viên người Mỹ Kristin Gilger nói, “một cuộc phỏng vấn có kỹ năng cao là cơ sở của mọi phóng sự và bài viết hay.” Một cuộc phỏng vấn được định nghĩa là sự trao đổi thông tin, quan điểm hoặc kinh nghiệm giữa nguồn tin được phỏng vấn với phóng viên. Điều khiến cho một cuộc phỏng vấn khác với một cuộc trao đổi giao tiếp thông thường là việc người phỏng vấn sẽ là người định hướng các câu hỏi.

Thực hiện một cuộc phỏng vấn không phải luôn là một công việc dễ dàng. Người được phỏng vấn có thể không muốn trò chuyện với nhà báo, đặc biệt là nếu chủ đề đó đang gây tranh cãi. Khi phỏng vấn các quan chức, hãy bắt đầu bằng việc nói rõ cho họ hiểu là công chúng có quyền được biết những quan chức này đang làm những gì. Các phóng viên có kinh nghiệm nhận thấy rằng họ có thể thuyết phục ngay cả những

quan chức khó tính nhất đồng ý để họ phỏng vấn bằng cách đề phòng trước những lời cáo lỗi và các rào cản mà các quan chức này có thể đưa ra.

Họ không có thời gian

Người phóng viên có thể đề nghị gặp gỡ vào một thời gian và nơi chốn thích hợp nhất với nhân vật họ muốn phỏng vấn. Đưa ra giới hạn tối đa của thời lượng gặp mặt cũng là một cách hữu ích.

Họ e ngại bởi vì họ nghĩ rằng câu chuyện sẽ không tốt cho hình ảnh của họ

Đối xử với mọi người bằng sự tôn trọng và nói với họ chính xác lý do tại sao bạn muốn phỏng vấn, điều này sẽ giúp cho người được phỏng vấn bớt e ngại hơn.

Họ không biết phải nói gì

Các phóng viên cần giải thích rõ tại sao câu chuyện này lại đặc biệt cần đến ý kiến cá nhân của người được phỏng vấn.

Khó có thể tìm ra họ

Các phóng viên thường thông qua thư ký hoặc nhân viên quan hệ công chúng để tiếp xúc được với người họ muốn phỏng vấn. Nếu các phóng viên này cảm thấy yêu cầu của họ không được chuyển đến đối tượng cần phỏng vấn thì họ sẽ trực tiếp viết thư cho đối tượng này, hoặc gọi điện thoại vào thời gian bữa trưa, sau giờ làm việc để cố gắng có được cuộc hẹn phỏng vấn.

Một khi bạn đã có được cuộc hẹn phỏng vấn, đã tìm được đối tượng và đã có chủ đề, thì vẫn còn có những công việc khác cần phải chuẩn bị. Đa số các phóng viên đều xây dựng một bản danh sách các câu hỏi hoặc các chủ đề sẽ đề cập đến trong cuộc phỏng vấn. Họ sẽ mang theo bản danh sách này đến cuộc phỏng vấn nhưng sẽ không đọc nó trong khi phỏng vấn. Thay vào đó, họ chỉ nhìn vào bản danh sách này khi sắp kết thúc phỏng vấn để chắc chắn rằng họ đã không quên điều gì đó quan trọng. Bản danh sách cũng có thể bao gồm cả các thông tin khác, các tài liệu, hoặc các bức ảnh mà họ muốn có được từ nguồn tin này.

Các câu hỏi là xương sống của một cuộc phỏng vấn. Chúng là chiếc bánh lái giữ cho con tàu đi đúng hướng. Các câu hỏi hay có thể dẫn đến những câu trả lời mà bạn không ngờ tới, giàu thông tin và gây ngạc nhiên. Các câu hỏi nghèo nàn sẽ khiến bạn tự hỏi tại sao lại phải mất thời gian để tìm mọi cách phỏng vấn nhân vật này. Các câu hỏi quá cụ thể có thể sẽ khiến bạn đi lạc hướng.

Câu hỏi đầu tiên trong một cuộc phỏng vấn là rất quan trọng bởi vì nó tạo trọng lượng cho các câu hỏi sau. Nhiều nhà báo thích bắt đầu bằng một câu hỏi “gợi chuyện” để tạo cảm giác thoải mái cho người đối thoại. Đó là một câu hỏi có thể dễ dàng trả lời một cách thoải mái. Trên thực tế, câu hỏi đó có thể chẳng liên quan gì đến việc bạn đang phỏng vấn đối tượng này, nhưng nó lại thường tạo ra sự tin cậy và gây cảm giác tin tưởng và cởi mở.

Trong đa số các trường hợp, những câu hỏi hay nhất là những câu hỏi mở, là những câu hỏi không thể trả lời đơn giản chỉ bằng từ có hoặc không. Những câu hỏi hay cũng là những câu hỏi không có tính phán xét, trong đó không thể hiện quan điểm của người phỏng vấn. Có sự khác biệt giữa “Ông nghĩ gì về điều này?” và “Ông có thể đang nghĩ gì về điều này nhỉ?”. Nếu việc đưa ra những câu hỏi hay là vô cùng quan trọng thì việc giữ im lặng và để người đối thoại được nói cũng là một việc vô cùng cần thiết. Những nhà báo giỏi là những người biết lắng nghe và là những người nắm được thông tin khi giữ im lặng. Những điều mà bạn nghe được cũng có thể đưa đến các câu hỏi bổ sung mà trước đó bạn chưa nghĩ ra.

Robert Siegel, hiện đang làm việc cho Đài Phát thanh Quốc gia ở thủ đô Washington, kể về một cuộc phỏng vấn mà ông đã thực hiện với nhà ngoại giao Thổ Nhĩ Kỳ sau khi Giáo hoàng Paul II bị một người Thổ ở Rôma bắn bị thương. Câu hỏi đầu tiên của anh là: “Ngài có biết chi tiết gì về người đàn ông Mehmet Ali Agca này không, anh ta sống ở đâu trên đất Ý, anh ta làm công việc gì, anh ta được chính phủ Ý cấp visa loại gì?”.

Tất cả các câu trả lời đều là không biết. Sau một vài cố gắng, Siegel dừng cuộc phỏng vấn lại một chút. Và nhà ngoại giao Thổ Nhĩ Kỳ đã phá vỡ bầu không khí im lặng để nói rằng ông ta không biết về những thông tin Siegel vừa hỏi, “trừ việc người đàn ông này là một tội phạm giết người nghiêm trọng nhất ở Thổ Nhĩ Kỳ, đã vượt ngục sau khi ám sát chủ biên tập của một tờ báo lớn nhất tại đất nước chúng tôi.” Siegel nói rằng anh suýt nữa đã để tuột mất một câu chuyện hay vì đã đưa ra những câu hỏi quá cụ thể. Theo anh, cách tốt nhất để mở đầu cuộc phỏng vấn này lẽ ra phải là: “Hãy nói cho tôi biết về người đàn ông này.”

Các phóng viên có thể thực hiện phỏng vấn trực tiếp, qua điện thoại hoặc trực tuyến thông qua email hay hộp thoại từ xa. Mỗi cách phỏng vấn này đều có những ưu nhược điểm. Phỏng vấn trực tiếp có thể giúp phóng viên nắm bắt được bức tranh đầy đủ về người đối thoại. Những bức ảnh nào treo trên tường? Bàn làm việc lộn xộn hay ngăn nắp? Những quyển sách nào trên giá sách? Phỏng vấn trực tiếp cũng giúp cho phóng viên có thể phán đoán mức độ đáng tin cậy của thông tin dựa trên hành vi thái độ của người được phỏng vấn. Anh ta trông có vẻ căng thẳng hay thoải mái? Cô ta có nhìn thẳng vào mắt phóng viên trong khi nói chuyện hay không?

Christopher (Chip) Scanlan, giám đốc khoa báo chí của Viện Poynter, một trường đại học báo chí ở Mỹ, đã kể lại cuộc phỏng vấn của anh với một phụ nữ góa bụa do chồng bà ta vừa chết vì ung thư. Người phụ nữ này đã dẫn anh đi thăm thú một vòng quanh ngôi nhà và trong phòng ngủ, bà ta đã nói “Anh biết đấy, mỗi buổi tối, tôi xúc một chút nước hoa của chồng tôi lên gối và tôi có cảm giác như ông ấy vẫn ở bên.” Đây là một chi tiết sẽ gây xúc động cho độc giả, và Scanlan sẽ không thể có được chi tiết này nếu anh phỏng vấn người phụ nữ này qua điện thoại hoặc phỏng vấn trực tuyến.

Các cuộc phỏng vấn qua điện thoại sẽ mất ít thời gian hơn, và nhiều phóng viên thấy rằng có thể dễ dàng ghi chép hơn khi họ không phải lưu tâm đến việc nhìn vào mắt người

được phỏng vấn. Thậm chí họ có thể gõ lại nội dung cuộc phỏng vấn vào máy tính. Phỏng vấn qua email rất hữu ích đối với những đối tượng ở xa, nhưng phóng viên không thể nghe được những điều họ nói và không theo dõi được thời gian thực tế. Các hộp thoại qua Internet tương đối giống với các cuộc phỏng vấn qua điện thoại. Nhưng cả hai cách phỏng vấn trực tuyến này đều đặt ra vấn đề là người được phỏng vấn bao giờ sẽ gửi câu trả lời.

Vì những mối quan ngại này, tờ *Virginian-Pilot* ở Norfolk, Virginia đã đưa ra chính sách phỏng vấn trực tuyến trong tòa báo của họ như sau: “Khi trích dẫn từ các cuộc phỏng vấn điện tử, chúng tôi sẽ phải chắc chắn rằng cuộc đối thoại đó là xác thực, vì trên Internet, rất dễ dàng để lấy một địa chỉ hay lôgô của một ai đó khác. Internet không được kiểm soát như các dịch vụ điện thoại hay cáp (Reuters hay Hội nhà báo), các trò bịp có thể đến từ bất kỳ đâu.”

Các phóng viên sử dụng email hay các hình thức giao tiếp trực tuyến khác cần phải đáp ứng đầy đủ các tiêu chuẩn nghề nghiệp như khi họ sử dụng bất kỳ một hình thức giao tiếp nào khác. Họ phải luôn tâm niệm rằng họ là các nhà báo và hiểu rõ họ đang tìm kiếm thông tin gì và lý do tại sao. Họ cũng phải tiến hành kiểm tra thực tế và nghĩ đến các kỹ năng mà họ phải có đối với bất kỳ nguồn thông tin nào khác.

Không quan trọng là họ thực hiện phỏng vấn bằng cách nào, các phóng viên thường dành một số câu hỏi đến cuối cuộc phỏng vấn. Đầu tiên, họ sẽ tóm tắt lại cuộc đối thoại để chắc chắn rằng họ đã nghe chính xác những thông tin đã được nói ra. Sau đó, họ sẽ hỏi người đối thoại còn muốn bổ sung thông tin nào nữa không. Họ cũng sẽ hỏi theo cách tốt nhất để có lại không khí đối thoại với người được phỏng vấn, nhất là sau khi đã trải qua nhiều giờ, và họ sẽ cảm ơn người đối thoại vì đã giành thời gian để tiến hành phỏng vấn. Và nhiều nhà báo có câu hỏi cuối cùng trong tất cả các cuộc phỏng vấn là: “Tôi nên gặp ai nữa để nói về vấn đề này?”

Các nguyên tắc căn bản

Đa số các cuộc phỏng vấn được tiến hành với nguyên tắc “được nêu đích danh”, có nghĩa là phóng viên có thể sử dụng bất kỳ thông tin nào đã được nói và trích dẫn nêu đích danh người nói. Việc để cho người được phỏng vấn biết điều đó là rất quan trọng, nhất là khi phóng viên đang trò chuyện với một người bình thường, là những người không quen được trích dẫn ra trên báo hay đài phát thanh.

Nếu thông tin này không phải là “được nêu đích danh”, cả phóng viên và người được phỏng vấn phải thỏa thuận trước với nhau về các điều kiện sử dụng thông tin. Một cuộc phỏng vấn “lấy thông tin nền” hay “không phải để trích dẫn” thường có nghĩa là thông tin sẽ được sử dụng trong câu chuyện và lời nói của người được phỏng vấn có thể được trích dẫn trực tiếp, mặc dù tên của anh ta hay cô ta không bị nêu ra. Tuy nhiên, người được phỏng vấn có thể được xác định theo cách khác, ví dụ “một quan chức Bộ Ngoại giao” hay “một kỹ sư trong công ty” - miễn là người được phỏng vấn và nhà báo đều đã đồng ý với sự mô tả này.

Nhiều hãng tin đã có các chính sách liên quan đến việc sử dụng các nguồn tin nặc danh. Ví dụ, tờ Thời báo New York đã nêu rõ: “Việc sử dụng các nguồn tin nặc danh dành cho các trường hợp mà nếu không làm như vậy thì tờ báo không thể in các thông tin được cho là đáng tin cậy và đáng đưa tin. Khi chúng ta sử dụng các nguồn tin này, chúng ta phải có bổn phận thuyết phục người đọc về độ tin cậy của các nguồn tin nặc danh, đồng thời truyền đạt những gì chúng ta hiểu được từ động cơ của những nguồn tin đó”. Các phóng viên không cần phải nhanh chóng đồng ý tiến hành một cuộc phỏng vấn lấy thông tin nền bởi vì đôi khi người được phỏng vấn tìm cách sử dụng nó cho mục đích cá nhân hoặc tấn công đối thủ khi biết được rằng hình thức này không để lại dấu vết về họ. Việc sử dụng một nguồn tin nặc danh sẽ khiến khán giả khó khăn hơn trong việc đánh giá mức độ đáng tin cậy của thông tin.

Nhưng cũng có lúc các phóng viên phải tìm kiếm thông tin từ các nguồn này do đó là cách duy nhất để người được phỏng

vấn đồng ý trao đổi. Một nguồn tin lo ngại cho sự an toàn của cô ta nếu người khác biết được rằng cô ta đã trò chuyện với phóng viên, do đó, cô ta chỉ đồng ý cung cấp thông tin “nền”. Sau đây là một vài chỉ dẫn khi quyết định chấp nhận và sử dụng các thông tin “nền”

- Câu chuyện chắc chắn rất được công chúng quan tâm
- Không còn cách nào khác để lấy thông tin dạng “nêu đích danh”
- Người được phỏng vấn đang giữ vị trí có thể biết sự thật
- Bạn sẵn sàng giải thích (trong câu chuyện của mình) vì sao nguồn thông tin không thể nêu tên.

Tại nhiều thủ đô của các quốc gia, các quan chức chính phủ sẽ nói chuyện với các phóng viên với hình thức phỏng vấn “lấy thông tin nền” và phỏng vấn “lấy thông tin nền, không nêu tên”, có nghĩa là thông tin này có thể được sử dụng nhưng không được trích dẫn trực tiếp và người cung cấp thông tin không bị lộ danh tính. Một phóng viên có thể chỉ viết rằng các quan chức tin rằng có điều này hoặc điều khác. Thông tin được cung cấp “không phải để trích dẫn” thì sẽ không được sử dụng, do đó hầu hết các phóng viên sẽ không chấp nhận điều này trừ phi người được phỏng vấn có vai trò rất quan trọng đối với câu chuyện đến nỗi họ không còn sự lựa chọn nào khác. Thông tin “không phải để trích dẫn” thậm chí cũng không được sử dụng để nhắc lại với một người được phỏng vấn khác, dù điều đó có thể sẽ khiến các phóng viên phải từ bỏ câu chuyện mà họ đang theo đuổi.

Dù sự thỏa thuận là thế nào đi chăng nữa, phóng viên cũng cần phải chắc chắn rằng cả hai bên đều đã hiểu và đồng ý về các nguyên tắc căn bản trước khi phỏng vấn. Đôi khi, người được phỏng vấn cố gắng thay đổi các quy tắc này vào giữa cuộc phỏng vấn bằng cách nói một điều gì đó quan trọng với phóng viên và kèm theo lời nhắc nhở “nhưng tất nhiên anh không được sử dụng nó”. Chính vì vậy, tốt nhất là hãy thỏa thuận rõ ràng ngay khi bắt đầu và không đồng ý với việc che giấu thông tin trừ trường hợp có một thỏa thuận riêng trước khi tiến hành phỏng vấn.

Các nhà báo cũng phải hiểu rõ ràng họ sẽ đi xa đến đâu để bảo vệ danh tính của người được phỏng vấn. Trong một vài vụ án, nhà báo có thể có nguy cơ phải vào tù nếu họ từ chối để lộ thông tin về nguồn tin bí mật trước tòa án. Nếu một nhà báo không sẵn sàng ngồi tù để bảo vệ người đã được phỏng vấn thì anh ta hoặc cô ta nên nói rõ điều này.

Một vài nhà báo giỏi có khả năng biến các thông tin “không phải để trích dẫn” thành các thông tin có thể được sử dụng. Eric Nalder là một người trong số đó. Khi một cuộc phỏng vấn nặc danh đã hoàn thành, anh đọc lại các trích dẫn có vẻ như vô thưởng vô phạt và hỏi “Tại sao ông không thể nói những thông tin này để trích dẫn đích danh nhỉ?” Nếu người được phỏng vấn đồng ý, anh sẽ ghi lại các thông tin, đọc lại chúng, và yêu cầu đương sự cho phép sử dụng các thông tin này. Anh nói rằng đã có một lần anh biến một cuộc phỏng vấn nặc danh thành một cuộc phỏng vấn được nêu đích danh. Một phần cũng là do người được phỏng vấn giờ đây đã tin tưởng rằng anh là một người đưa tin chính xác vì người đó đã nghe anh đọc lại những lời phỏng vấn được trích dẫn.

Một nguyên tắc căn bản khác rất quan trọng mà các nhà báo phải hiểu, đó là việc sử dụng “hạn thời gian” đối với thông tin được cung cấp. Điều này có nghĩa là thông tin được cung cấp với điều kiện nó không được sử dụng cho đến một thời điểm cụ thể nào đó. Một cơ quan chính phủ sắp công bố một chính sách mới, và cơ quan đó có thể cung cấp trước một văn bản tóm tắt nhiều giờ thậm chí một ngày. Điều này giúp các phóng viên có thời gian để thu thập thông tin trước khi cuộc họp báo của các quan chức chính sách bắt đầu. Các phóng viên chấp nhận hạn thời gian về thông tin và phải có nghĩa vụ giữ thông tin không được đến với công chúng trước một thời điểm nhất định nào đó.

Làm đúng công việc

Độ tin cậy là một phẩm chất quan trọng nhất của một nhà báo và tính xác thực là cách tốt nhất để giữ cho mình luôn được tin

cậy. Để đảm bảo tính xác thực, các phóng viên phải kiểm tra và kiểm tra lại tất cả các thông tin mà họ thu thập được để viết một câu chuyện. Các phóng viên không thể không mắc sai lầm nhưng họ chỉ được phép sai lầm rất ít. Khi một tờ báo Mỹ, tờ *Oregonian* của thành phố Portland, tiến hành nghiên cứu về các sai lầm của mình, thì các biên tập viên kết luận rằng họ thường mắc sai lầm vì ba nguyên nhân:

- Làm việc dựa vào trí nhớ;
- Phỏng đoán;
- Sử dụng các nguồn tin thứ cấp.

Chúng tôi sẽ nói nhiều hơn về việc đảm bảo tính xác thực của thông tin trong “Biên tập tin”. Nhưng các phóng viên là mặt trận tiền tuyến của các hãng tin trong cuộc chiến chống lại sai lầm. Các phóng viên ghi chép giỏi và thường xuyên tra cứu chúng, các phóng viên tìm mọi cách để có các nguồn tin sơ cấp là những người đáp ứng tốt ba nguyên tắc của nghề làm báo, giống như một nhà xuất bản Mỹ đã nói: “Chính xác, chính xác và chính xác”.

Kể một câu chuyện

Các câu chuyện tin tức đều được viết từ thực tế, từ các quan sát, các trích dẫn, và các chi tiết. Các phóng viên thường có nhiều thông tin hơn là những gì mà họ có thể sử dụng, và bởi vì họ đã rất vất vả để có được tất cả các thông tin đó nên động lực tự nhiên đối với họ là tìm cách sử dụng nhiều nhất có thể được các thông tin này trong câu chuyện của mình. Nhưng nhồi nhét tất cả các sự kiện hiếm khi là cách thích hợp để có một câu chuyện hay thu hút độc giả. Một câu chuyện sẽ trở nên khó hiểu nếu có quá nhiều thông tin. Một phóng viên cố giải thích mọi thứ sẽ chỉ thành công trong việc làm độc giả rối tinh lên. Bên cạnh đó, các tờ báo không có nhiều chỗ để viết, đài phát thanh và truyền hình chỉ có thời lượng phát sóng giới hạn, và thính giả, độc giả hay khán giả cũng chỉ có một lượng thời gian và sự quan tâm nhất định để nắm bắt những thông tin cần thiết qua tin tức.

Một người làm báo giỏi phải biết lựa chọn thông tin chứ không phải là nhồi nhét thông tin. Các phóng viên phải sử dụng khả năng phán xét thông tin của mình để quyết định thông tin nào là quan trọng nhất để đưa vào câu chuyện và đưa thông tin vào theo trật tự nào. Đối với nhiều phóng viên, việc khó khăn nhất khi kể một câu chuyện là việc quyết định xem không nên nói những gì. Một cách để đưa ra các quyết định này là lựa chọn điểm trọng tâm hoặc chủ đề của câu chuyện, hay còn gọi là tiêu điểm của câu chuyện.

Tiêu điểm

Tiêu điểm một câu chuyện là câu trả lời căn bản cho câu hỏi “Câu chuyện này thực chất nói về vấn đề gì?” Để đưa ra được tiêu điểm này, Chip Scanlan, giảng viên báo chí của Viện Poynter đã đưa ra năm câu hỏi bổ sung:

- Tin tức gì?
- Câu chuyện gì?
- Hình ảnh gì?
- Làm thế nào để tôi có thể diễn tả trong phạm vi tối đa sáu từ?
- Vậy tóm lại là gì?

Hãy tưởng tượng rằng bạn đang tìm hiểu về một đám cháy đang lan rất nhanh. Bạn đã nói chuyện với mọi người và đã quan sát thảm họa này trong nhiều ngày. Bây giờ, bạn cần phải tiến hành chọn tiêu điểm cho câu chuyện của mình trước khi bắt đầu viết. Bạn có thể sử dụng các câu hỏi của Scanlan để tiến hành xác định tiêu điểm:

Tin tức gì?

Một đám cháy đã phá hủy hai ngôi nhà trên sườn núi phía đông thành phố, nhưng không ai bị thương và khu vực công sở và thương mại của thành phố đã được cứu thoát.

Câu chuyện gì?

Hai gia đình rơi vào cảnh màn trời chiếu đất nhưng may mắn không ai bị chết.

Hình ảnh gì?

Các thành viên trong gia đình ghì chặt lấy nhau gần ngôi nhà đổ nát đang bốc khói.

Làm thế nào để tôi có thể diễn tả trong phạm vi tối đa sáu từ?

Lửa làm cháy nhà chứ không đốt cháy tinh thần.

Vậy tóm lại là gì?

Thiệt hại tài sản từ 1 vụ cháy nguy hiểm ở mức hạn chế.

Người phóng viên đưa tin này giờ đây đã biết tiêu đề bài viết của mình sẽ nói về những gia đình bị mất nhà cửa; trích dẫn

lời một thành viên trong gia đình ở phần đầu bản tin thể hiện sự biết ơn vì mọi người còn sống sót; đồng thời cũng đưa những thông tin chung về thiệt hại tài sản. Người phóng viên này biết anh có thể bỏ một số thông tin đã thu thập được về số các công ty cứu hỏa đã ứng cứu trong khu phố kinh doanh này, nhưng cũng có thể dẫn lời người đứng đầu lực lượng cứu hỏa.

Những kết quả của bài tập tìm trọng tâm như vậy không có nghĩa là tất cả mọi sự kiện đều chỉ có duy nhất một điểm nhấn phù hợp. Trái lại, các phóng viên làm việc cho các hãng tin tức khác nhau có thể thu thập những dữ liệu cơ bản giống nhau nhưng lại đưa tin tương đối khác nhau vì họ quyết định một điểm nhấn khác nhau. Đối với vụ cháy nêu ở đây, phóng viên có thể cùng sử dụng năm câu hỏi để tìm một điểm nhấn khác nhau.

Tin tức gì?

Các doanh nghiệp trong thành phố của chúng ta đã tránh được thiệt hại trong vụ cháy đã phá hủy hai ngôi ở dãy núi phía đông trung tâm thành phố.

Câu chuyện gì?

Chủ các doanh nghiệp cảm thấy may mắn vì lần này hỏa hoạn đã không gây thiệt hại cho họ.

Hình ảnh gì?

Một chủ doanh nghiệp bắt tay một người lính cứu hỏa bên ngoài cửa hàng của mình.

Làm thế nào để tôi có thể diễn tả trong phạm vi tối đa sáu từ?

Hỏa hoạn không thể chặn đứng được kinh doanh.

Vậy tóm lại là gì?

Ảnh hưởng kinh tế của vụ hỏa hoạn nghiêm trọng được hạn chế.

Bản tin này có thể mở đầu bằng việc các chủ doanh nghiệp thở phào nhẹ nhõm, và dẫn lời một doanh nhân có cửa hàng đã thoát nạn ở trên cùng. Cả hai bản tin đều có những thông tin cơ bản - cả hai ngôi nhà bị thiêu cháy trong khi các doanh nghiệp vẫn không bị ảnh hưởng - nhưng điểm

nhấn thì khác nhau. Xác định được điểm nhấn trước khi chấp bút sẽ giúp phóng viên quyết định cần đưa vào những cứ liệu và lời dẫn nào, và thông tin nào có thể bỏ qua. William Zinsser đã nhấn mạnh trong cuốn *Đôi nét về viết hay* “Tư duy mạch lạc sẽ chuyển thành lời văn mạch lạc - đó là hai yếu tố gắn liền với nhau”.

Những phóng viên có kinh nghiệm không đợi đến cuối ngày sau khi đã tiến hành tất cả các nghiên cứu, phỏng vấn và đánh giá rồi mới tìm điểm nhấn trong bản tin của mình. Trên thực tế họ đã xác định sẵn điểm nhấn ngay khi bắt đầu quá trình đưa tin. Điều này giúp họ quyết định sẽ đi đâu và phỏng vấn ai. Tất nhiên, điểm nhấn có thể thay đổi khi họ thu thập thêm nhiều thông tin hơn, và thực tế thường diễn ra như vậy. Điều quan trọng nhất đối với người phóng viên là phải quyết định được điểm nhấn cho bản tin trước khi chấp bút.

Xác định được điểm nhấn mới chỉ là bước đầu tiên trong quá trình lập kế hoạch viết bài. Bước thứ hai là sắp xếp câu chuyện để biết được thông tin nào sẽ được đặt ở đâu. Hãy bắt đầu bằng việc liệt kê những cứ liệu cơ bản của câu chuyện và quyết định những thông tin nào được đưa lên đầu, xuống cuối và ở giữa. Chọn những lời dẫn hay nhất hoặc những trích đoạn trong cuộc phỏng vấn, và quyết định đặt chúng ở vị trí nào trong bản tin. Ghi chép lại bất kỳ chi tiết nào bạn muốn chắc chắn sẽ được đưa vào bài viết. Trước khi bắt đầu chấp bút, một số phóng viên thấy việc lập dàn ý trên giấy và dùng nó làm trình tự viết bài cũng rất hữu ích.

Viết tin

Viết tin tức hay đòi hỏi phải súc tích, rõ ràng và chính xác. Điều đó nghe có vẻ đơn giản, song trên thực tế thì rất khó. Như chúng ta đã biết, các phóng viên có xu hướng muốn đưa tất cả mọi thông tin mà họ đã tìm hiểu được vào trong bài của mình. Nhưng những bản tin súc tích sẽ có nhiều khả năng thu hút những độc giả luôn bận rộn hơn, và hãng tin đăng tải các tin bài

lan man sẽ không có nhiều chỗ hay thời gian để đưa những tin tức khác.

Nói chung, các bài tin tức có câu văn và đoạn văn ngắn hơn so với hầu hết các thể loại viết khác. Mỗi đoạn chuyển tải một ý chính. Một đoạn mới sẽ bắt đầu với một ý mới, nhân vật mới hoặc một bối cảnh mới.

Các phóng viên sử dụng ngôn ngữ đơn giản, trực tiếp và dễ hiểu. Họ sử dụng danh từ và động từ nhiều hơn tính từ và trạng từ. Các bản tin được viết trau chuốt sẽ không mơ hồ, tối nghĩa hay lặp ý bởi lẽ mỗi từ, mỗi chữ đều lựa chọn thật kỹ. Như E.B. White đã nhấn mạnh trong cuốn sách kinh điển của ông mang tựa *Những yếu tố tạo nên văn phong*, một trong những nguyên tắc cơ bản khi viết chỉ đơn giản là “Loại bỏ những từ không cần thiết”.

Những người viết giỏi luôn cố gắng lựa chọn từ đắt nhất để chuyển tải điều họ muốn nói. Mark Twain, nhà văn Mỹ thế kỷ XIX, đã nói “sự khác biệt giữa từ đắt và từ gần đắt chính là sự khác biệt giữa tiếng sét và tiếng sét được thu âm”. Các phóng viên thường tra từ điển và sách tham khảo để đảm bảo chắc chắn những từ mà họ đã chọn thể hiện đúng điều họ muốn diễn tả.

Do viết tin cho độc giả là phần lớn công chúng nên các phóng viên cũng phải cố gắng tránh những thuật ngữ hay ngôn ngữ chuyên ngành xa lạ hầu như với tất cả mọi người. Một phát ngôn viên của bệnh viện có thể mô tả một bệnh nhân có nhiều “vùng giáp”, nhưng một phóng viên chỉ nên sử dụng những ngôn từ đơn giản hơn: “vết thâm”. Nếu cần phải sử dụng một thuật ngữ để đảm bảo sự chính xác thì nên kèm theo cả định nghĩa. Ví dụ, thuật ngữ “nhiên liệu hóa thạch” trong một bản tin về các vấn đề năng lượng toàn cầu nên liệt kê thêm các nhiên liệu như vậy: than đá, dầu mỏ và khí ga tự nhiên. Các phóng viên cũng nên tránh những uyển ngữ - những từ hay cụm từ có thể khiến bối rối hoặc hiểu sai. Nếu hội đồng thành phố bỏ phiếu thông qua “cơ sở an táng mới”, thì bản tin trên đài phát thanh hoặc báo viết ngày hôm sau nên thông báo với cư dân rằng thành phố có kế hoạch “xây dựng một khu nghĩa địa mới”.

Một nguyên tắc cơ bản trong viết tin là giúp độc giả hình dung thấy những gì diễn ra hơn là chỉ kể cho họ về sự kiện đó. Ví dụ, thay vì nói các thành viên trong gia đình dự một lễ tang rất đau buồn, một bản tin được viết tốt sẽ thể hiện nỗi đau buồn của họ bằng cách mô tả các thành viên trong gia đình đã ghì chặt lấy nhau và khóc nức nở. Thay vì chỉ kể cho độc giả biết một người rất cao lớn, một người viết giỏi sẽ mô tả người đó phải khom người xuống khi đi qua cửa.

Tính chính xác có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong viết tin. Một bản tin chính xác phải thể hiện đúng những điều cơ bản: ngữ pháp, chính tả, chấm câu, ngày tháng, cách xưng hô, con số và tất cả mọi tiểu tiết kèm theo bản tin đó. Viết tên hay tuổi của ai đó bị sai cũng là lỗi có thể hủy hoại uy tín của một phóng viên. Một bản tin chính xác cần phải nêu đầy đủ sự kiện, chứ không chỉ nêu mặt này hay mặt khác của câu chuyện. Điều đó không có nghĩa là bất kỳ bản tin nào cũng phải nêu tất cả mọi thứ về một chủ đề; mà trái lại, người phóng viên không được loại bỏ những thông tin chính vốn có thể bóp méo ý nghĩa của sự kiện. Ví dụ, nếu viết rằng xét nghiệm kiểu mới đã giúp cho việc phát hiện ung thư vòm họng dễ dàng hơn thì điều đó lại ám chỉ xét nghiệm kiểu cũ không đáng tin cậy. Nếu xét nghiệm mới chỉ đơn thuần hơn nhanh hơn thì người phóng viên chỉ nên mô tả đúng như vậy. Chúng tôi sẽ bàn kỹ hơn về tính chính xác trong phần “Biên tập tin”.

Lời dẫn

Phần dẫn nhập của bản tin được gọi là lời dẫn (lead). Phần này có nhiệm vụ thu hút sự quan tâm và cuốn hút độc giả, người nghe hay người xem vào câu chuyện. Có hai loại lời dẫn cơ bản: trực tiếp và gián tiếp. Lời dẫn trực tiếp tóm lược những cứ liệu chính của bản tin - năm câu hỏi W và H đã nêu ở phần trước - trong khi lời dẫn gián tiếp lại nêu bối cảnh hoặc giới thiệu một nhân vật. Một cách khác để thấy sự khác biệt giữa hai loại mở đầu này là coi cách mở đầu trực tiếp là câu trả lời cho câu hỏi

“Tin tức gì?”, còn cách mở đầu gián tiếp là câu trả lời cho câu hỏi “Có chuyện gì?”.

Có thể dùng một trong hai loại mở đầu này cho tin thời sự. Ví dụ, một bản tin về cuộc bầu cử thủ tướng mới có thể được viết theo một trong nhiều cách khác nhau. Cách mở đầu trực tiếp có thể được viết như sau:

Cựu lãnh đạo quân phiến loạn Joshua Smith tối nay đã được bầu làm thủ tướng, giành hơn 80% số phiếu trong cuộc bầu cử dân chủ đầu tiên kể từ năm 1993 ở quốc gia này.

Cách mở đầu gián tiếp có thể có cách đặt vấn đề khác:

Lớn lên ở Youngtown, Joshua Smith là cậu bé có những giấc mơ lớn lao. Cậu bé có tâm vóc nhỏ hơn so với tuổi luôn bị những đứa lớn hơn bắt nạt. Khi cậu nói với cô giáo ở trường trung học một ngày nào đó cậu sẽ trở thành thủ tướng thì cô giáo đã cười.

Nhưng giờ đây thì không ai còn cười nữa. Smith đã thắng cử trong cuộc bầu cử ngày hôm qua với hơn 80% số phiếu ủng hộ và trở thành nhà lãnh đạo đầu tiên được bầu lên một cách dân chủ kể từ năm 1993.

Như chúng ta có thể thấy, cách mở đầu trực tiếp - thông thường chỉ cần một câu dài - có xu hướng ngắn hơn cách mở đầu gián tiếp. Mặc dù cách mở đầu gián tiếp có thể dài hơn song tất cả mọi câu trong phần này đều tập trung vào ý chính của bản tin. Cả hai cách mở đầu đều bao gồm những yếu tố đáng đưa lên mặt báo nhất của bản tin.

Lựa chọn cách mở đầu phù hợp phụ thuộc vào nhiều yếu tố, trong đó có tầm quan trọng và thời điểm của sự kiện cũng như hãng tin, loại hình xuất bản hay phát thanh. Các hãng tin điện tử, các trang tin tức trực tuyến và bản tin trên đài phát thanh có thể mạnh về việc đưa tin tức thì nhìn chung sử dụng cách mở đầu trực tiếp. Chương trình hoặc tạp chí tin tức hàng tuần thì có xu hướng sử dụng cách mở đầu gián tiếp nhiều hơn, với giả định hầu hết độc giả có thể đã biết những nét chính của sự kiện.

Cách mở đầu gián tiếp phổ biến nhất là dùng một giai thoại - tương tự như ví dụ về thủ tướng nêu trên. Một giai thoại - theo định nghĩa, là một câu chuyện ngắn - khi được sử dụng làm dẫn

nhập sẽ minh họa hoặc mở đường cho một câu chuyện lớn hơn. Một câu chuyện về xu thế trong xã hội có thể bắt đầu bằng một vài ví dụ hoặc giai thoại có liên quan. Trong một số trường hợp hiếm hoi, một lời trích dẫn hay một câu hỏi có thể là cách tốt nhất để mở đầu một câu chuyện. Tất cả những cách mở đầu như vậy đều có thể được gọi là cách mở đầu “trì hoãn”, bởi lẽ độc giả phải đợi đọc xong vài câu mới thấy được nội dung thực sự của câu chuyện đó là gì.

Cấu trúc của câu chuyện

Tất cả mọi câu chuyện đều có cấu trúc, tương tự như con người phải có xương sống, hoặc ít ra là chúng cũng nên có cấu trúc. Nếu không có cấu trúc thì câu chuyện có thể chỉ là một mớ hỗn độn những cứ liệu mà không có “sợi dây” nào kết nối chúng lại. Mỗi câu chuyện đều cần phải có cấu trúc mới có thể có ý nghĩa và dễ hiểu, nhưng không phải tất cả mọi câu chuyện đều có cấu trúc như nhau. Những người viết giỏi thường lựa chọn hình thức diễn đạt phù hợp nhất cho câu chuyện mà họ muốn kể.

Kim tự tháp ngược

Rất nhiều bản tin bắt đầu bằng những thông tin sốt dẻo nhất, sau đó là cấu trúc truyền thống đã hình thành cách đây hơn 100 năm. Hình thức “kim tự tháp ngược” đặt những thông tin quan trọng nhất lên đầu rồi mới đến những thông tin khác theo thứ tự quan trọng giảm dần. Hình thức này sẽ rất hữu ích khi đưa tin quan trọng hoặc tin khẩn, khi yêu cầu thời gian là quan trọng nhất. Nếu bạn là người đầu tiên đưa tin một diễn biến quan trọng nào đó thì bạn muốn cho độc giả biết ngay điều gì đã xảy ra ở ngay phần mở đầu bản tin. Ví dụ, một bản tin về trận bão lớn có thể sẽ bắt đầu bằng số người tử vong và vị trí xảy ra thiệt hại nặng nề nhất. Các cây viết nào không chịu sử dụng cấu trúc này khi cần thì họ có thể sẽ bị quy kết là “làm chôn vùi lời dẫn” và làm cho độc giả khó có thể xác định được tầm quan trọng của sự kiện hơn.

Theo kết cấu “kim tự tháp ngược”, những thông tin sau phần mở đầu sẽ nói rõ ý đã nêu trong phần mở đầu này. Ví dụ, trong bản tin về trận bão, phóng viên có thể mô tả cảnh tượng bị tàn phá nghiêm trọng nhất, rồi sau đó trích dẫn lời nói của một người còn sống sót hoặc một nhân viên cứu trợ khẩn cấp. Những đoạn bổ trợ sẽ nêu rõ chủ đề, cung cấp chi tiết và nêu bối cảnh trận bão. Trong một bản tin dài hơn, phóng viên có thể đưa những thông tin thứ cấp liên quan đến chủ đề chính nhưng không trực tiếp. Ví dụ, bản tin về trận bão có thể đưa những thông tin về những nỗ lực cứu trợ quốc tế và nhu cầu trước mắt và lâu dài của những người còn sống sót. Một lý do khiến hình thức này phổ biến là các biên tập viên có thể cắt phần cuối cùng để tiết kiệm chỗ và thời gian mà không sợ cắt đi những thông tin tối quan trọng.

Đồng hồ cát

Một biến thể của mô hình kim tự tháp ngược là “đồng hồ cát”. Hình thức này cũng bắt đầu bằng thông tin quan trọng nhất - nhưng ngay sau một vài đoạn thì chuyển hướng và , câu chuyện chuyển hướng và mang tính tường thuật, thường được kể theo thứ tự thời gian. Ví dụ trong bản tin về trận bão lớn, phóng viên có thể vào đề bằng cách mở đầu trực tiếp, kèm theo một vài đoạn bổ sung, rồi sau đó thuật lại diễn biến của trận bão như một người còn sống sót đã chứng kiến. Hình thức này đòi hỏi phải có phần chuyển đoạn thật rõ ràng giữa lời dẫn và phần tường thuật. Phóng viên có thể viết “Ipbal Khan, một nông dân, đang ở trong chuồng ngựa thì gió ào ào thổi tới...” để bắt đầu nửa cuối của đồng hồ cát trong bản tin này. Một số bản tin được viết theo trình tự thời gian thuần túy, nhưng cách viết này thường được sử dụng cho những bài chuyên sâu.

Kim cương

Thêm một hình thức viết tin khác nữa là “kim cương”. Phóng viên sử dụng hình thức này có thể bắt đầu bằng một giai thoại giới thiệu một nhân vật, trong đó những gì nhân vật này trải qua sẽ minh họa nội dung của bản tin. Giai thoại này sau đó sẽ được

chi tiết hóa để chứng tỏ tầm quan trọng lớn hơn của nó. Đến cuối bài, phóng viên sẽ quay trở lại với câu chuyện của nhân vật để kết thúc bài.

Các phóng viên áp dụng cách viết này thường sử dụng một thủ thuật gọi là đoạn chốt để lý giải tại sao câu chuyện đó lại quan trọng - “chốt” ở đây thể hiện “cốt lõi” của toàn bộ câu chuyện. Jack Hart, trưởng ban biên tập của tờ *Oregonian* của Portland, cho rằng các đoạn chốt “có thể giải đáp bất kỳ câu hỏi nào đã nêu trong phần dẫn, lý giải tại sao các câu chuyện thì quan trọng, và đặt các câu chuyện vào những bối cảnh có ý nghĩa”. Đoạn chốt cần phải rõ ràng để câu chuyện giúp độc giả hiểu rõ tại sao mình lại nên đọc tiếp.

Cấu trúc kim cương thường được sử dụng trong các bản tin trên báo hình và báo viết. Ví dụ, một phóng viên có thể mở đầu bản tin về phương pháp chữa trị bệnh AIDS mới bằng cách giới thiệu một bệnh nhân cần được chữa trị, sau đó mô tả loại thuốc được thử nghiệm và tác dụng của thuốc, và kết luận bằng cách nhấn mạnh rằng các bác sỹ dự liệu là người bệnh nêu trên chỉ có thể sống thêm một khoảng thời gian rất ngắn nếu phương pháp chữa trị mới không hiệu quả. Cho dù chúng ta chọn phương pháp nào đi chăng nữa thì phần giữa của câu chuyện cần phải cuốn hút và lôi kéo sự quan tâm của độc giả. Một biên tập viên tạp chí đã từng nói viết giỏi sẽ khiến độc giả muốn tìm hiểu xem nội dung tiếp theo sẽ là gì.

Kết thúc

Trừ khi bạn sử dụng kiểu kim tự tháp ngược truyền thống và bạn dự tính rằng phần kết trong bản tin của mình có thể sẽ bị biên tập viên cắt, còn nếu không thì ngay khi bắt đầu đặt bút, bạn nên nghĩ đến đoạn kết, tương tự như phải xác định rõ trước đích đến trước khi bắt đầu một hành trình. Điều này đặc biệt quan trọng đối với các bản tin được phát sóng do yêu cầu của cách trình bày. Khác với các bản tin trên báo viết hoặc báo điện tử, các bản tin phát sóng có trình tự nối tiếp nhau - khán thính

giả không thể lựa chọn được trình tự tiếp nhận thông tin - đồng thời, các nghiên cứu đã phát hiện thấy khán, thính giả có xu hướng nhớ những thông tin họ nghe thấy ở phần cuối nhất. Vì lẽ đó, nhiều bản tin phát sóng kết thúc bằng phần tóm lược, củng cố ý chính của cả bản tin.

Phần kết cũng thường phản ánh lại phần mở đầu, trong đó các đoạn kết lại quay lại một địa điểm hay một nhân vật quan trọng. Với thể loại tường thuật theo trình tự thời gian, phần kết cũng là sự kiện gì xảy ra sau cùng. Nếu bản tin nêu vấn đề thì đoạn kết có thể sẽ nêu giải pháp. Các đoạn kết thường hướng tới tương lai, tới những gì sẽ xảy ra tiếp theo. Thông thường một bản tin có thể kết luận bằng một lời trích dẫn hoặc đoạn ghi âm thật ấn tượng. Tuy nhiên, hãy tuyệt đối hạn chế sử dụng phương pháp này, trừ khi lời trích dẫn đó hay tới mức viết bất cứ điều gì khác đều có thể khiến độc giả thất vọng.

Dẫn nguồn

Sự khác biệt chính giữa một bản tin với một bài xã luận hoặc mục bình luận thể hiện ở việc dẫn nguồn. Dẫn nguồn chỉ đơn giản trả lời câu hỏi “Ai nói?”. Dẫn nguồn sẽ xác định nguồn thông tin được đưa, nhất là những tuyên bố gây tranh cãi hoặc những thông tin đáng ngờ.

Việc dẫn nguồn có thể đích danh hoặc gián tiếp. Đây là một ví dụ về dẫn nguồn đích danh: “Người đàn ông này đã bị bắt và kết tội giết người, trung úy cảnh sát Antonio Costa cho biết”. Nếu viết lại và sử dụng cách dẫn nguồn gián tiếp, câu này có thể được đổi thành “Cảnh sát đã bắt giữ người đàn ông này vì tội giết người”. Trong cả hai trường hợp, độc giả có thể biết ngay nguồn thông tin là cảnh sát.

Một lý do chính buộc phải dẫn nguồn thông tin trong hầu hết các bản tin là để độc giả, khán giả và thính giả tự quyết định xem có nên tin hay không. Ví dụ, một bản tin cho rằng Bắc Triều Tiên đã quyết định ngưng chương trình hạt nhân có thể được

khán giả tin hay không còn phụ thuộc vào ai đã được dẫn lời nói như vậy: một quan chức Trung Quốc đang ở thăm hay một nhóm các nhà khoa học quốc tế.

Lý do nữa buộc phải dẫn nguồn thông tin là để gắn trách nhiệm về một lời tuyên bố gây tranh cãi với người đã nói ra điều đó, chứ không phải gắn với phóng viên hay hãng tin. Điều đó không hàm ý có thể tránh được các vụ kiện bởi lẽ việc bảo vệ của pháp luật khác nhau ở từng quốc gia. Song, trong nghề báo, luôn luôn cần phải chỉ ra rõ ràng người nào nêu ra các lập luận gì hoặc có quan điểm thế nào.

Tuy nhiên, không phải tất cả mọi thông tin trong bản tin đều cần dẫn nguồn. Nêu nguồn cho tất cả mọi thông tin có thể khiến người ta gần như không thể hiểu được bản tin. Những thông tin mà phóng viên đã quan sát trực tiếp có thể được nêu mà không cần dẫn nguồn. Những cứ liệu hiển nhiên hoặc đã được mọi người chấp nhận cũng không cần dẫn nguồn. Ví dụ, phóng viên có thể nói đội bóng nào đã thắng mà không cần dẫn nguồn vì tỷ số cuối trận đã quá rõ ràng. Nhưng khi đưa tin một ứng cử viên đã chiến thắng trong cuộc tranh luận thì cần phải dẫn nguồn, bởi nếu không điều đó sẽ vượt qua ranh giới, chuyển từ một thực tế thành một quan điểm.

Dẫn lời và trích đoạn

Các bản tin chủ yếu được viết bằng ngôn từ của phóng viên, nhưng hầu hết các bản tin đều có lời của người khác, dưới dạng lời trích dẫn hay đoạn ghi âm. Nếu được sử dụng hiệu quả, những lời trích dẫn sẽ giúp bản tin có sức thuyết phục hơn khi kèm theo những điều trải nghiệm trực tiếp của người trong cuộc. Sử dụng lời trích dẫn ngay trên đầu bản tin có thể sẽ giúp câu chuyện hấp dẫn độc giả hơn bởi những lời trích dẫn sẽ gắn một cá nhân với toàn bộ sự kiện.

Theo định nghĩa, lời trích dẫn phải được gắn với nguồn

để độc giả biết ai đã phát biểu. Lời trích dẫn đích danh phải đảm bảo chính xác từng từ, từng chữ của người nói. Những lời trích dẫn như vậy được sử dụng khi hầu như tất cả những gì người đó nói đều xứng đáng được nhắc lại. Những lời trích dẫn một phần - chủ yếu được sử dụng trong báo in - có thể chỉ là một từ hoặc cụm từ của người được dẫn lời. Phương pháp này được sử dụng khi cả câu đầy đủ có thể sẽ quá dài hoặc khó hiểu. Phóng viên có trách nhiệm đưa đoạn trích dẫn đó vào bối cảnh để đảm bảo không làm thay đổi ý của người nói. Ví dụ, khi Tổng thống Pháp Jacques Chirac phát biểu trước dân chúng sau vài tuần diễn ra bạo động, ông nói “Chúng ta sẽ không xây dựng được bất kỳ một điều gì trường tồn nếu không đấu tranh chống lại nạn phân biệt chủng tộc, mà nó lại là liều ‘thuốc độc’ đối với cả xã hội”. Một số phóng viên đã trích cả câu đó trực tiếp trong bản tin của mình. Nhưng trên tờ *Guardian* ở Luân Đôn, chỉ có duy nhất một từ trong lời dẫn đó xuất hiện ở đoạn mở đầu bản tin: “Jacques Chirac đã kêu gọi chống lại ‘liều thuốc độc’ của nạn phân biệt chủng tộc”.

Không nên trích dẫn tất cả những gì mà ai đó đã nói trong một cuộc phỏng vấn. Nhưng làm thế nào chúng ta có thể lựa chọn nội dung gì để trích dẫn trực tiếp? Quy tắc cơ bản rất đơn giản: Không sử dụng một lời trích dẫn hay đoạn ghi âm trực tiếp nếu tự mình có thể diễn đạt tốt hơn. Có quá nhiều bản tin tràn ngập những lời trích dẫn và hoàn toàn sai so với quy tắc này. Hầu hết những lời trích dẫn đó lại xuất phát từ miệng các quan chức. Hãy tránh những lời trích dẫn mà chỉ đơn thuần nêu thực tế hiển nhiên, đặc biệt theo ngôn ngữ của giới quan liêu. Ai cần nghe ông thị trưởng nói rằng “Chúng tôi hy vọng sẽ ra quyết định vào tuần tới về các kế hoạch khẩn cấp để phân bổ vốn của thành phố cho những người có thu nhập thấp”? Loại thông tin như vậy nên được diễn đạt bằng cách khác - có nghĩa là sẽ được phóng viên viết lại bằng ngôn ngữ ngắn gọn, trong sáng hơn. Trong trường

hợp này, phóng viên có thể viết “Theo ông thị trưởng, phải mất ít nhất một tuần nữa người dân mới biết sẽ nhận được tiền trợ giúp của thành phố hay không”.

Những lời trích dẫn hay nhất là những trích dẫn mang tính chủ quan, thêm một cách nhìn và đánh giá sự kiện. Những trích dẫn như vậy thường sử dụng ngôn ngữ thật bóng bẩy và thể hiện những trải nghiệm hay sự am hiểu sâu sắc của cá nhân. Theo Tony Kovalski, phóng viên chuyên thực hiện các phóng sự của đài truyền hình, những trích dẫn đó luôn chất chứa cảm xúc mạnh mẽ. Theo ông, “Trong các cuộc phỏng vấn, hãy cố gắng chớp lấy những giây phút dâng trào của cảm xúc, và không bỏ quên khi viết”. Quy tắc vàng ở đây là sử dụng những lời trích dẫn có cảm giác chân thực, chứ không phải như những lời người ta đọc được trong một kịch bản.

Khi đã lựa chọn được những trích dẫn hay nhất, hãy viết tin xoay quanh những trích dẫn đó. Nhưng nhà báo Bob Dotson của Đài Truyền hình NBC Hoa Kỳ, lại cảnh báo “Đừng sử dụng những đoạn ghi âm để thay cho phần thuyết minh hiệu quả hơn”. Những phóng viên chỉ đơn giản lắp ghép những lời trích dẫn hay các đoạn ghi âm lại với nhau chỉ là làm theo cách của kẻ lười biếng.

Số liệu

Một giảng viên báo chí đã từng mô tả sinh viên của mình là “những người nhiệt tình nhưng ghét môn toán”. Hầu hết các nhà báo đều không thích môn toán, nhưng họ sẽ cần đến toán và cần phải biết tại sao. Những con số trông có vẻ khô cứng nhưng lại không thể sai lệch được. Các nhà báo cần có đủ khả năng tính toán để chỉ ra được sự khác biệt giữa một con số vô nghĩa và một con số quan trọng, nếu không họ sẽ có nguy cơ viết những bài khiến người ta hiểu lầm hoặc khó hiểu (như thể vẫn còn là may mắn), còn nếu không sẽ là sai hoàn toàn.

Các nhà báo cần có trực giác về toán để có thể nhận biết

những con số mà họ đang xem xét là vô nghĩa. Họ cần có những kỹ năng về toán để tìm ra ẩn ý đằng sau những con số hay số liệu. Họ cần những khái niệm về toán để hiểu được nghiệp vụ ngân hàng và kinh doanh, sự phát triển rực rỡ hay phá sản. Nói một cách đơn giản, các nhà báo cần có những kỹ năng về toán để tìm ra ý nghĩa của những con số tương tự như họ cần có kỹ năng ngôn ngữ để hiểu được ý nghĩa của ngôn từ.

Những nhà báo có năng lực là những người có khả năng và rất cẩn thận với những con số. Họ nhận ra rất nhanh những con số đáng ngờ, và có một chút kiến thức cơ bản về số học và thống kê để khẳng định nỗi nghi ngờ của mình. Họ biết cách tính tỷ lệ phần trăm, tỷ lệ và mức độ thay đổi và những mối quan hệ khác giữa các con số, từ đó chỉ ra những câu chuyện có ý nghĩa hơn nhiều so với những dữ liệu thô ráp có thể thể hiện. Họ có thể và nên diễn giải những con số thành ngôn từ để độc giả và khán giả có thể dễ dàng hiểu được.

Các nhà báo giỏi tính toán trong thế giới kỹ thuật cao của chúng ta ngày nay càng trở nên quan trọng hơn bao giờ hết. Họ là người viết và là những biên tập viên có thể đánh giá và lý giải những diễn biến trong khoa học, y học, kỹ thuật và kinh tế. Họ là những phóng viên có thể tìm ra những câu chuyện ẩn chứa trong những cơ sở dữ liệu bằng cách tự mình nghiên ngẫm những con số, chứ không phải chờ đợi ai đó có lợi ích riêng làm thay cho họ.

Khi những con số đã được kiểm chứng và kiểm tra lại, phóng viên sẽ phải quyết định sử dụng những con số này như thế nào trong bản tin của họ. Quy tắc vàng ở đây là: càng ít con số càng tốt. Những con số nên được làm tròn cho đơn giản và được đặt trong bối cảnh cụ thể để đảm bảo sự rõ ràng. “Bản thân con số hầu như không có ý nghĩa”, Paul Hemp, tác giả cuốn sách *10 thủ thuật hữu ích để đưa tin về kinh tế và kinh doanh ở những nền kinh tế đang phát triển*, đã nói như vậy. “Ý nghĩa thực sự của con số xuất phát từ giá trị tương đối của nó”. Do vậy, một bản tin nói về chi tiêu của trường học tăng lên cần phải chuyển những con số thô ráp thành những khoản tiền

phát sinh thêm đối với mỗi học sinh. Một bản tin về số người chết vì ung thư phổi mỗi năm có thể nhấn mạnh điều đó tương đương với số người bị chết trong một vụ tai nạn máy bay phản lực cỡ lớn mỗi ngày.

Những nhà báo không nắm vững môn toán sẽ thiếu một kỹ năng rất cơ bản cần thiết để giải mã phần lớn thông tin trong thế giới xung quanh họ, ví dụ thống kê về tội phạm, các tiêu chuẩn ô nhiễm và những số liệu về thất nghiệp. Nếu không có những kỹ năng cơ bản về môn toán phù hợp lĩnh vực mà họ phụ trách thì các nhà báo chắc chắn sẽ không thể đảm bảo được tính chính xác trong công việc của họ.

Biên tập tin

Đồng hồ điểm 9 giờ sáng, cuộc họp của ban biên tập phòng thời sự bắt đầu với việc thảo luận về những tin tức mà tất cả mọi người phụ trách trong ngày hôm đó.

Một số phóng viên và phóng viên ảnh đã được phân công nhiệm vụ và đang lên đường đưa tin trong ngày. Một số đã được phân công từ đêm trước; một số khác đã được cử đi từ sáng sớm hôm nay sau cuộc điện đàm giữa các trưởng phòng/ban. Những phóng viên chưa có bài được phân công thì “thông báo” những ý tưởng về bản tin của mình tại cuộc họp đó để xin ý kiến của trưởng phòng/ban về việc đăng tải bản tin đó trên tờ báo ngày mai hoặc phát sóng đêm nay. Biên tập viên phụ trách phân công sẽ lướt qua danh mục các sự kiện trên lịch để xem có nên đưa tin hay không. Sau khi đã quyết định, các trưởng phòng/ban sẽ tổng hợp lại “danh mục” các bản tin mà họ hy vọng sẽ sớm được hoàn thành để đăng tải hoặc phát sóng.

Đến thời điểm đó, bạn có thể cho rằng trưởng phòng/ban có thể ngồi nghỉ. Nhưng chưa bao giờ có quyết định nào trong phòng thời sự lại chắc chắn như đinh đóng cột. Việc các kế hoạch bị thay đổi là điều gần như không thể tránh khỏi. Những tin tức diễn ra lại nằm ngoài dự kiến, nhiều sự kiện sẽ bị loại vì không diễn ra như kế hoạch ban đầu. Những sự kiện khác lại đòi hỏi phải được đưa tin nhiều hơn và chưa kết thúc trong ngày hôm nay. Quyết định sẽ đưa tin nào, loại bỏ tin nào và giữ lại tin nào là công việc của các trưởng phòng/ban phụ trách tin tức, các biên tập viên và các chủ nhiệm chương trình. Họ sẽ lựa chọn

và quyết định các tin tức trong ngày theo tầm quan trọng, mức độ quan tâm, những diễn biến mới, thời lượng hoặc chỗ còn lại cho đưa tin.

Nhưng công việc của biên tập viên vẫn chưa kết thúc. Trước khi báo lên khuôn hoặc chương trình được phát sóng, các biên tập viên còn phải thực hiện một vai trò hết sức quan trọng khác. Công việc của họ là phải đảm bảo những bản tin phát ra được viết và trình bày một cách trau chuốt, chính xác, đầy đủ và công bằng.

Hầu hết các phòng thư ký biên tập đều có từ một biên tập viên trở lên. Không một người nào duy nhất có thể xử lý khối lượng tin tức của hầu hết các hãng tin mỗi ngày. Ở những phòng thư ký biên tập lớn, có thể có vài cấp biên tập viên. Các biên tập viên này sẽ báo cáo tới người phụ trách trong phòng thư ký biên tập, biên tập viên chính hay trưởng ban phụ trách tin tức phát sóng. Như các bạn có thể thấy, công việc của biên tập viên đòi hỏi phải có rất nhiều kỹ năng, trình độ cao và khả năng xử lý lịch trình làm việc luôn thay đổi và công việc đầy áp lực.

Những công việc ở tòa báo

Một nhật báo bình thường có đội ngũ phóng viên đưa tin trên nhiều lĩnh vực khác nhau. Hầu hết các phóng viên ở một tòa báo địa phương thường làm việc cho “ban tin tức thành phố”, đưa tin tức xảy ra trong cộng đồng mà tờ báo phục vụ. Một tờ báo lớn có số lượng phát hành khắp toàn quốc còn có thêm ban tin trong nước và ban tin quốc tế, với phóng viên tác nghiệp ở thủ đô và ở các quốc gia khác. Một số phóng viên làm việc trong các ban chuyên đề của tờ báo, đưa tin về thể thao, kinh doanh hoặc các bài chuyên sâu. Mỗi phòng, ban do một biên tập viên đứng đầu, giám sát công việc của phóng viên và có thể được một hoặc nhiều trợ lý biên tập khác hỗ trợ.

Các biên tập viên của tờ báo giao nhiệm vụ viết bài và sửa bài viết. Họ theo dõi việc thiết kế và cách trình bày các trang báo. Ở hầu hết các tờ báo lớn, các biên tập viên thường chỉ

chuyên về một trong những nhiệm vụ nêu trên, nhưng trong những tờ báo nhỏ hơn, một người có thể phụ trách tất cả. Ngoài ra, các tờ báo có thể có biên tập viên ảnh, giám sát các phóng viên ảnh, và biên tập viên đồ họa giám sát công việc của các họa sĩ vẽ bản đồ, biểu đồ và những hình vẽ minh họa khác. Các tờ báo lớn cũng có đội ngũ các nhà nghiên cứu, giúp các phóng viên tìm thông tin cơ sở cho bản tin và duy trì hoạt động của thư viện hoặc “kho tư liệu”, tập hợp những bài viết đã được tờ báo đăng tải.

Những công việc ở đài phát sóng

Các phòng tin thời sự của đài phát thanh truyền hình được tổ chức khác với các tòa báo. Hầu hết các phóng viên báo hình và báo nói không chuyên đưa một loại tin cụ thể mà có thể được phân công phụ trách các chương trình tin cụ thể như tin buổi sáng hoặc tin buổi tối. Mỗi thể loại phát sóng như vậy đều được một đạo diễn tổng hợp. Đạo diễn sẽ quyết định những bản tin nào sẽ được phát sóng, dài bao lâu và theo trình tự nào. Ở những phòng thời sự lớn hơn, giám đốc sản xuất giám sát công việc của các đạo diễn.

Ngoài các phóng viên, các phòng thời sự còn có các phát thanh viên xuất hiện trên sóng và dẫn các bản tin do các phóng viên đã đưa tin trong ngày. Các phát thanh viên trên đài phát thanh và truyền hình thường xuất hiện trong một hoặc nhiều chương trình thời sự mỗi ngày.

Chức danh biên tập viên trong phòng thời sự của đài truyền hình được giao cho người phụ trách sản xuất các bản tin, chuyên cắt, ghép âm thanh và hình ảnh với nhau để hoàn tất bản tin cho phát sóng. Trong nhiều phòng thời sự, phóng viên quay phim sẽ dựng hình theo kịch bản và bài do phóng viên viết và đọc.

Vai trò của biên tập viên

Bảng mô tả công việc gần đây của một biên tập viên ở một tờ báo nhỏ yêu cầu “Biên tập viên phải có kỹ năng viết, biên tập và

trình bày tốt... đảm bảo độ chính xác, có trách nhiệm, có khả năng làm việc tốt trong môi trường làm việc nhóm, và có kỹ năng giám sát". Một đài truyền hình lớn khi tuyển một đạo diễn đã yêu cầu "am hiểu đánh giá tin tức ...kỹ năng viết giỏi ...cần phải có kỹ năng quản lý, đa nhiệm và tổ chức tốt".

Như vậy, các biên tập viên cần phải là những nhà báo và là những lãnh đạo giỏi của phòng tin. Họ tham gia vào toàn bộ quá trình sản xuất tin. Các biên tập viên cần phải có khả năng đánh giá tin giỏi vì họ là những người phân công làm tin, quyết định đưa tin nào và do ai làm. Họ phải là những người giỏi viết để giúp định hình bản tin khi sự kiện đang diễn ra, thảo luận với các phóng viên phụ trách và quyết định phân bổ thêm nhân sự để đưa tin bổ sung. Các biên tập viên trực tiếp tham gia vào các quyết định về cách thức trình bày bản tin, viết hoặc lựa chọn tít, chú thích, ảnh và minh họa. Họ phải lãnh đạo và động viên những nhân viên cấp dưới.

Các biên tập viên và đạo diễn phối hợp rất chặt chẽ với phóng viên, thảo luận và đánh giá các bản tin của họ. Các biên tập viên báo viết kiểm tra bản thảo, lựa chọn minh họa - hoặc là hình vẽ hoặc là ảnh - và quyết định trình bày bản tin như thế nào trên trang báo cũng như hàng tít. Ở hầu hết các phòng thời sự của các đài phát thanh, truyền hình, các phóng viên sẽ không ghi âm bản phát thanh hay dựng hình bản tin cho đến khi đạo diễn đã nhất trí về nội dung. Các đạo diễn cũng quyết định trình tự các bản tin trong chương trình thời sự và thời lượng phát sóng mỗi bản tin.

Sửa lỗi bản tin

Các biên tập viên soát lại bất kỳ lỗi nào còn có trong bản tin. Chúng tôi nhấn mạnh tới "soát lại lỗi" ở đây, bởi lẽ các phóng viên luôn luôn phải kiểm tra độ chính xác trong bản thảo của họ trước khi nộp bài cho biên tập viên. Bản thảo đầu tiên là bước khởi đầu tốt, nhưng mới chỉ là bước đầu mà thôi. Mỗi phóng viên đều nên dành thời gian chỉnh sửa bản thảo của mình. Theo định nghĩa, viết tốt luôn đòi hỏi phải viết lại.

Kiểm tra tính chính xác là cấp độ sửa lỗi đầu tiên. Các biên tập viên tìm lỗi ngữ pháp, cách dùng từ và lỗi chính tả. Họ chú ý đặc biệt tới quan hệ giữa chủ ngữ và động từ, giữa chủ ngữ và đại từ. Các biên tập viên đảm bảo tất cả các con số trong bản tin đều chính xác: địa chỉ, số điện thoại, tuổi, ngày tháng và các mốc thời gian. Họ sẽ tính lại tất cả những bài toán mà phóng viên có thể đã thực hiện để đảm bảo độ chính xác. Họ cũng khẳng định các phóng viên đã nêu chính xác chức danh của tất cả những người được dẫn lời trong bản tin, và kiểm tra lại việc dẫn nguồn trong toàn bộ bản tin.

Các biên tập viên cũng rất cẩn thận tìm bất kỳ một lỗi nào về sự kiện hay những những vấn đề liên quan tới công bằng. Những biên tập viên cẩn thận sẽ đọc các bản tin với thái độ đầy hoài nghi, luôn đặt ra những câu hỏi như:

- Làm thế nào phóng viên lại biết điều này?
- Tại sao độc giả nên tin vào điều này?
- Ý chính của bản tin đã được chứng minh chưa?
- Những lời dẫn có chính xác không, có thể hiện đúng ý của người nói không?
- Tất cả các góc độ của sự kiện có được nêu hay không?
- Có thông tin nào còn bỏ sót hay không?
- Bản tin đó có công bằng không?

Các biên tập viên cũng chú ý tới giọng điệu và ngôn ngữ vốn rất khác nhau, tùy theo văn hóa địa phương. (Chúng tôi sẽ nói thêm trong phần “Đạo đức và Luật pháp”). Các biên tập viên và các phóng viên nên đọc to bản thảo lên - nhất là ở các phòng thời sự phát thanh và truyền hình - nghe xem có câu nào quá dài, rườm rà, có những cụm từ nào vô nghĩa hay đa nghĩa. Trong nhiều phòng thời sự, các biên tập viên có quyền sửa bản thảo của phóng viên mà không cần tham khảo ý kiến để chữa những lỗi cơ bản như vậy.

Tuy nhiên, các biên tập viên không đơn thuần chỉ là những người sửa lỗi bản thảo. Họ là những nhà báo theo đúng nghĩa của từ này. Hầu hết các biên tập viên và đạo diễn đều có kinh nghiệm làm báo hoặc nghiệp vụ báo chí. Do vậy, khi họ đọc bản

tin của một phóng viên, họ không chỉ đơn thuần đảm bảo tính chính xác cơ bản nêu trên. Họ sẽ tìm hiểu xem liệu bản tin có ý nghĩa gì với một người không biết gì về chủ đề đó hay không. Họ cũng rất quan tâm tới việc làm cho bản tin thú vị hơn và có sức hấp dẫn hơn.

Nếu một bản tin chưa đạt yêu cầu, biên tập viên hoặc đạo diễn phải có khả năng phối hợp với phóng viên để nâng cao chất lượng “thành phẩm”. Đó chính là lúc những kỹ năng lãnh đạo của họ sẽ được phát huy, khi họ tham gia vào quá trình vẫn thường được gọi là “huấn luyện”.

Huấn luyện

Huấn luyện là phương pháp các biên tập viên giúp các phóng viên tự khắc phục những trục trặc xảy ra trong bản tin. Điều đó giúp tránh được cảm giác bức bối thường thấy ở các phóng viên khi một biên tập viên sửa lỗi bằng cách viết lại bản tin của họ. Cách làm này cũng giúp các phóng viên học được cách làm việc tốt hơn, chứ không phải lặp lại những lỗi tương tự rồi để biên tập viên can thiệp và sửa. Joyce Bazira, biên tập viên thời sự của tờ *Alasiri* của Tanzania, đã nói “một biên tập viên giỏi sẽ huấn luyện các phóng viên bằng cách trao đổi với phóng viên khi họ đưa tin và viết tin. Thông qua công tác huấn luyện, các phóng viên cũng có thể ... trao đổi những khó khăn mà họ gặp phải khi tác nghiệp, đồng thời biên tập viên cố gắng khắc phục những vấn đề đó”.

Những kỹ năng cần có trong huấn luyện cũng là một số kỹ năng tạo nên người phóng viên giỏi: biết lắng nghe và hỏi những câu hỏi hay. Việc huấn luyện như vậy rất hiệu quả vì các phóng viên thường biết những khó khăn mà họ gặp phải khi viết tin, thậm chí ngay cả khi họ không thể quyết định xử lý như thế nào. Công việc huấn luyện là đặt câu hỏi và lắng nghe, rồi giúp phóng viên hoàn thiện công việc của họ. Điều này tương đối khác với vai trò “sửa lỗi” thuần túy của một số biên tập viên:

Huấn luyện

Giúp phóng viên;
 Giúp trong toàn bộ quá trình;
 Nâng cao kỹ năng cho phóng viên;
 Phát huy thể mạnh;
 Đề cao tính độc lập;
 Chia sẻ trách nhiệm kiểm soát.

Sửa lỗi

Sửa bản tin;
 Đề ra hạn chót;
 Cắt bớt phần viết của phóng viên;
 Vạch ra những điểm yếu;
 Gây ra sự bức bối;
 Luôn kiểm soát.

Nhiều biên tập viên khước từ việc huấn luyện các phóng viên vì họ nghĩ rằng việc làm đó tốn quá nhiều thời gian. Họ tin rằng tự mình sửa chữa sẽ nhanh hơn. Khi hạn chót sắp đến gần thì việc huấn luyện có thể không thực tế. Báo phải được in đúng giờ, các bản tin phải được phát sóng, và không thể cho phép các sai sót “lọt lưới”. Nhưng ở các phòng thời sự đề cao huấn luyện, các biên tập viên sẽ không đợi đến phút cuối mới kiểm tra bản thảo của phóng viên. Bằng cách phối hợp với phóng viên trong toàn bộ quá trình, các biên tập viên giúp phóng viên viết được những bản tin có chất lượng hơn, cần ít thời gian biên tập hơn ở giai đoạn cuối của quá trình.

Rodrick Mukumbira, nhà báo người Botswana, hiện đang làm cho tờ *Thời báo Ngami*, cho rằng ông luôn coi việc huấn luyện là trọng tâm trong công việc biên tập thời sự của mình. Mukumbira nói “biên tập viên không chỉ giao nhiệm vụ cho phóng viên và sửa lỗi trong bản thảo cuối cùng, mà còn can thiệp vào quá trình làm tin - khi phóng viên gặp khó khăn để viết lời dẫn - để tiết kiệm thời gian cho bài báo hoàn chỉnh”.

Một biên tập viên nắm vai trò huấn luyện sẽ nói chuyện với phóng viên trước khi họ rời phòng thời sự, khi họ tác nghiệp trở

về, ngay khi họ quay trở lại và trước khi họ bắt đầu chấp bút. Biên tập viên nắm vai trò huấn luyện sẽ hỏi những câu hỏi đơn giản, giúp phóng viên tập trung vào bản tin, ví dụ:

- Điều gì đã xảy ra?
- Bản tin của anh/chị thực sự nói về vấn đề gì?
- Độc giả cần biết điều gì?
- Làm thế nào anh/chị có thể làm rõ điều này?
- Cho đến giờ, anh/chị nghĩ gì về bản tin này?
- Cần phải làm gì?
- Anh/chị cần phải làm gì tiếp theo?
- Làm thế nào để tôi có thể giúp anh/chị?

Các biên tập viên nắm vai trò huấn luyện luôn tìm ra những điểm trong bản tin để khen ngợi và động viên, đồng thời khi chỉ ra những sai sót, mỗi lần họ chỉ tập trung vào một vài lỗi lầm mà thôi. Jill Geisler thuộc Viện Poynter cho rằng khi bà huấn luyện, bà cố không ra tay sửa bài. Là một huấn luyện viên, bà không muốn động vào bản thảo của phóng viên mà để phóng viên trình bày bản tin để bà lắng nghe để tìm hiểu cho rõ và đặt những câu hỏi mà phóng viên cần phải trả lời.

Việc huấn luyện sẽ làm tăng tính chuyên nghiệp của nghề báo trong một phòng thời sự nhân văn hơn. Điều đó giúp việc đối thoại là một phần thưởng chứ không phải là sự trừng phạt. Và vì người ta chỉ nhớ những gì mình làm nên việc huấn luyện chắc chắn giúp các phóng viên thực hiện công việc của họ tốt hơn.

Tóm tắt bản tin, chú thích và lời dẫn gây tò mò

Ngoài việc biên tập bản tin của phóng viên, các biên tập viên còn có trách nhiệm đảm bảo thêm tư liệu gắn liền với các bản tin. Ở các tờ báo và các phòng thời sự trực tuyến, các biên tập viên viết tóm tắt tin (tít) và chú thích ảnh. Tít vừa là phần tóm tắt vừa là phần quảng cáo, giúp cho độc giả hình dung ngay bản tin nói về cái gì và vì sao họ nên đọc toàn bộ bản tin. Chú thích không chỉ là một nhãn hiệu mà còn cho độc giả biết nội dung của bức ảnh hoặc tranh minh họa. Ở các phòng thời sự của đài

phát thanh và truyền hình, các đạo diễn có thể viết tít và cả những trích đoạn gây tò mò – là những lời dẫn ngắn nhằm thôi thúc khán giả hoặc thính giả chăm chú theo dõi toàn bộ bản tin.

Theo định nghĩa, tít rất ngắn và hấp dẫn. Tít trên báo viết tóm lược bản tin, thu hút sự chú ý của độc giả, giúp bố trí bản tin trên trang báo và - qua việc sử dụng các kích cỡ chữ khác nhau - cho thấy tầm quan trọng của mỗi bản tin. Khi viết tít, biên tập viên không phải đơn giản tóm gọn đoạn mở đầu còn lại vài từ. Những biên tập viên giỏi cố gắng bắt được ý chính của bản tin ngay trên dòng tít, do vậy họ cần hiểu rõ bản tin trước khi viết tít. Biên tập viên cần phải đọc bản tin từ đầu đến cuối và kiểm tra tất cả các bức ảnh và tranh minh họa gắn liền với bản tin. Nếu ý chính vẫn chưa rõ thì biên tập viên sẽ tham khảo ý kiến phóng viên, chứ không đoán và liệu in một dòng tít bị sai hoặc khiến hiểu nhầm. Ngoài ra, khi một biên tập viên còn thấy phân vân thì điều đó là một dấu hiệu cho thấy bản tin có lẽ cần được xem lại kỹ lưỡng hơn.

Ngôn từ xuất hiện trên dòng tít nên đơn giản và dễ hiểu. Dùng tên riêng và thời hiện tại. Nếu tít bằng tiếng Anh, nhìn chung không nên sử dụng liên từ - những mạo từ như “the” - và bỏ các trợ động từ như “is” và “were”. Một bản tin về một phụ nữ và người tình bị bắt như thế nào sau một loạt các vụ cướp ngân hàng có thể được đặt tít: “Kẻ cướp và người tình bị bắt vì cướp ngân hàng”. Nhưng nên tránh điều mà các biên tập viên gọi là “động từ hóa” các dòng tít - tức là những động từ rất hấp dẫn với các biên tập viên viết tít chỉ vì những động từ này rất ngắn. Những động từ như “xem hàng”, “soi”, “tóm”, “giữ” và “tụ” gần như không bao giờ được dùng trong hội thoại nghiêm túc, do đó cần tránh sử dụng trong tít.

Tít nên phù hợp với giọng điệu của bản tin. Những bản tin trực tiếp cần phải được tóm lược vào thẳng vấn đề, như dòng tít trên tờ *Zimbabwe Independent* “Nạn buôn lậu phá hoại sản xuất vàng ở Zimbabwe”. Tít phải đảm bảo giúp độc giả biết chính xác nội dung của bản tin. Trái lại, tít của các bài chuyên sâu có thể chỉ gợi ý nội dung của bản tin, vì những dòng tít như vậy

chủ yếu để gợi trí tò mò của độc giả. Ví dụ, tờ *Buenos Aires Herald* đã chạy tit bài giới thiệu một album mới như sau: “Madonna duyên dáng quay trở lại đúng lúc”.

Vì tit được đặt trong không gian rất hạn hẹp của tờ báo nên các biên tập viên viết tit tương tự như khi chúng ta chơi trò lắp hình. Joel Pisetzner, biên tập viên chữa bản thảo của tờ *Newark Star-Ledger* của Mỹ, cho rằng “Tôi sắp xếp các con chữ cứ như thảo một bức thư tổng tiền. Đảo các từ, rồi lại đảo lại, rồi mới kết hợp và xếp các từ lại với nhau”. Cho dù tit có thể rất hài hước song các biên tập viên cho rằng điều quan trọng là phải luôn luôn đặt mình vào vị trí độc giả. Tránh những lời nói sáo rỗng và phải cực kỳ cảnh giác với chơi chữ hoặc đa nghĩa. Những dòng tit đòi hỏi phải cố gắng hết sức mới có được tính hài hước, hấp dẫn hay thông minh thì thường lại thất bại. Suy cho cùng, tit phải chính xác và trung thực, không được gây hiểu lầm. Nội dung của tit phải là nội dung của bản tin. Không có bất kỳ điều gì gây khó chịu cho độc giả hơn là một bản tin không đem lại những nội dung mà dòng tit đã gợi mở.

Tương tự như tit, câu mở đầu của chương trình phát sóng cũng nhằm thu hút sự quan tâm của người xem tới toàn bộ bản tin. Những câu mở đầu như vậy cũng tuân thủ rất nhiều trong số các quy tắc được áp dụng với tit. Các đạo diễn phải xem bản tin và nói chuyện với phóng viên trước khi viết câu mở đầu. Tương tự với tit, những lời nói sáo rỗng cũng không hiệu quả trong trường hợp này. Các câu mở đầu cũng không nên nói quá hay quảng cáo quá mức nội dung của bản tin.

Khác với tit của báo viết, tit của báo hình được viết dưới dạng câu đầy đủ. Câu này đứng riêng rẽ, không gắn với bài, bởi vì còn có những tin tức khác hoặc các mẫu quảng cáo xen vào trong chương trình. Câu mở đầu thường không tóm tắt nội dung bản tin giống như cách giật tit của báo viết, vì mục tiêu của nó là thu hút người xem chú ý theo dõi hơn. Do vậy, các đạo diễn viết câu mở đầu để lại những câu hỏi chưa có lời giải đáp, hoặc làm cho người xem tin rằng nếu họ tiếp tục theo dõi thì sự trông đợi của họ sẽ được thỏa mãn.

Để thấy rõ sự khác biệt, chúng ta hãy xem xét lời dẫn của bản tin trên tờ *Los Angeles Times* của Mỹ được gửi về từ Amman, Jordan, nội dung là: “Một phụ nữ Iraq xuất hiện trên đài truyền hình quốc gia Jordanie hôm Chủ Nhật và tự thú là thành viên thứ tư trong nhóm đánh bom cảm tử của Al-Qaida tấn công ba khách sạn tại đây vào tuần trước, khiến 57 người thiệt mạng”. Tờ báo đã chạy tít: “Một phụ nữ Iraq bình tĩnh tự thú đánh sập khách sạn như thế nào”. Nhưng hàng tít cho bản tin tương tự như vậy trong Chương trình Thời sự buổi tối của đài truyền hình NBC lại viết “Người phụ nữ này là ai? Tại sao bà ta lại đồng ý là người đánh bom cảm tử thứ tư tại Jordan? Mời các quý vị xem chi tiết trong bản tin tối nay”. Hàng tít trên đài truyền hình không nêu việc người phụ nữ này đã tự thú, mà thay vào đó, gợi ý sẽ trả lời những câu hỏi của người xem về vai trò của bà ta.

Chú thích ảnh cũng có mục đích rất khác so với tít. Chú thích không tóm tắt nội dung như tít, mà giúp độc giả cảm nhận ý nghĩa nội dung của tấm hình. Ảnh và chú thích ảnh cũng dựng lên một câu chuyện nhỏ mà độc giả có thể hiểu nhưng không cần phải đọc toàn bộ bản tin đi kèm.

Chú thích ảnh nên xác định rõ những nhân vật chính trong bức ảnh. Nếu có vài người xuất hiện trước ống kính thì thông thường nên để độc giả biết nhân vật trung tâm là người “đội mũ lưỡi trai” hoặc “đứng bên phải”. Chú thích ảnh không nên lặp lại chính xác từng chữ đã nêu trong tít, hay chép y nguyên một câu từ bản tin. Người viết chú thích không cần phải nêu rõ có thể nhìn thấy rõ những gì trong bức ảnh. “Carlos Fernandez mỉm cười khi xuống máy bay” chắc chắn sẽ không hiệu quả bằng “Một Carlos Fernandez hân hoan trở về sau 15 năm lưu vong”.

Hầu hết các chú thích ảnh đều ngắn gọn, chỉ dài khoảng một hoặc hai dòng với khổ chữ bé. Nhưng cũng có trường hợp, một tờ báo hoặc báo điện tử có thể đưa một chùm ảnh, trong đó chú thích sẽ dài hơn trong tin ảnh để xâu chuỗi toàn bộ câu chuyện. Những lời chú thích dài có thể trích dẫn lời nói của những nhân vật xuất hiện trong ảnh.

Hình vẽ và minh họa

Các phóng viên báo viết đôi khi không thích sử dụng hình minh họa vì chúng chiếm nhiều diện tích và buộc bản tin phải được viết ngắn lại. Nhưng những hình minh họa sẽ làm cho tờ báo bắt mắt hơn, thu hút sự chú ý của độc giả và giúp bản tin dễ hiểu hơn. Những hình minh họa giúp ích chứ không phải choán mất diện tích bản tin của phóng viên. Theo Ron Reason, họa sĩ thiết kế của một tờ báo, đã nói hình minh họa là “thông tin chứ không phải là đồ trang trí”.

Mỗi hình minh họa đều có một mục đích. Lấp đầy một khoảng trống trên mặt báo hay trong buổi phát sóng không phải là lý do thuyết phục để sử dụng hình minh họa. Hình ảnh minh họa nên giúp người đọc hoặc người xem hiểu được sự kiện, tức là biên tập viên phải hiểu bản tin trước khi thiết kế hay lựa chọn hình minh họa cho bản tin. Các họa sĩ thường vẽ hình ảnh, còn nhiệm vụ của biên tập viên là xây dựng ý tưởng cho hình ảnh đó, tìm những thông tin cần diễn tả hoặc minh họa, và đảm bảo độ chính xác.

Hình minh họa có thể chuyển tải những thực tế rất cơ bản hoặc thể hiện cả một quy trình. Hãy tưởng tượng bạn đang đưa tin về ô nhiễm không khí ở đất nước của mình. Một bản đồ có thể được sử dụng để chỉ ra những khu vực có không khí ô nhiễm. Hình minh họa có thể được sử dụng để chỉ ra ô nhiễm không khí có thể ảnh hưởng đến phổi như thế nào. Cả hai loại hình minh họa này đều có hiệu quả như nhau đối với báo hình, báo nói và báo viết.

Đối với bất kỳ loại báo nào, chúng ta cũng nên tránh những minh họa dày đặc thông tin. Hình minh họa phải dễ nhìn đối với người đọc và người xem, đồng thời hiểu được ý nghĩa cơ bản của nó. Hãy tưởng tượng hình minh họa cũng giống như biển báo giao thông trên đường cao tốc - người lái xe không có thời gian để nghiên cứu vì mọi thứ đều trôi qua quá nhanh, do vậy thông tin phải rõ ràng và dễ hiểu.

Hãy tưởng tượng bạn viết một bản tin cho biết ngân sách hàng năm của thành phố lớn gấp hai lần so với 10 năm trước

đây. Khi đọc kỹ, bạn sẽ phát hiện thấy rằng phần lớn tốc độ tăng trưởng diễn ra trong ba năm cuối. Biểu đồ cột thể hiện quy mô của ngân sách từng năm trong 10 năm qua có thể sẽ là cách rất dễ để làm sáng tỏ điều đó.

Người đọc và người xem sẽ thấy dễ nắm bắt thông tin trình bày bằng hình khối hơn là những con số thô ráp. Ví dụ, trong một bản tin về sự phát triển của các doanh nghiệp trong thành phố của bạn đã lấn át các khu dân cư, bạn có thể liệt kê số căn hộ và khu văn phòng trong khu vực. Tuy nhiên, sẽ hiệu quả hơn nếu chúng ta sử dụng biểu đồ tròn để mô tả mối quan hệ giữa hai nội dung nêu trên. So sánh tỉ lệ bất cứ khi nào có thể, chứ không nên nêu những con số khô cứng. Chúng ta có thể gây hiểu lầm nếu nói rằng thị trấn A có số tử vong vì bệnh AIDS nhiều gấp đôi thị trấn B trong khi thị trấn A lại có dân số cao gấp 10 lần. Hãy tính tỷ lệ tử vong theo số dân để có thể so sánh một cách công bằng. Các biên tập viên phụ trách hình ảnh minh họa cần hiểu rõ số liệu thống kê và phải quyết tâm sử dụng những con số như vậy một cách minh bạch và chính xác để giúp người khác hiểu rõ hơn.

Giám sát

Như chúng tôi đã nêu, các biên tập viên vừa là những người giám sát vừa là những nhà báo. Khi họ làm việc với các phóng viên về các bản tin hàng ngày, họ cũng theo dõi tiến bộ của phóng viên theo thời gian. Họ tìm kiếm những cơ hội - tự mình hoặc bằng văn bản - để đưa ra những phản hồi mang tính xây dựng, giúp phóng viên cải thiện chất lượng công việc của họ. Nhiều biên tập viên còn chịu trách nhiệm đánh giá hiệu quả hoạt động hàng năm của nhân viên mà họ theo dõi. Đây cũng là một hình thức phản hồi chính thống.

Những phản hồi hiệu quả cần phải được đưa ra đúng lúc và cụ thể. Những phản hồi đó có thể được biên tập viên đích thân đưa ra hoặc thông qua văn bản. Hầu hết các biên tập viên đều cho rằng nên công khai đưa ra một số phản hồi tích cực

nhưng giữ kín tất cả mọi lời nhận xét mang tính phê bình. Đối với hầu hết các biên tập viên bận rộn, cách duy nhất để đảm bảo phóng viên của họ nhận được phản hồi hàng ngày là lên lịch phản hồi thường xuyên. Cho phép nhân viên của mình biết họ thực hiện công việc như thế nào một cách thường xuyên là cách rất tốt để tránh những bất ngờ không vui ở những thời điểm bình bầu thi đua.

Các trưởng phòng/ban phụ trách tin tức nên tìm cách nhận được những thông tin phản hồi trung thực từ đội ngũ nhân viên về năng lực làm việc của chính họ. Điều này có thể được thực hiện thông qua các cuộc nói chuyện vui vẻ hoặc yêu cầu nhân viên điền thông tin vào bảng câu hỏi điều tra giấu tên. Dù áp dụng phương pháp nào thì điều quan trọng đối với người phụ trách là phải nhấn mạnh họ mong muốn mọi người hãy thẳng thắn và sẽ không bị trừ dập nếu kết quả trả lời không hoàn toàn tích cực. Điều mấu chốt là họ cần biết mình làm việc như thế nào để có thể cải thiện hiệu quả công việc.

Các biên tập viên và trưởng phòng/ban phụ trách tin tức hàng đầu luôn tạo ra bầu không khí thoải mái và giúp xây dựng một văn hóa tích cực trong phòng thời sự, đề ra và củng cố những chuẩn mực và giá trị để các nhân viên cùng chia sẻ. Trong một phòng thời sự có tổ chức tốt, các biên tập viên luôn tránh chỉ trọng dụng những người mình thích. Họ luôn khuyến khích bầu không khí giao tiếp cởi mở và tổ chức các cuộc họp thường xuyên nhằm đảm bảo tất cả mọi người đều hiểu những mục tiêu của hãng tin. Các biên tập viên nên đặc biệt quan tâm tới đời sống tinh thần của nhân viên và làm tất cả những gì có thể để khích lệ tinh thần của họ bằng cách biểu dương những thành công và thưởng cho những thành tích xuất sắc. Thừa nhận thành tích trong công việc là cách để khích lệ nhân viên đạt được nhiều thành tích hơn nữa.

Phát thanh, truyền hình và báo điện tử

Báo nói, báo hình và báo điện tử là những hình thức chuyên sâu với những đòi hỏi và yêu cầu cao hơn những gì chúng ta đã bàn tới ở các phần trên. Các phóng viên phát thanh và truyền hình không chỉ sử dụng ngôn từ và còn cả âm thanh và hình ảnh để dựng tin. Những nội dung họ viết ra cần phải được viết là để nghe, chứ không phải để đọc. Cũng giống như những đồng nghiệp làm báo hình, các phóng viên báo điện tử cũng sử dụng âm thanh và hình ảnh trong các bản tin của họ, đồng thời kèm theo cả những phương tiện tương tác để độc giả có thể tự tìm hiểu sự kiện tùy theo ý thích.

Để cho đơn giản, trong chương này, chúng tôi sẽ sử dụng thuật ngữ “phát sóng” để mô tả các bản tin trên đài phát thanh và truyền hình, cho dù những bản tin như vậy được truyền đi qua không trung, cáp hay vệ tinh.

Các hình thức và thuật ngữ trong phát sóng

Hình thức cơ bản của các bản tin phát sóng là bản tin “đọc”, “lồng tiếng” (tiếng Anh gọi là V/O - voice over), “bài tường thuật trọn vẹn” (tiếng Anh gọi là “wrap” trong phát thanh và “package” trong truyền hình”. Một bản tin “đọc” là một bản tin hoàn toàn không có âm thanh nền hoặc hình ảnh đi kèm - thường được phát thanh viên trình bày trong phòng thu. “lồng tiếng” hay “V/O” là một thuật ngữ của truyền hình, mô tả bản tin được đọc, có hình kèm theo nhưng không có trích dẫn trực

tiếp. Phát thanh viên sẽ đọc văn bản của bản tin song song với việc phát đoạn băng video. Nếu thêm lời trích dẫn thì V/O sẽ được gọi là “V/O-SOT” – (SOT là viết tắt của “sound on tape” - ghi âm trên băng hình). Ngay cả khi nhiều đài truyền hình hiện nay ghi hình bằng kỹ thuật số mà không sử dụng băng hình, song từ SOT vẫn được sử dụng phổ biến. Những hình thức này - bản tin đọc, V/O và V/O-SOT - có xu hướng ngắn: thông thường dưới một phút, và đôi khi chỉ dài 10 hoặc 15 giây.

Một bản tin hoàn thiện của phóng viên được gọi là “bài tường thuật trọn vẹn”, thuật ngữ tiếng Anh là “wrap” (thành phẩm) trong ngành phát thanh, hay “package” (sản phẩm trọn gói) trong ngành truyền hình. Bản tin đó bao gồm phần đọc của phóng viên (hay còn gọi là “kênh tiếng”, trong tiếng Anh là “track”), và thường bao gồm cả những lời trích dẫn và âm thanh tự nhiên xuất hiện ở địa điểm lấy tin. Tất nhiên, bản tin truyền hình có hình ảnh, bao gồm hình minh họa tĩnh hoặc động. Những loại hình tin như vậy có thể được phát sóng trực tiếp hoặc ghi hình trước, và có xu hướng dài hơn những loại bản tin khác - đôi khi lên tới sáu hoặc bảy phút, tùy thuộc vào hình thức của chương trình phát sóng. Mỗi bài tường thuật trọn vẹn đều có phần lời dẫn do phát thanh viên đọc.

Nhiều bài tường thuật còn kèm theo “bảng thông tin”, bổ sung thêm thông tin ở phần cuối bài tường thuật của phóng viên.

Một hình thức khác là bản tin “âm thanh tự nhiên” - viết tắt theo tiếng Anh là NATSOT. Hình thức này được sử dụng phổ biến nhất trên truyền hình, nhưng đôi khi cũng xuất hiện trên đài phát thanh. Bản tin này không có phần lời đọc của phóng viên, mà chỉ có lời thoại của những người được đề cập tới trong bản tin. Cách tiếp cận này đòi hỏi phải chuẩn bị nhiều hơn. Mặc dù việc đưa tin cũng giống như những loại hình khác nhưng kết quả của nó rất mạnh. Các phóng viên quay phim đôi khi tự mình dựng tin mà không cần phải có phóng viên, song họ phải đảm bảo mỗi chi tiết cần thiết để kể lại câu chuyện cần phải được ghi lại trên băng, nếu không thành phẩm của họ sẽ không có ý nghĩa.

Viết bản tin phát sóng

Các bản tin phát thanh và truyền hình được viết cho “đôi tai” của người nghe chứ không phải cho “đôi mắt” của người đọc. Các phóng viên phải viết bản thảo để họ có thể đọc to lên: bản thảo rõ ràng dạng văn nói sẽ dễ hiểu. Khác với độc giả của báo viết hoặc báo điện tử, người nghe và người xem không thể quay lại hay xem lại bản tin mà họ chưa rõ khi nghe hay xem lần đầu tiên. Ed Bliss, cựu biên tập viên thời sự của đài truyền hình CBS đã từng viết rằng “Những từ đã được nói ra thì không thể nào rút lại được”.

Các phóng viên báo hình và báo nói phải súc tích hơn những đồng nghiệp báo viết của họ. Họ phải đáp ứng yêu cầu đó. Dữ liệu in ra từ chương trình thời sự kéo dài nửa tiếng có khi chỉ bằng một hoặc hai trang báo viết. Lời dẫn của bản tin phát sóng không thể bao gồm tất cả 5W và H đã được bàn tới trong phần trước. Nếu làm như vậy có thể nó sẽ quá dài và quá khó hiểu. Do đó, phóng viên báo nói hoặc báo hình phải lựa chọn hai hoặc ba điểm quan trọng nhất để sử dụng trong lời dẫn, và để phần còn lại trong những câu tiếp theo. Các bản tin phát sóng cũng có xu hướng loại bỏ một số tiểu tiết, ví dụ, tuổi, địa chỉ mà chúng ta thường thấy trong báo viết. Các phóng viên phát thanh và truyền hình cũng viết câu ngắn hơn để họ có thể đọc to mà không bị vấp hay hụt hơi.

Các phóng viên báo nói và báo hình phải thể hiện đúng âm thanh của những câu, chữ mà họ sử dụng. Tương tự như các nhà thơ, họ rất chú ý đến nhịp và vần điệu. Chúng ta hãy xem một câu trong bản thảo của Edward R. Murrow, phóng viên cự phách của đài truyền hình CBS, đưa tin về Chiến tranh Thế giới thứ hai từ Luân Đôn: “Từ Birmingham đến Bethlehem đều chìm trong cảnh không một ánh đèn, nhưng đêm nay, khắp nước Anh, bầu trời thật thanh quang”. Cách viết như vậy là để người nghe cảm thụ. Ngôn từ rất đơn giản, và phần kết của từ rất dứt khoát.

Các phóng viên phát thanh và truyền hình phải chú ý tới tình trạng ngôn ngữ có thể đúng trên báo viết nhưng lại nghe rất buồn cười khi được đọc to lên. Khi nữ diễn viên kiêm ngôi sao

giải trí truyền hình Hoa Kỳ Lucille Ball qua đời, bản tin trên báo viết gọi bà là “Ball 83 tuổi”. Nhưng trên đài phát thanh, bản tin phải viết là “Lucille Ball thọ 83 tuổi” (như vậy sẽ tránh được sự hiểu lầm về nghĩa “ball” [quả bóng] trong tiếng Anh). Ví dụ, trong tiếng Anh, từ “miner” rất dễ lẫn với từ “minor”. Những từ này cần phải được sử dụng đúng bối cảnh để đảm bảo rõ nghĩa. Các phóng viên báo hình và báo viết phải tạo thói quen đọc to bản thảo của mình trước khi phát sóng để khắc phục những lỗi này cũng như những trường hợp đa nghĩa có thể gây ra tình huống khó xử nhưng lại không thể hiện rõ trên giấy. Khi đưa tin về một sân golf từ thiện, chúng ta không nên nói một ai đó “played a round” – đã chơi một hiệp (nhưng khi ghép âm lại có nghĩa là “vô lễ”) - với thủ tướng.

Thậm chí ngay cả khi các bản thảo được viết ra để đọc to lên, song việc đảm bảo đúng chính tả cũng quan trọng không kém so với báo viết. Sai lỗi chính tả thường dẫn tới bị vấp hoặc đọc sai khi phát sóng. Để đảm bảo chắc chắn có thể đọc chính xác các từ khó phát âm, các phóng viên phát thanh và truyền hình phải kiểm tra ngữ âm trong bản thảo của họ. Viết đúng chính tả giờ đây càng quan trọng hơn bởi lẽ nhiều đài phát thanh và truyền hình còn đưa cả tin lên mạng Internet. Một số đài có phần mềm tự động chuyển bản thảo thành phụ đề để phục vụ người xem khiếm thính. Trong cả hai trường hợp trên, viết sai chính tả có ảnh hưởng rất xấu đến các phóng viên và đài phát.

Các bản tin phát thanh và truyền hình được viết theo văn nói nhiều hơn so với trên báo viết. Nói cách khác, các phóng viên phát thanh và truyền hình viết theo cách họ nói. Một bản tin trên báo viết có thể được viết là “Người đàn ông đó đã trốn thoát trên chiếc xe tải Toyota màu đỏ, cảnh sát cho biết”. Nhưng trong báo nói và báo hình, nguồn tin phải được dẫn trước, do đó bản thảo sẽ viết là “Cảnh sát cho biết người đàn ông đó đã trốn thoát trên chiếc xe tải Toyota màu đỏ”. Để giữ được giọng điệu của văn nói, phát thanh viên không cần phải sử dụng tên hay chức vụ đầy đủ trong bản tin. Nhìn chung, tên đệm không được sử dụng trừ phi chữ cái viết tắt là phần không thể thiếu của tên.

Đôi khi, ngay cả tên cũng không cần. Bản tin trên báo viết có thể nói “Ngoại trưởng Pakistan Khurshid Mahmood đã gặp Ngoại trưởng Israel Silvan Shalom tại Istanbul, Thổ Nhĩ Kỳ vào hôm thứ Năm”. Nhưng bản tin trên đài phát thanh có thể chỉ đơn giản nói “Ngoại trưởng Pakistan và Israel đã gặp nhau tại Thổ Nhĩ Kỳ ngày hôm nay”.

Tính tức thời là một đặc điểm chủ yếu của tin tức trên phát thanh truyền hình. Nếu một sự kiện nào đó đang xảy ra trong lúc bạn đang phát sóng, bạn có thể và nên nói đúng như vậy: “Tổng thống đang trên máy bay tới Capetown...” sẽ mang tính tức thời hơn là “Ngày hôm nay Tổng thống đáp máy bay sang Capetown”. Nhìn chung, các phóng viên phát thanh và truyền hình tránh sử dụng mốc thời gian trong lời dẫn trừ phi sự kiện diễn ra trong ngày. Nếu báo viết ngày thứ Tư có lời dẫn: “Tổng thống Mbeki đã đáp máy bay sang Capetown ngày thứ Ba” thì chương trình phát thanh buổi sáng ngày thứ Tư sẽ có lối nói khác: “Tổng thống Mbeki đã tới Capetown”. Tuy nhiên tốt hơn hết phóng viên nên hướng tới chương trình làm việc của Tổng thống ở Capetown trong ngày thứ Tư để bản tin có thể được viết theo thời hiện tại: “Sáng nay, Tổng thống Mbeki gặp gỡ sinh viên trường Đại học Capetown”.

Âm thanh

Những đoạn ghi âm mà phóng viên phát thanh và truyền hình sử dụng trong bản tin cũng tương tự như lời trích dẫn. Tuy nhiên, việc lựa chọn đoạn ghi âm lại đòi hỏi thêm một cấp ra quyết định nữa. Trích đoạn âm thanh có vẻ ấn tượng khi đọc trên giấy là chưa đủ, mà cần phải đủ rõ ràng để có thể hiểu được khi nghe trên sóng phát thanh hoặc truyền hình. Các phóng viên báo nói và báo hình phải tính tới độ dài của trích đoạn. Có những nội dung trông ngắn trên giấy nhưng lại được người ta nói dài dòng trên thực tế - trong một số trường hợp, dài dòng tới mức không thể sử dụng được toàn bộ vì sẽ làm bản tin vượt quá thời lượng cho phép.

Các phóng viên báo nói và báo hình quan tâm đặc biệt tới các đoạn cầu nối trước và sau trích đoạn ghi âm. Mục tiêu của họ là đảm bảo lời thoại không bị đứt đoạn, thu hút sự chú ý của người nghe hoặc người xem từ đầu đến cuối bản tin. Ví dụ, nếu một trích đoạn ghi âm bắt đầu bằng một đại từ thì phóng viên phải làm rõ nghĩa ở câu cầu nối ngay trước khi bắt đầu trích đoạn ghi âm bằng cách chèn thêm câu để người nghe có đủ thông tin để hiểu được nội dung tiếp theo. Chẳng hạn, chấy rận bùng phát trong các trường ở địa phương. Một y tá của trường có thể nói như sau trong trích đoạn: “Chúng đến đây và luôn tay gãi, thế là chúng tôi biết chuyện gì đã xảy ra. Biểu hiện của nó rất rõ ràng.” Khi nói “chúng”, cô y tá nói tới các học sinh trong trường. Sẽ là khó hiểu nếu câu văn ngay trước trích đoạn ghi âm lại nói: “Các y tá của trường cho biết họ đang phải đối phó với sự bùng phát của chấy rận”, bởi vì phần trích dẫn sau đó có vẻ cho thấy “chúng” ở đây là chấy và rận. Do đó, phóng viên có thể nói “chấy rận bùng phát có nghĩa là những y tá như cô Mary Smith ngày hôm nay phải khám cho nhiều học sinh hơn bình thường”.

Ngoài các trích đoạn âm thanh, bản tin trên đài phát thanh và truyền hình còn có thể kèm theo âm thanh “tự nhiên” hoặc “hoang dã”. Đây là những âm thanh thu được khi đưa tin một sự kiện: tiếng gió hú, tiếng còi của cảnh sát, tiếng những đứa trẻ hét lên vì sung sướng. Sử dụng những âm thanh như vậy khi đưa tin là một chuẩn mực ở một vài nơi trên thế giới. Đưa những âm thanh tự nhiên vào bản tin sẽ cho phép người nghe hoặc người xem tự trải nghiệm một tình huống hay một địa điểm, thay vì để phóng viên mô tả cho họ về điều đó. Âm thanh cũng có thể giúp chuyển cảnh hoặc địa điểm, đưa người nghe hoặc người xem bước sang cảnh tiếp theo.

Âm thanh tự nhiên có thể được bật ở mức nhỏ, thấp hơn lời của phóng viên, hoặc có thể “bật to lên” để có thể nghe thấy rõ. Dù sử dụng phương pháp nào thì âm thanh cũng phải giúp phóng viên diễn tả câu chuyện. Giống như vữa giữa những hàng gạch, những âm thanh tự nhiên hay sẽ gắn kết câu chuyện

lại với nhau. Steve Sweitzer, phóng viên ảnh người Mỹ, đã nói trên truyền hình, việc sử dụng âm thanh tự nhiên rất quan trọng để diễn tả toàn bộ câu chuyện. Ông cho rằng “âm thanh là một phần đặc biệt của hình ảnh”.

Hình ảnh

Truyền hình là đài phát thanh có thêm hình ảnh. Các phóng viên truyền hình lành nghề gắn kết lời nói của họ với những hình ảnh để tái hiện một câu chuyện có sức thuyết phục hơn. Những hình ảnh này không phải chỉ là “hình nền”, mà còn là một phần quan trọng của câu chuyện. Những hình ảnh sẽ trả lời câu hỏi “cái gì” trong bản tin, ngôn từ sẽ trả lời câu hỏi “tại sao”. Như Ed Bliss đã từng nói “xem có thể tin, nhưng chưa hẳn đã hiểu”.

Các phóng viên truyền hình cần biết hình ảnh nào họ sẽ sử dụng trong một bản tin trước khi bắt đầu chấp bút. Bất cứ khi nào có thể, họ cũng nên xem toàn bộ hình ảnh trước, để có thể biết chắc chắn nội dung họ viết sẽ ăn khớp với những hình ảnh. Đây không chỉ đơn thuần là vấn đề văn phong. Các nghiên cứu đã cho thấy người xem hiểu và nhớ bản tin tốt hơn nhiều khi ngôn từ và hình ảnh khớp nhau - tức là, cả hai yếu tố đó đều làm toát lên sự kiện. Khi hình ảnh không khớp với ngôn từ thì người xem có xu hướng nhớ những gì họ nhìn thấy hơn là những gì họ nghe thấy. Chẳng hạn, hãy tưởng tượng, một bản tin nói về tác động của cơn bão lớn đối với nguồn cung cấp năng lượng của một quốc gia. Nếu hình ảnh chỉ thể hiện thiệt hại và hậu quả của cơn bão thì người xem sẽ quên mất ý chính của bản tin là nguồn cung cấp năng lượng đã bị gián đoạn. Bản tin đó sẽ dễ theo dõi hơn nếu hình ảnh cho thấy thiệt hại của cơn bão trong khi phóng viên nói về hậu quả và sau đó chuyển sang những hình ảnh nói về những chiếc xe tải chở nhiên liệu bị mắc kẹt hoặc người dân xếp hàng dài để mua xăng trong khi phóng viên mô tả tác động của trận bão đối với nguồn cung cấp năng lượng.

Gắn kết ngôn từ và hình ảnh không có nghĩa là phóng viên chỉ đơn thuần mô tả những gì người xem có thể thấy. Ví dụ, hình ảnh cho thấy một xe tải của trang trại đang đi trên con đường đất bụi bặm. Sẽ không có ý nghĩa gì nếu phóng viên nói những điều hiển nhiên như “Gia đình Robertson sống ở đoạn cuối của con đường dài này”. Thay vào đó, phần âm thanh của bản tin nên cung cấp những thông tin để làm rõ thêm bối cảnh và ý nghĩa của hình ảnh. Trong trường hợp này, phóng viên có thể nói “Nạn hạn hán nghiêm trọng tới mức trong năm nay gia đình Robertson không có bất kỳ hoa màu nào để bán”.

Tin tức phát thanh và truyền hình

Độc giả của báo viết hoặc báo điện tử có thể kiểm soát tương đối nhiều đối với việc họ nhận tin tức như thế nào. Khán giả và thính giả của truyền hình và phát thanh có ít khả năng kiểm soát hơn. Một độc giả của báo viết có lựa chọn đọc từ trang bìa rồi tới phần thể thao hoặc cáo phó. Một độc giả của báo điện tử có thể kéo thanh trượt trên trang chủ trước khi quyết định đọc bài nào từ đầu đến cuối. Nhưng thính giả của đài phát thanh hay người xem truyền hình buộc phải đón nhận tin tức theo trình tự đã được đạo diễn quyết định trước.

Các bản tin của báo hình và báo nói thường bắt đầu bằng những nội dung mà đạo diễn cho là sự kiện nổi bật trong ngày. Điều đó không có nghĩa là tất cả mọi tin bài ngay sau phần tin chính đều kém phần quan trọng hơn những tin bài trước đó. Đạo diễn phải cân nhắc ảnh hưởng của toàn bộ chương trình thời sự nói chung, chứ không phải chỉ từng tin bài riêng lẻ. Đạo diễn thường để dành một tin hay bài quan trọng hoặc khác thường phần sau của chương trình thời sự và gọi trí tò mò bằng một lời dẫn để duy trì sự quan tâm theo dõi của người nghe và người xem.

Tương tự như một biên tập viên của báo viết phải quyết định việc lên trang báo, đạo diễn thời sự của đài truyền hình

cũng phải lập danh mục liệt kê tất cả các tin bài theo trình tự sẽ được phát sóng. Nhiệm vụ của đạo diễn là phải biết chính xác mỗi tin bài dài bao lâu vì chương trình thời sự phải bắt đầu và kết thúc ở một thời điểm cụ thể. Khi chương trình bắt đầu, đạo diễn phải đảm bảo chương trình của mình diễn ra theo đúng lịch trình. Nếu một tin hay bài kéo dài hơn dự định, thì người đạo diễn phải quyết định cắt bỏ cái gì để bù vào thời gian kéo dài đó. Nếu một tin hay bị bỏ thì đạo diễn phải có cái gì đó để lấp chỗ trống.

Tin tức trực tuyến

Báo điện tử cũng có một số đặc điểm của báo viết, báo hình và báo nói, đồng thời lại có những đặc điểm riêng của mạng Internet. Thông thường, các trang web cung cấp các bản tin cũng tương tự như trên báo viết. Cũng có lúc độc giả có thể lựa chọn một đoạn video, và do vậy, trong trường hợp này, một trang web cũng giống như phát sóng trên truyền hình. Tin tức trực tuyến tận dụng tối đa lợi thế của phương tiện truyền thông mới, cho phép người đọc trở thành người tham gia thực sự, tự chọn thông tin đã được trình bày sẵn. Nora Paul, Giám đốc Học viện Nghiên cứu Phương tiện Truyền thông mới của Đại học Minnesota, cho rằng “Nếu khán giả có thể kiểm soát thì đó chính là một hình thức bản tin mới”.

Jonathan Dube, chủ trang web CyberJournalist.net - một trang web tập trung tìm hiểu internet và các công nghệ khác đang thay đổi truyền thông như thế nào - cho rằng “Các phóng viên báo điện tử cần suy nghĩ cùng một lúc ở nhiều cấp độ: ngôn từ, ý tưởng, kết cấu bản tin, thiết kế, tương tác, âm thanh, hình ảnh, ảnh và đánh giá tin tức. Báo hình thì trình chiếu tin tức. Báo viết thì thiên về kể và lý giải. Báo điện tử thì trình chiếu, kể, chứng minh và tạo sự tương tác”. Để thực hiện được điều đó, các phóng viên báo điện tử trình bày thông tin theo các tầng nấc, sử dụng nhiều hình thức đưa tin khác nhau.

Các hình thức bản tin trực tuyến

Loại hình bản tin trực tuyến cơ bản nhất là “in kèm” (print plus). Đó là bản tin dưới dạng chữ kèm theo những yếu tố khác như ảnh, âm thanh, hình ảnh, hoặc các đường dẫn để tìm hiểu thêm thông tin. Bằng cách cung cấp thêm các đường dẫn, phóng viên có thể cung cấp thêm cho người đọc những thông tin trên những trang web riêng, trong đó có một số trang web không thuộc hãng tin. Người đọc có thể có thêm nhiều thông tin về bối cảnh hoặc lịch sử. Bản tin trực tuyến có thể được tăng cường bằng cách kèm theo những đường dẫn tới các cơ sở dữ liệu để người đọc có thể tìm kiếm. Ví dụ, một bản tin nói về điểm số bị giảm đi ở một trường phổ thông trung học khắp cả nước có thể gắn với cơ sở dữ liệu kết quả học tập của tất cả các trường. Người đọc cũng có thể tìm một trường cụ thể, hoặc tất cả các trường trong một thành phố nhất định, hoặc so sánh kết quả của nhiều trường khác nhau.

Một cách tiếp cận sáng tạo hơn lại sử dụng những “tương tác qua nhấp chuột”, hay đồ họa đa phương tiện được thiết kế chuyên biệt cho việc minh họa một bản tin. Đồ họa được sắp xếp theo chiều ngang, nhưng người đọc có thể tìm hiểu một cách độc lập theo bất kỳ trật tự nào. Điều đó cũng đúng với hầu hết các ảnh chiếu trực tuyến, gắn văn bản và âm thanh với những bức ảnh tĩnh trong môi trường đa phương tiện cho người đọc.

Những công cụ cho phép người đọc tìm một vị trí qua góc nhìn 360° cũng có thể hỗ trợ rất nhiều việc đưa tin trực tuyến. Cho đến nay phần mềm Flash, một trong những phần mềm cho phép chúng ta thiết kế nội dung có tính tương tác: video, đồ họa và hoạt hình. Ví dụ, đài BBC ở Luân Đôn đã xây dựng trang web về ma túy và rượu bất hợp pháp, cho phép người đọc “lựa chọn” một loại thuốc và liều thuốc đặc biệt, sau đó lựa chọn một bộ phận cơ thể - như não hoặc tim - để đọc về tác dụng của thuốc đó đối với bộ phận đó cùng những thông tin về an toàn. Các trang web thậm chí còn sử dụng trò chơi ghép hình hoặc trò chơi để đưa tin bằng cách cất thông tin thành các câu hỏi và trả lời, và để người đọc tìm ra những gì mà phóng viên đã tìm hiểu được.

Viết báo trực tuyến

Jonathan Dube nói báo trực tuyến là giao điểm giữa báo hình và báo viết. Ông khẳng định rằng cách viết đơn giản, ngắn gọn được các phát thanh viên ưa chuộng khiến việc viết báo trực tuyến dễ dàng hơn. Tuy nhiên, ông cũng nói có quá nhiều trang tin đã bỏ qua những nguyên tắc cơ bản để viết báo tốt. Dube nói, giọng điệu kiểu hội thoại là tốt nhưng ngữ pháp và chính tả vẫn còn là vấn đề. Nhà quản lý tin tức truyền hình Scott Atkinson cho biết lời khuyên tốt nhất của ông là hãy viết cho Internet như khi bạn viết thư điện tử cho một người bạn. Ông nói: “Điều đó không có nghĩa là bạn có thể viết sai chính tả, bỏ qua cấu trúc của tin bài hoặc bỏ sót bối cảnh, mà là viết một cách thân thiện nhất có thể.”

Do các trang tin muốn mang lại cho độc giả nhiều sự lựa chọn, nên người viết phải tránh sử dụng những lời dẫn kiểu trì hoãn hay kiểu giai thoại, không thể hiện nhanh chóng nội dung chính của bài báo. Lời dẫn phải cho độc giả thấy lý do đáng để họ tiếp tục đọc; nếu không độc giả chắc chắn sẽ truy nhập một bài báo khác. Tin bài trực tuyến nhìn chung thường ngắn hơn tin bài trên báo viết. Nên hạn chế độ dài của bài báo trực tuyến ở khoảng 800 từ và trình bày trên một trang. Các nghiên cứu cho thấy độc giả sẵn sàng cuộn dọc màn hình để đọc nội dung bài báo trực tuyến, nên không cần thiết phải buộc họ nhấp vào các trang tiếp theo để đọc tiếp bài báo. Tuy nhiên, để dễ tiếp thu hơn, Dube gợi ý người viết báo trực tuyến nên phân nội dung bài báo thành nhiều đoạn, khối và sử dụng nhiều tiêu đề phụ và gạch đầu dòng hơn so với báo viết để tách biệt các ý.

Báo chí trực tuyến có thể cho phép độc giả phản hồi trực tiếp và ngay lập tức đối với người viết hoặc biên tập viên bằng cách gửi thư điện tử hoặc thậm chí là “chat” trực tiếp. Thêm vào đó, nhiều trang web còn dành một chỗ cho độc giả gửi lên mạng những ý kiến và phản hồi của họ, từ đó những người khác có thể đọc được những gì họ đã viết và phản hồi. Đài phát thanh công cộng Minnesota (MPR) ở Mỹ khuyến khích nhận tin bài cả trên sóng phát thanh và trực tuyến. Người nghe được yêu cầu gọi

điện thoại hoặc gửi thêm thông tin bằng thư điện tử. Những tin bài trên trang web của đài phát thành công cộng Minnesota có mục liên kết “giúp chúng tôi đưa tin bài này” theo đó độc giả có thể thêm lời bình và phân tích.

Đài phát thành công cộng Minnesota cũng tiến hành điều tra thính giả trước khi thực hiện các phóng sự hoặc các chuyên đề đặc biệt, chẳng hạn như xem xét nền kinh tế của bang. Phó Chủ tịch phụ trách tin tức của đài, Bill Buzenberg, cho biết ý kiến thính giả dẫn tới kết quả là “các bài phóng sự hoặc chuyên đề cực kỳ chi tiết, sâu sắc hơn và có nhiều tiếng nói cũng như những ví dụ thực tiễn.”

Báo chí chuyên ngành

Nhiều cơ quan báo chí giao cho các nhà báo nhiệm vụ đưa tin về các lĩnh vực cụ thể, theo địa lý hoặc chủ đề, thường được biết tới là “lĩnh vực/địa bàn hoạt động.” Thuật ngữ này ban đầu được dùng để mô tả công việc thường xuyên của một người bảo vệ hoặc cảnh sát. Các nhà báo làm quen với lĩnh vực hoạt động và những con người tạo nên lĩnh vực đó, và trong nhiều trường hợp họ phải học từ vựng chuyên ngành để hiểu được các nguồn tin của mình. Điều này không có nghĩa là họ sẽ dùng khối từ vựng đó trong các tin bài của mình. Trái lại, các phóng viên giỏi về các lĩnh vực trở thành các nhà phiên dịch và biên dịch, làm cho thông tin khó hiểu trở nên dễ hiểu đối với công chúng.

Ở những phòng tin tức của các báo nhỏ hiếm khi phóng viên chuyên sâu, mà mọi phóng viên đều cần phải viết tin bài về mọi thể loại. Tuy nhiên, trong các cơ quan báo chí lớn hơn, báo viết hoặc báo hình, các nhà báo có cơ hội tập trung vào một loại tin tức cụ thể. Ví dụ về một số lĩnh vực truyền thống bao gồm: chính phủ, cảnh sát, toà án, và doanh nghiệp. Một số khác thay đổi theo địa bàn. Dựa trên những bộ phận cấu thành nên một cộng đồng mà các nhà báo có thể được giao nhiệm vụ đưa tin về môi trường, về người già, hoặc giáo dục, v.v...

Các phóng viên đưa tin theo lĩnh vực có trách nhiệm cơ bản, đó là luôn phải nắm bắt mọi tin tức trong lĩnh vực của họ. Họ có nhiệm vụ đưa tin bài về những vấn đề hay sự kiện nổi lên trong lĩnh vực của họ - hội nghị, các báo cáo được in ấn hoặc các bài được đưa lên trang web và các sự kiện thường lệ khác - tuy

nhiên họ cũng có trách nhiệm tìm kiếm tin tức đằng sau bề nổi của những sự kiện đó. Phóng viên đưa tin theo lĩnh vực xây dựng tin bài thông qua hoạt động riêng của mình, bằng cách thiết lập quan hệ với các nguồn cung cấp thông tin, những người sẽ cập nhật cho họ về những gì đang thực sự diễn ra, không chỉ công khai mà còn sau hậu trường. Họ sản xuất rất nhiều loại tin bài, từ tin nóng hổi đến các chuyên mục đặc biệt. Chip Scanlan, một cựu phóng viên đưa tin theo lĩnh vực của báo Knight Ridder và hiện đang làm việc cho Viện Poynter, cho biết: “Các phóng viên lĩnh vực giỏi nhất mà tôi biết là những người có tổ chức chặt chẽ, quyết tâm, và có ý thức công việc rõ ràng và có nhiều nguồn cung cấp thông tin.”

Kỹ năng đưa tin theo lĩnh vực

Với bất kỳ lĩnh vực nào mà một nhà báo lựa chọn hoặc được giao nhiệm vụ đưa tin, thì một kỹ năng cơ bản là khả năng hiểu biết về những thể chế chi phối lĩnh vực đó. Cần phải có thời gian và phải nỗ lực khi tìm hiểu cách thức vận hành của hệ thống, tuy nhiên đôi lại, chúng ta có những tin bài mà những phóng viên khác sẽ không thể đuổi kịp. Eric Nalder, người phóng viên khám phá ra câu chuyện cuộc sống trên bè gỗ được bàn đến ở phần trước, đã đặt ra những câu hỏi dưới đây để bắt đầu tìm hiểu xung quanh một lĩnh vực:

- Ai là những người chủ chốt?
- Ai là người điều hành?
- Ai là người ra các quy định?
- Có các quy định, nguyên tắc gì?
- Công việc được thực hiện ra sao?
- Những sai lầm được ghi ở đâu?
- Việc chi tiêu được ghi ở đâu?
- Ai biết mấu chốt thực sự của câu chuyện và làm sao để lấy được tin đó?

Để tìm câu trả lời cho những câu hỏi này, một phóng viên phải nghiên cứu thật kỹ và “đi sâu vào lĩnh vực”. Hãy đọc mọi

thứ về chủ đề, thu thập kế hoạch hội nghị và chương trình nghị sự, đặt mua các ấn phẩm chuyên ngành. Tuy nhiên, điều quan trọng nhất là đứng dậy và đi. Phóng viên theo lĩnh vực không thể chỉ phụ thuộc vào điện thoại; họ cần phải dành thời gian tìm hiểu lĩnh vực, gặp gỡ và nói chuyện với mọi người. Mike Mather, một nhà báo Mỹ kỳ cựu và là một phóng viên điều tra tại đài truyền hình WTKR ở Norfolk, Virginia, cho biết: “Không ai có thể viết bài nếu chỉ quanh quẩn trong phòng tin tức”. Làm quen với mọi người có thể là điều có ích - từ quan chức tới thư ký - và đưa danh thiếp cho tất cả mọi người mà bạn gặp trong lĩnh vực bạn tác nghiệp. Xây dựng danh sách nguồn cung cấp tin với nhiều thông tin liên hệ mà bạn có thể khai thác và duy trì liên hệ với những người đó bằng việc thường xuyên “kiểm tra lĩnh vực”. Bên cạnh việc đưa tin về những người chủ chốt chính trong lĩnh vực, người phóng viên giỏi còn phải xem xét hoạt động của họ ảnh hưởng như thế nào tới mọi người trong cộng đồng.

Đưa tin theo lĩnh vực đòi hỏi phải có kỹ năng cá nhân và tổ chức tốt. Có tổ chức nghĩa là dùng lịch để theo dõi các hội nghị, các buổi điều trần, và hạn thực hiện báo cáo hoặc hoạt động. Nó có nghĩa là cần có một hệ thống đáng tin cậy, mang theo được trên người, dùng để lưu trữ và tra cứu thông tin liên lạc, đặc biệt là các số điện thoại hoặc địa chỉ thư điện tử. Và nó còn có nghĩa là phải luôn có 1 bản kê những ý tưởng về các tin bài trong tương lai, kèm theo là danh sách những công việc thực hiện hàng ngày để phục vụ cho các ý tưởng đó. Hiện nay, nhiều phóng viên lưu giữ những thông tin này trong máy tính, sử dụng các chương trình khiến việc tìm kiếm người và ngày tháng dễ dàng. Tuy nhiên, họ cũng cần nó khi họ không có mặt ở văn phòng, do vậy họ có thể mang theo bản in, máy tính xách tay, hoặc thiết bị cầm tay hữu ích cho phép truy cập mạng từ xa, được gọi là thiết bị hỗ trợ kỹ thuật số cá nhân (PDA). Vì công nghệ có thể không đáng tin cậy, cho nên cần phải thường xuyên sao lưu thông tin dự phòng (backup).

Đưa tin về một lĩnh vực có nghĩa là làm quen với mọi người

đủ để họ sẽ tin tưởng bạn, đồng thời vẫn giữ một khoảng cách nghề nghiệp. Scanlan cho biết, phần khó nhất để trở thành một phóng viên chuyên ngành “làm việc với các nguồn cung cấp tin mà bạn quay lại tiếp xúc với họ hàng ngày ngay cả khi bạn vừa viết một tin hoặc bài mà họ không thích.”

Chính phủ và chính trị

Những phóng viên đưa tin về chính phủ cần phải hiểu sự vận hành bên trong chính phủ, và tìm hiểu tác động của các quyết định của chính phủ. Những phóng viên nào hỏi câu hỏi cơ bản “Ai quan tâm?” khi đưa tin về chính phủ có khả năng tìm thấy những người mà cuộc sống của họ bị ảnh hưởng bởi những gì mà chính phủ thực hiện. Tin bài về những người này hấp dẫn độc giả hơn.

Phần lớn công việc của chính phủ được thực hiện trong các hội nghị, bởi vậy các phóng viên theo lĩnh vực phải đưa tin nhiều về những hội nghị đó. Tuy nhiên, một cuộc họp chán ngắt không có nghĩa là sẽ dẫn đến một tin bài cũng chán ngắt. Độc giả phụ thuộc vào nhà báo khi nói cho họ biết duy nhất cái gì là quan trọng, chứ không phải mọi thứ diễn ra theo trình tự. Những tin bài hay nhất về các hội nghị không tập trung vào những gì diễn ra trong phòng họp, mà là những người bị tác động bởi những gì đã diễn ra.

Về lĩnh vực chính phủ, điều thiết yếu đối với các nhà báo là biết cách đọc và giải thích công bố về ngân sách hoặc tài chính. “Dõi theo việc sử dụng tiền” là một lời khuyên có ích đối với tất cả các nhà báo, nhưng đặc biệt là đối với những người đưa tin về chính phủ và chính trị. Những tin bài về phân bổ ngân sách của chính phủ có thể là khô khan, nhưng vấn đề thuế và chi tiêu tác động trực tiếp tới độc giả và người dân cần biết tiền sẽ được chi dùng vào việc gì. Nhìn chung, các văn bản là nhân tố quyết định của chính phủ, bởi vậy các phóng viên theo lĩnh vực phải có khả năng thu thập được và hiểu những văn bản đó.

Các phóng viên chính trị ở một nền dân chủ có sứ mệnh

quan trọng là cung cấp cho công dân những thông tin cần thiết để họ có thể lựa chọn các ứng cử viên vào các chức vụ. Để làm được điều đó, các nhà báo cần tìm hiểu xuất thân và trình độ của các ứng cử viên, quan điểm của họ về những vấn đề chủ chốt, và những gì mà các ứng cử viên sẽ nói trong những lần xuất hiện vận động tranh cử và quảng bá. Các phóng viên chính trị cũng chú ý đến những người ủng hộ các ứng cử viên bởi lợi ích của họ thường có thể định hướng công việc mà một chính trị gia sẽ thực hiện nếu được bầu chọn.

Điều tra dư luận là điểm chính trong việc đưa tin về vận động tranh cử, tuy nhiên các nhà báo cần theo dõi chặt chẽ trước khi quyết định liệu kết quả của một cuộc thăm dò có đáng để đưa tin không. Xem “Những câu hỏi mà các nhà báo nên đặt ra đối với các cuộc thăm dò”. Những cuộc thăm dò kéo dài và công bố kết quả liên tục hàng ngày, cho biết tỉ lệ cử tri ủng hộ từng ứng cử viên thì không có giá trị lắm, chỉ giống như một bức ảnh chụp một cuộc chạy đua vào thời điểm cụ thể. Một số nhà báo cho rằng những cuộc thăm dò này thực ra tạo ra sự thiên vị, làm cho cử tri ngả về ứng cử viên dẫn đầu, bởi vì nhìn chung người dân đều muốn ủng hộ một người chiến thắng. Tuy nhiên, các nhà nghiên cứu ở Mỹ đã phát hiện ra rằng những cử tri chú ý đến các cuộc thăm dò dư luận cũng hiểu biết nhiều hơn về các vấn đề liên quan trong chiến dịch vận động. Lời khuyên của các nhà nghiên cứu dành cho các nhà báo là duy trì việc đưa tin về kết quả của các cuộc thăm dò kéo dài trong suốt chiến dịch vận động, nhưng không biến chúng trở thành trọng tâm của việc đưa tin.

Về các vấn đề trong vận động tranh cử, các nhà báo không chỉ cần chú ý tới những gì mà các ứng cử viên nói mà còn phải chú ý đến điều mà các cử tri muốn biết. Nhiều cơ quan báo chí tiến hành các cuộc “thăm dò dư luận theo vấn đề” để xem công chúng quan tâm nhiều đến chủ đề nào trong năm bầu cử. Đôi khi các ứng cử viên có thể muốn tránh bàn về một vấn đề gây nhiều tranh cãi, ảnh hưởng sâu sắc tới cử tri. Trong trường hợp đó, các nhà báo cần nêu những vấn đề mà công luận đang quan

tâm. Phóng viên chính trị giỏi không đơn thuần chỉ làm rõ lập trường của các ứng cử viên về các vấn đề, mà còn phải chất vấn những gì mà các ứng cử viên đã làm về vấn đề đó ở cương vị trước kia hoặc ở những cương vị mà họ đã từng nắm. Để đưa các vấn đề vào đời sống, phóng viên tìm kiếm những người mà những câu chuyện của riêng họ minh họa tại sao những vấn đề đó lại có ảnh hưởng và sự khác biệt sẽ là như thế nào nếu một ứng cử viên hoặc người khác thắng cử.

Những câu hỏi mà các nhà báo nên đặt ra đối với các cuộc thăm dò

- Ai tiến hành thăm dò? Đó có phải là một tổ chức điều tra hợp pháp hay không? Họ tiến hành thăm dò cho những ai khác?
- Ai chi trả cho việc thăm dò? Chương trình nghị sự chính trị của họ là gì?
- Bao nhiêu người được phỏng vấn?
- Họ được chọn lựa như thế nào?
- Đối tượng nào được phỏng vấn?
- Các kết quả dựa trên câu trả lời của tất cả hay một số người được thăm dò?
- Cuộc thăm dò được tiến hành khi nào?
- Cuộc thăm dò được tiến hành ra sao?
- Câu hỏi là gì?
- Tỷ lệ sai sót là bao nhiêu? Những con số chưa qua xử lý là gì?
- Kết quả có khác với những cuộc thăm dò khác không, và nếu khác thì tại sao?
- Cuộc thăm dò này có đáng đưa tin không?

Phần này được trích từ cuốn *20 câu hỏi một nhà báo nên đặt ra đối với kết quả thăm dò*, Tái bản lần thứ ba, của Sheldon R. Gawiser, Ph.D., và G. Evans Witt. (<http://www.ncpp.org>), đã được nhà xuất bản cho phép.

Kinh doanh và Kinh tế

Lĩnh vực kinh doanh động chạm đến đời sống của hầu hết mọi

người. Thất nghiệp, giá lương thực và nhiên liệu, tiết kiệm cá nhân và đầu tư, tất cả những chủ đề này không chỉ tác động tới các lãnh đạo doanh nghiệp mà còn ảnh hưởng tới công nhân và người tiêu dùng. Đưa tin về lĩnh vực kinh doanh của địa phương có nghĩa là đưa tin về các chủ lao động và công nhân, xây dựng và buôn bán tài sản, cũng như các khu vực doanh nghiệp duy trì sự phát triển của nền kinh tế địa phương, dù đó là nông nghiệp, chế tạo, khai mỏ hay chăm sóc y tế. Ở cấp độ quốc gia, các phóng viên kinh doanh đưa tin về nhiều chủ đề khó hiểu hơn, chẳng hạn như hàng hoá và thị trường chứng khoán, tỉ lệ lãi suất và các khoản nợ với các định chế tài chính.

Phóng viên kinh doanh và kinh tế phải làm cho tin bài của họ trở nên dễ tiếp cận đối với độc giả nói chung. Họ phải am hiểu những khái niệm và thuật ngữ kinh tế và có khả năng xác định hoặc truyền tải những khái niệm và thuật ngữ đó bằng ngôn ngữ đơn giản, dễ hiểu. Đây là công việc hữu ích ngay cả đối với các phóng viên làm việc cho các ấn phẩm chuyên ngành hoặc các đài phát thanh, truyền hình mà độc giả của họ cần phải quen với các thuật ngữ. Chẳng hạn như ở Mỹ, *Tạp chí Phố Uôn* nhằm vào đối tượng là độc giả hiểu biết về kinh doanh, tuy nhiên tạp chí này vẫn giải thích ý nghĩa của các thuật ngữ phổ biến như “tổng sản phẩm quốc dân”, tức tổng giá trị sản lượng hàng hoá và dịch vụ của một quốc gia. Theo thời gian, các phóng viên kinh doanh xây dựng danh sách các định nghĩa chính xác mà họ có thể đưa vào sử dụng trong các tin bài của mình. Độc giả sẽ đánh giá cao việc giải thích rõ ràng ý nghĩa của thuật ngữ “chuyển đổi nợ”, “phá giá tiền tệ”, “tư nhân hoá” và các thuật ngữ kinh tế khác. Họ sẽ đánh giá cao những tin bài giải thích tại sao những khái niệm này tác động tới các cá nhân cũng như các tập đoàn và các chính phủ.

Phóng viên kinh doanh cần có khả năng đọc và hiểu các công bố tài chính, bảng cân đối và các báo cáo hàng năm. Họ thường tìm thấy vấn đề khi nhìn vào những thay đổi về thu nhập hoặc chi tiêu qua từng năm. Họ so sánh các công ty này với các công ty khác trong cùng một ngành công nghiệp hoặc

trong cùng khu vực. Ví dụ, khi một doanh nghiệp đóng cửa hoặc làm ăn thất bát, phóng viên sẽ không chỉ hỏi bao nhiêu người bị mất việc làm, mà còn hỏi về tác động của việc đóng cửa doanh nghiệp đối với cộng đồng. Để trả lời câu hỏi lớn hơn đó, họ cần biết liệu công ty đó có phải là một trong những chủ lao động lớn nhất ở khu vực hay không, liệu các công ty khác ở địa phương có cung cấp cùng loại sản phẩm và dịch vụ không, tỷ lệ thất nghiệp của địa phương là bao nhiêu, và nhiều vấn đề khác nữa.

Lĩnh vực kinh doanh đòi hỏi sự hiểu biết sâu sắc hơn về toán và thống kê so với hầu hết các lĩnh vực khác. Tuy nhiên, phóng viên kinh doanh nên sử dụng các con số một cách đúng mực trong tin bài của mình, bởi vì quá nhiều số liệu sẽ làm cho tin bài khô khan và nhàm chán. Những tin bài về chủ đề kinh doanh hấp dẫn nhất phải cho thấy tầm quan trọng của các diễn biến bằng cách thể hiện chúng bằng những thuật ngữ mang tính nhân văn, mô tả cách thức cá nhân đã và sẽ bị tác động.

Y tế, Khoa học và Môi trường

Tin bài về y tế và môi trường có tác động trực tiếp tới cuộc sống của người dân. Những phóng viên đưa tin về bệnh AIDS biết rằng việc bỏ qua, không đưa tin về vấn đề này cũng nguy hiểm như bản thân căn bệnh đó; tin bài của họ có thể giáo dục người dân cách tự bảo vệ mình. Các nhà báo viết về lĩnh vực y tế, khoa học và môi trường có thể đưa tin về mọi thứ từ cúm gia cầm tới sơ đồ gien của con người và tác động của những dòng sông bị ngăn làm đập. Đối với mỗi chủ đề trong số này, những vấn đề cốt lõi là rất phức tạp và công việc của các nhà báo là giải thích chúng một cách rõ ràng.

Khi xử lý những kiểu tin bài này, nhà báo cần phải quen với ngôn ngữ của các nhà khoa học và các nhà nghiên cứu y học, ngôn ngữ đó có thể rất khó hiểu đối với người thường. Phóng viên Dennis Bueckert thuộc hãng thông tấn Canadian Press nói, đừng để ngôn ngữ ấy làm mình hoảng sợ và cũng đừng sử dụng

nó trong các tin bài của mình. Giống như các phóng viên viết về lĩnh vực kinh doanh, những người viết về đề tài khoa học cũng tự lập ra danh sách những định nghĩa và giải thích những thuật ngữ khó hiểu để họ có thể viết những tin bài mà công chúng nói chung cảm thấy có ý nghĩa.

Những phóng viên đưa tin về chủ đề khoa học cần hiểu các phương pháp khoa học, toán học cơ bản và thống kê để có thể kiểm tra hai lần kết quả nghiên cứu khoa học. Đồng thời, họ phải biết cưỡng lại sự đòi hỏi phải đưa tin về những sự tiến triển cứ như những đột phá, hoặc phản đối sức ép buộc phải trả lời “có” hay “không” thay vì chấp nhận các khả năng. Những tin bài của họ có thể không gây ấn tượng sâu sắc nhưng chắc chắn sẽ chính xác hơn.

Nhà báo, những người được đào tạo để đưa tin về tất cả các khía cạnh của một vấn đề, thường rơi vào bẫy khi đưa tin khoa học. Việc đưa tin một cách công bằng về những ý kiến khoa học khác nhau trên thực tế có thể gây hiểu lầm đối với độc giả. Ví dụ, đại đa số các nhà khoa học cho rằng để trẻ em bị nhiễm chì có thể làm tổn hại trí thông minh của chúng. Rất ít nhà nghiên cứu phủ nhận mối liên kết đó. Phóng viên có thể đề cập đến cả hai quan điểm, nhưng không phải theo cách chứng tỏ là không có sự đồng thuận khoa học về vấn đề đó.

Carol Roger, giáo sư báo chí tại Đại học Maryland, người đã biên tập những cuốn sách về làm báo chí khoa học, có hai thủ thuật có ích dành cho phóng viên theo lĩnh vực. Thứ nhất, việc nêu danh tính là rất quan trọng. Các nhà báo thường không nêu danh tính các chuyên gia mà họ trích dẫn lời theo một cách thức có ý nghĩa. Độc giả xứng đáng được biết tại sao bạn lại trích dẫn lời của một người cụ thể. Chẳng hạn như tin bài về một hội nghị quốc tế về thay đổi khí hậu trích lời của người đứng đầu Văn phòng Khoa học và Công nghệ của Nhà Trắng, nhưng không bao giờ đề cập đến thực tế ông ta là một nhà khoa học về khí hậu đáng kính. Cung cấp những thông tin như vậy sẽ cho phép độc giả đánh giá tốt hơn giá trị của những lời bình luận của ông ta.

Thứ hai, Roger nói, độc giả thường không biết nhiều về

những thông tin nền như các nhà báo khi họ viết bất cứ tin bài nào, và càng biết ít hơn đối với những vấn đề phức tạp. Bởi vậy, ví dụ bạn đang đưa tin về một hội nghị khoa học, thì đừng giả định rằng độc giả đã nghe hoặc đọc tin bài đó ngày hôm qua hoặc họ sẽ nghe cái tin đó ngày hôm sau. Hãy cung cấp cho họ thông tin nền họ cần để có thể hiểu được vấn đề và hãy coi như tin bài của bạn là tin bài duy nhất mà họ từng đọc hoặc nghe về chủ đề đó. Rất có thể thực tế đúng là như vậy đấy.

Cảnh sát và toà án

Phóng viên đưa tin về tội phạm và toà án cần phải hiểu hệ thống vận hành ra sao. Rất ít phóng viên được đào tạo về luật hình sự, tuy nhiên những người kỳ cựu chuyên làm tin về lĩnh vực cảnh sát khuyên rằng nên tham gia ít nhất một khoá học về chủ đề này. Các quan chức cảnh sát cực kỳ miễn cưỡng khi phải cung cấp thông tin cho nhà báo, thế nhưng nếu bạn biết các luật lệ, quy định và thủ tục của họ, bạn có thể đặt những câu hỏi thích hợp và tăng khả năng tìm kiếm được những gì bạn muốn biết.

Phóng viên đưa tin về cảnh sát cần phải biết chính xác tội danh được xác định như thế nào trong cộng đồng mà họ đưa tin. Chẳng hạn như ở Mỹ “trộm” và “cướp” không giống nhau. Kẻ đột nhập vào nhà và thực hiện một hành vi phạm tội gọi là trộm. Cướp là ăn cắp tiền hoặc tài sản bằng cách sử dụng vũ lực. Xây dựng các thuật ngữ chủ yếu có thể tránh xảy ra nhầm lẫn. Một thông cáo báo chí của cảnh sát có thể cung cấp những thông tin cơ bản về một tội danh, nhưng người phóng viên giỏi phải đào sâu hơn nữa. Họ đi tới hiện trường để tìm kiếm chi tiết và nói chuyện với những người hàng xóm hoặc các nhân chứng, bất cứ lúc nào có thể.

Phóng viên đưa tin về toà án phải hiểu được từ đầu đến cuối tiến trình tư pháp. Họ phải biết điều gì xảy ra khi một kẻ tình nghi bị bắt, cáo buộc, buộc tội, xét xử và lãnh án hoặc được thả. Những phóng viên có kinh nghiệm cho biết cách tốt nhất để hiểu quá trình này là dành thời gian có mặt tại các phòng xét xử.

Bắt đầu với thư ký toà, họ giữ hồ sơ danh sách các vụ án chờ xét xử và lịch trình xét xử. Tìm cách để thu thập được các bản sao hồ sơ tại toà và các bản khai. Đọc hồ sơ vụ án - kể cả các bản kháng cáo và bào chữa trước khi xét xử - và theo dõi tin tức về những diễn biến của vụ án nếu bạn không thể có mặt tại toà hàng ngày, điều thường xuyên xảy ra.

Các luật sư bào chữa nằm trong số những nguồn cung cấp thông tin tốt nhất về lĩnh vực tư pháp. Họ thường sẵn sàng nói chuyện với các phóng viên về các vụ mà họ đang tham gia hơn là các công tố viên. Cố gắng hết sức để hiểu được các thuật ngữ pháp lý, nhưng tránh sử dụng những thuật ngữ đó trong tin bài của bạn. S.L. Alexander, tác giả cuốn *Đưa tin về toà án: Cẩm nang cho nhà báo*, nói: “Luật sư được tư vấn sử dụng những từ ngữ đao to búa lớn làm nhà báo khó hiểu.” Tác giả khuyên: “Nếu bạn không biết điều gì đó có nghĩa là gì, hãy hỏi người mà bạn đang phỏng vấn để giải thích nó.”

Thể thao

Các phóng viên thể thao có những bài viết thuộc diện hay nhất trong thể loại báo chí. Bill Schwanbeck, cựu phóng viên thể thao trên truyền hình hiện đang dạy tại Đại học Quinnipiac ở Connecticut, nói tin bài của họ liên quan đến những sự kiện kịch tính, cảm xúc và các nhân vật tiếng tăm. Phóng viên thể thao giỏi không chỉ đơn thuần đưa tin về điểm số của một trò chơi hay kết quả của một cuộc thi đấu điền kinh. Dĩ nhiên họ cung cấp những thông tin cơ bản, tuy nhiên họ cũng đưa ra quan điểm và bối cảnh mà độc giả không có được nếu không có mặt tại đấu trường hoặc xem trên truyền hình. Phóng viên thể thao giải thích tại sao các sự kiện diễn ra và diễn ra như thế nào, chứ không chỉ đề cập đến ai và cái gì. Họ cũng đưa tin về công việc thể thao, và viết các chuyên đề về các vận động viên, ông bầu của các đội và người hâm mộ.

Tuy nhiên, phóng viên thể thao vẫn phải bắt đầu từ những vấn đề cơ bản. Họ phải hiểu về tất cả các môn thể thao, hiểu

được luật của trò chơi hoặc môn thể thao mà họ đưa tin, và tỉ số được quyết định như thế nào. Họ làm việc với thời hạn rất sát sao, đặc biệt khi đưa tin về các trò chơi diễn ra vào buổi tối. Họ phải nắm được tỉ số đồng thời ghi chép, một công việc không hề đơn giản trong một trò chơi diễn ra nhanh. Quan trọng nhất, họ cần tìm ra một cái khung cho mỗi tin bài và xây dựng chi tiết xung quanh cái khung đó.

Trong nhiều trường hợp, tin bài hay nhất không phải là những gì diễn ra trên đấu trường. Phóng viên thể thao làm phóng sự điều tra về những gì đang diễn ra sau hậu trường, bầu không khí trong căn phòng bị khoá chặt, hoặc căng thẳng giữa hai cầu thủ có thể ảnh hưởng tới toàn đội. Họ tôn trọng cầu thủ và nhà quản lý, nhưng không tham gia vào việc tôn thờ thần tượng. Họ thường thích những môn thể thao mà họ đưa tin, nhưng họ không phải là cổ động viên của bất kỳ đội nào. Giống với tất cả các nhà báo, họ phải là những quan sát viên công bằng và độc lập khi đưa tin.

Như các phóng viên kinh doanh và khoa học tránh những thuật ngữ kinh tế và kinh doanh, phóng viên thể thao phải tránh những thuật ngữ mà chỉ những cổ động viên cuồng nhiệt nhất hoặc huấn luyện viên mới biết được. Cựu phóng viên thể thao Mike Reilley, hiện là nhà xuất bản trang web *Đồ nghề nhà báo* nói “Hãy đơn giản thôi, đừng lắt léo”. Ông cũng cảnh báo rằng các nhà báo trẻ khi phỏng vấn những vận động viên và huấn luyện viên có thể rơi vào trạng thái đối đầu, đặc biệt là khi họ mới bị thua. Reilley nói, nhiều vận động viên chuyên nghiệp rất giỏi dọa nạt nên hãy chuẩn bị tinh thần để làm chủ cuộc phỏng vấn.

Đạo đức và luật pháp

Một giới báo chí tự do có rất nhiều quyền lực, nếu quyền lực được định nghĩa là khả năng tác động tới người khác. Phương tiện truyền thông ở một nền dân chủ nhìn chung có quyền đưa tin mà không cần phải được chính phủ cho phép trước. Nhiều nước bảo vệ về pháp lý đối với các nhà báo để họ có thể thực thi quyền đó. Tuy nhiên, quyền hạn luôn đi liền với trách nhiệm. Đối với các nhà báo, trách nhiệm cơ bản nhất trong một xã hội tự do là đưa tin một cách chính xác và công bằng, tức là thực hành báo chí đạo đức.

Đạo đức là hệ thống các nguyên tắc định hướng hành động. Trong khi luật quy định những gì bạn có thể và không được làm trong một tình huống nhất định, thì đạo đức nói cho bạn biết bạn nên làm gì. Đạo đức dựa trên các giá trị - cá nhân, nghề nghiệp, xã hội và đạo lý - và sức mạnh của lý lẽ. Đưa ra những quyết định có đạo đức đơn giản có nghĩa là áp dụng những giá trị này vào công việc hàng ngày của bạn.

Tuyên ngôn Chapultepec, được các nước châu Mỹ thông qua năm 1994 nhằm phản đối những áp lực đối với quyền tự do ngôn luận trên khắp bán cầu, cho thấy rõ rằng báo chí đạo đức là điều thiết yếu đối với sự thành công lâu dài của truyền thông.

Uy tín của giới báo chí gắn liền với cam kết tìm ra sự thật, bảo đảm tính chính xác, công bằng và khách quan và phân biệt rõ ràng giữa tin tức và quảng cáo. Việc đạt được những mục tiêu này và tôn trọng những giá trị đạo đức và nghề nghiệp không thể bị áp đặt. Đây là những trách nhiệm của riêng các nhà báo

và phương tiện truyền thông. Trong một xã hội tự do, chính công luận sẽ là phần thưởng hoặc hình phạt.

Những sai sót về đạo đức vẫn xảy ra trong ngành báo chí. Phóng viên bịa ra thông tin. Biên tập viên nhận thù lao của các nguồn cung cấp tin. Các cơ quan báo chí in quảng cáo dưới vỏ bọc tin tức. Khi việc này xảy ra, công chúng có quyền chất vấn mọi thứ xuất hiện trên phương tiện truyền thông. Tất cả các nhà báo và cơ quan báo chí đều chịu thiệt hại khi các nhà báo hành xử vô đạo đức bởi vì hành vi ứng xử đó dẫn đến sự nghi ngờ về uy tín nghề nghiệp. Khi uy tín bị ảnh hưởng, thì khả năng tồn tại về mặt kinh tế của cơ quan báo chí cũng bị ảnh hưởng theo.

Nguyên tắc đạo đức

John Hersey nguyên là phóng viên và tiểu thuyết gia từng giành giải thưởng, người đã đưa tin về hậu quả của vụ ném bom nguyên tử xuống Hiroshima, cho biết: “Báo chí có một nguyên tắc thiêng liêng. Người viết không được bịa đặt. Những dòng chữ trong giấy phép hành nghề phải được hiểu là: KHÔNG CÓ ĐIỀU GÌ TRONG GIẤY NÀY LÀ THÔNG TIN BỊA ĐẶT”. Nhà báo có đạo đức không được đặt điều cho người khác hoặc giả vờ là đã ở đâu đó mà thực ra họ chưa hề tới, và không mạo nhận công việc của người khác là của mình. Bịa đặt và đạo văn là vi phạm những chuẩn mực báo chí cơ bản trên toàn thế giới. Nhưng không phải tất cả những sai phạm đạo đức đều rõ ràng.

Hàng ngày, các nhà báo đối mặt với những tình thế khó xử về đạo đức, chịu áp lực từ các ông chủ, những đối thủ cạnh tranh, những nhà quảng cáo và công chúng. Họ cần một quá trình để giải quyết những tình huống khó xử này, bởi vậy báo chí họ viết ra là có đạo đức. Họ cần một cách tư duy về các vấn đề đạo đức mà sẽ giúp họ đưa ra những quyết định đúng đắn, thậm chí đúng lúc đến thời hạn chót.

Đối với các nhà báo, trách nhiệm cơ bản nhất trong một xã hội tự do là đưa tin chính xác và khách quan.

Cách tư duy này gắn chặt với các nguyên tắc mà các nhà

báo dựa vào. Đó là những nguyên tắc cơ bản của Hiệp hội các Nhà báo chuyên nghiệp Mỹ, một cơ quan báo chí tình nguyện:

- **Tìm kiếm sự thật và đưa tin về nó**

Nhà báo phải trung thực, công bằng và dũng cảm trong việc thu thập, đưa tin và diễn giải thông tin.

- **Tối thiểu hóa tác hại**

Những nhà báo có đạo đức tôn trọng các nguồn tin, chủ đề, và các đồng nghiệp.

- **Hành động độc lập**

Nhà báo phải công tâm, không bị ràng buộc bởi bất cứ lợi ích nào ngoại trừ quyền được biết của công chúng.

- **Có trách nhiệm**

Nhà báo phải có trách nhiệm đối với độc giả, thính giả, khán giả của họ và có trách nhiệm với nhau.

Bề ngoài thì có vẻ như dễ tuân thủ những nguyên tắc này. Tất nhiên là các nhà báo phải tìm kiếm sự thật và tôn trọng các nguồn tin. Tuy nhiên, đôi khi bản thân các nguyên tắc cũng xung đột lẫn nhau. Nhà báo - những người tìm kiếm sự thật có thể phát hiện ra những thông tin làm tổn thương tới gia đình của một người liên quan đến việc làm sai trái. Một nhà báo đồng thời là một thành viên của một tổ chức phi chính phủ có thể khiến cho nhà báo đó biết nhiều hơn về một vấn đề mà tổ chức này có liên quan. Tuy nhiên, chính sự gắn kết với tổ chức này có thể làm giảm bớt sự độc lập của nhà báo đó và khiến họ khó có thể biện minh trước độc giả. Trong nhiều trường hợp, đưa ra một quyết định có đạo đức có nghĩa là lựa chọn không phải giữa đúng và sai mà là giữa đúng và đúng.

Vậy thì làm cách nào để các nhà báo có thể đưa ra những quyết định đúng đắn, có đạo đức? Cách xử lý tốt nhất trong một số tình huống là tránh những tình huống đó ngay từ đầu. Chẳng hạn như các phóng viên có thể quyết định không tham gia bất cứ tổ chức nào khác ngoài công việc báo chí, hoặc họ có thể từ chối đưa những tin bài liên quan đến tổ chức mà họ tham gia. Trong những trường hợp khác, nhà báo phải tìm kiếm sự cân bằng tốt nhất có thể giữa các nguyên tắc xung đột nhau, luôn

ghi nhớ tầm quan trọng chủ yếu của việc tìm kiếm sự thật và phục vụ công chúng.

Đưa ra quyết định có đạo đức

Một số phòng tin tức xử lý các tình thế khó xử về đạo đức theo kiểu từ trên xuống. Bất cứ khi nào một vấn đề hay tình thế khó xử xảy ra, thì người quản lý cao cấp sẽ quyết định phải làm gì. Cách tiếp cận này có ưu điểm là nhanh chóng, tuy nhiên có thể lại độc đoán. Cách này chẳng làm được gì để giúp các nhà báo đưa ra quyết định đúng đắn khi họ ra ngoài tác nghiệp hoặc khi không có mặt người quản lý. Vì lý do đó mà nhiều phòng tin tức đưa ra một quá trình quyết định đạo đức bao hàm hơn và giúp tất cả các nhà báo có được quyết định đúng đắn trong nhiều bối cảnh.

Bước đầu tiên của quá trình này là xác định tình thế khó xử. Hầu hết mọi người đều nhận thức được khi họ đang đối mặt với một tình huống khó xử về đạo đức. Chuông báo động bên trong vang lên. Có điều gì đó không ổn về một tình huống. Khi nó xảy ra, điều quan trọng là xác định cái gì đang làm bạn bối rối khó xử. Những giá trị nào có thể bị tổn hại? Những vấn đề báo chí nào đang bị đe dọa? Thường thì có sự giằng co giữa một mục tiêu báo chí và một quan điểm đạo đức. Người phóng viên có tin bài đặc biệt có thể muốn tin bài đó được in ngay trước khi người khác có thể có được nó, tuy nhiên anh ta cũng phải cân nhắc hậu quả có thể xảy ra. Điều gì sẽ xảy ra nếu tin bài đó hoá ra lại là sai? Nhà báo không nên hy sinh những giá trị đạo đức của họ để đạt được những mục tiêu khác, chẳng hạn như dập tắt sự cạnh tranh.

Bước tiếp theo sau khi xác định vấn đề là thu thập nhiều thông tin hơn để giúp bạn đưa ra quyết định đúng đắn. Tham khảo các chính sách và hướng dẫn của phòng tin, nếu có, và nói chuyện với những người khác về tình thế khó xử đó. Bắt đầu với các đồng nghiệp và các sếp tại phòng tin tức, nhưng đừng dừng lại ở đó. Rất có ích khi có thêm những ý kiến khác của những

người tuy không trực tiếp liên quan đến vấn đề nhưng có hiểu biết về các tình huống.

Điều quan trọng cần lưu ý là các nhà báo không giống như các bác sĩ, họ không buộc phải hứa là sẽ không gây ra tổn hại. Nhiều tin bài quan trọng và đáng tin cậy sẽ làm tổn thương tình cảm hoặc uy tín của người này hay người khác. Đó là điều hiển nhiên. Tuy nhiên, các nhà báo cố gắng giảm tối thiểu tác hại khi đặt người khác vào những tình huống rủi ro không cần thiết. Bob Steele, người giảng dạy về đạo đức báo chí tại Viện Poynter, thích đặt ra câu hỏi như sau: “Điều gì sẽ xảy ra nếu các vai trò bị đảo ngược? Tôi sẽ cảm thấy thế nào?”

Hãy nói về chuyện một phóng viên đã phát hiện ra một nhà máy sử dụng các bé trai dưới 12 tuổi làm công nhân với cường độ làm việc 10 giờ một ngày, sáu ngày một tuần và chỉ được trả chưa đầy một nửa mức lương tối thiểu theo quy định của nhà nước. Hiến pháp cấm các chủ lao động thuê nhân công dưới 14 tuổi và sẽ vi phạm pháp luật nếu bắt họ làm hơn 45 tiếng một tuần. Tìm ra nhà máy đó đồng nghĩa với việc phóng viên đó đã tìm ra bằng chứng về việc bóc lột trẻ em, thế nhưng phóng viên đó cần phải biết thêm gì nữa trước khi cho in hoặc phát tin bài đó?

Nói lên sự thật về nhà máy này chắc chắn sẽ dẫn đến hậu quả, và một số trong những hậu quả đó có thể khiến người ta đau khổ. Khi đối mặt với vấn đề kiểu này, có thể sẽ có ích nếu chúng ta lập ra một danh sách những người, những tổ chức có thể bị ảnh hưởng bởi vấn đề này và cân nhắc những tác động có thể của nó. Câu chuyện về nhà máy đó có thể ảnh hưởng trực tiếp đến bọn trẻ và tất nhiên nó cũng ảnh hưởng đến gia đình của chúng và chủ sở hữu nhà máy đó. Nhận thức được những hậu quả có thể xảy ra, các nhà báo có thể tìm giải pháp thay thế để thể hiện thông tin sao cho sự thật của câu chuyện vẫn được giữ nguyên mà không gây nhiều tổn hại. Trong trường hợp nhà máy này, nhà báo có thể quyết định sử dụng những bức ảnh của những đứa trẻ nhưng không nêu danh tính của chúng để hạn chế những tổn hại tiềm tàng mà bài báo có thể gây ra.

Đó chỉ là một ví dụ về một quyết định báo chí có thể mang lại những kết quả có tính đạo đức. Những ví dụ khác bao gồm hình thức và vị trí tin bài, cũng như giọng điệu của nó. Một tin bài xuất hiện trên trang nhất với một cái tit lớn, cùng với một bức ảnh lớn sẽ có ảnh hưởng lớn hơn đáng kể so với những tin bài nhỏ hơn được đăng ở các trang trong của tờ báo. Một câu chuyện truyền hình được quảng cáo nhiều lần trước khi phát sóng sẽ có tác động lớn hơn, và do đó sẽ thu được kết quả mang tính đạo đức lớn hơn, so với một tin bài chỉ được phát sóng một lần vào giữa một chương trình tin tức.

Thực hiện quá trình đưa ra những quyết định đạo đức đặt các nhà báo và các cơ quan báo chí vào một vị trí phải biện minh cho những hành động của họ một cách rõ ràng. Bằng cách giải thích cái gì đã được làm và tại sao, các nhà báo có thể củng cố uy tín của mình và thể hiện được niềm tin của công chúng đối với họ.

Các phòng tin tức đánh giá việc đưa ra những quyết định đạo đức đảm bảo rằng những vấn đề kiểu này luôn được bàn thảo chứ không phải đến lúc xảy ra một tình huống khó xử thì mới đưa ra bàn. Một số phòng tin tức tổ chức họp thường xuyên để thảo luận về những gì họ nên làm trong các tình huống mang tính chất giả thuyết. Các nhà báo mà biết lắng nghe với lối suy nghĩ cởi mở, biết kiềm chế những tình cảm của mình, và biết tránh sự cứng nhắc về quan điểm thì họ có khả năng áp dụng những kỹ năng này vào công việc khi phải đối mặt với một vấn đề mang tính đạo đức thực sự.

Các quy tắc đạo đức

Các liên đoàn và hiệp hội báo chí trên khắp thế giới đã xây dựng các quy tắc đạo đức để định hướng công việc của các nhà báo thành viên. Các quy tắc đạo đức có thể bao trùm tất cả mọi thứ từ đạo văn đến sự riêng tư cá nhân và từ việc dính chính đến đến thông tin mật. Một số quy tắc khá ngắn gọn và ngôn từ thì rất mơ hồ, trong khi một số quy tắc khác lại dài và khá rõ ràng.

Claude-Jean Bertrand, giáo sư Học viện báo chí Pháp thuộc trường Đại học Paris, và đã khảo sát các quy tắc đạo đức của rất nhiều nước, cho biết hầu hết các quy tắc này đều bao gồm ba yếu tố cơ bản sau:

- Những giá trị cơ bản, kể cả sự tôn trọng cuộc sống và tình đoàn kết nhân loại.
- Những điều cấm cơ bản, gồm cấm nói dối, cấm gây tổn hại không cần thiết hay chiếm đoạt tài sản của một ai đó.
- Các nguyên tắc báo chí, gồm tính chính xác, sự công bằng và độc lập.

Những quy tắc này đôi khi mang tính chất tự nguyện, không có một hình phạt rõ ràng nào đối với người vi phạm. Tuy nhiên, người ta trông đợi rằng những người cùng nghề và các chủ lao động sẽ buộc những nhà báo cư xử không có đạo đức phải chịu trách nhiệm. Ở một số nước, các hội đồng báo chí xử lý những lời khiêu nại về các nhà báo và có thể khuyến nghị hành động sửa sai. Các tạp chí phê bình báo chí cũng có chức năng hiệu chỉnh bằng cách vạch trần hành vi của những nhà báo thiếu đạo đức. Một số cơ quan báo chí báo chí có một nhân viên, thường gọi là “người giám sát” (ombudman) có chức năng phát hiện lỗi và những sai sót về đạo đức và phục vụ với tư cách là đại diện của công chúng trong các phòng tin tức.

Ở những nước yêu cầu nhà báo phải thuộc một đoàn thể hoặc hiệp hội nào đó thì các quy tắc đạo đức thường có một điều khoản cưỡng chế. Ví dụ như Hiệp hội các nhà báo Australia có các uỷ ban tư pháp điều tra cáo buộc về những hành vi thiếu đạo đức của các nhà báo. Nhà báo nào bị phát hiện vi phạm có thể bị khiển trách, phạt hoặc khai trừ khỏi tổ chức.

Các bộ quy tắc ứng xử

Cùng với các quy tắc đạo đức của quốc gia và khu vực, nhiều cơ quan báo chí có những bộ quy tắc ứng xử và chuẩn mực tác nghiệp riêng mà họ muốn các nhà báo của họ phải tuân theo. Những bộ quy tắc này quy định rõ ràng những hoạt động, hành

động cụ thể nào được khuyến khích hoặc bị cấm, hoặc cần phải có sự đồng ý của một nhà quản lý.

Nhiều cơ quan báo chí giới hạn những việc mà các nhà báo có thể làm kể cả trong và ngoài công việc. Lý do chính khiến phải có những giới hạn đó là để bảo vệ uy tín của các cơ quan báo chí. Các phóng viên và các nhà nhiếp ảnh được nhắc nhở rõ ràng rằng họ không được lũng đoạn hoặc “dàn xếp” tin tức bằng cách đề nghị người khác làm gì đó để phục vụ cho tin bài của họ mà nếu bình thường họ sẽ không làm. Phóng viên có thể không được phép che giấu danh tính của mình để lấy tin bài, trừ phi thông tin đó có liên quan rõ ràng với lợi ích to lớn của công chúng và không còn cách nào khác để lấy được nó. Một đài truyền hình có thể cấm rất cụ thể việc sử dụng máy ghi hình hay ghi âm trộm khi thu thập tin tức, trừ phi người quản lý cho phép vì lý do phục vụ lợi ích công chúng.

Với sự ra đời của ảnh kỹ thuật số, người ta đã bổ sung thêm những chuẩn mực mới nhằm cấm việc thay đổi hình ảnh hoặc bằng video khiến khán giả hiểu nhầm. Một số sự cố nổi bật đã góp phần dẫn tới sự ra đời những chính sách mới này, trong đó có một bức ảnh đăng trên bìa tạp chí *Địa lý Quốc gia* năm 1980 mà người ta đã dùng kỹ thuật số để dịch chuyển các Kim tự tháp Giza nổi tiếng ở Ai Cập xích lại gần nhau hơn.

Nhiều quy định của các bộ quy tắc ứng xử của các cơ quan báo chí điều chỉnh những vấn đề về sự độc lập của báo chí. Thậm chí, để tránh xảy ra xung đột lợi ích, các phóng viên có thể bị cấm sở hữu cổ phần hoặc có lợi ích cá nhân trong các công ty mà họ đưa tin. Nhà báo có thể không được phép bày tỏ công khai quan điểm về một vấn đề chính trị hoặc công khai ủng hộ một ứng cử viên vào một chức vụ. Cơ quan báo chí có thể cấm các nhà báo có quan hệ kinh doanh với bất cứ nguồn cung cấp tin nào hoặc làm bất cứ công việc gì bên ngoài công việc chính thức để kiếm thu nhập trừ phi được sự đồng ý của người quản lý.

Chính sách đạo đức của tờ *Detroit Free Press*, một tờ báo của Mỹ ở Michigan, quy định rõ ràng tờ báo được làm gì và không

được làm gì. Tờ báo này cầm trả tiền để lấy tin và nói rằng các nguồn tin không được phép xem lại tài liệu trước khi xuất bản. Đài truyền hình Canada (CBC) có những cuốn sách quy định chuẩn mực dài dằng dặc, yêu cầu nhân viên không được nhận bất cứ quà cáp nào có thể ảnh hưởng đến quyết định của CBC; chỉ có thể được nhận những món quà khiêm tốn biểu thị sự thiện chí hoặc lòng mến khách trong quá trình tác nghiệp bình thường. Các nhân viên đài truyền hình CBC không được chấp nhận những lời đề nghị tài trợ miễn phí việc đi lại hay nơi ăn chốn ở để đưa tin bài.

Có thể không tránh được hết những mâu thuẫn tiềm tàng, thế nhưng nhà báo cần phải nhận thức được rằng hành vi của họ có thể khiến cơ quan báo chí của họ phải chịu tiếng xấu. Khi họ cảm nhận thấy có thể xảy ra mâu thuẫn, họ nên báo cho các sếp. Một nhà báo có liên quan trực tiếp với một câu chuyện có thể nhờ một phóng viên khác đảm nhận việc đưa tin về câu chuyện đó. Nhiều cơ quan báo chí còn yêu cầu các phóng viên nói ra xem họ có mối liên quan gì đến các vấn đề mà họ đưa tin hay không để tránh sự mâu thuẫn về lợi ích.

Về cơ bản, các bộ quy tắc ứng xử là những tài liệu nội bộ. Tuy nhiên, ngày càng có nhiều cơ quan báo chí đang đưa chúng lên các trang web của họ, từ đó công chúng biết họ nên chờ đợi điều gì và có thể buộc tờ báo hoặc đài phát thanh truyền hình phải chịu trách nhiệm nếu những chuẩn mực bị vi phạm.

Những chuẩn mực cộng đồng

Các cơ quan báo chí thường phải đối mặt với những mâu thuẫn giữa những tin đáng đưa và những chuẩn mực cộng đồng, và để giải quyết được những mâu thuẫn này đòi hỏi phải có kỹ năng đưa ra quyết định có đạo đức. Đơn cử một quan chức được bầu lên bởi một đảng của một thành viên đảng đối lập thì một số tờ báo có thể in chính xác lời của quan chức đó. Những tờ báo khác có thể chỉ sử dụng một số từ đi kèm với những dấu gạch ngang ngụ ý những lời ông ta nói mà không cần phải viết ra cụ

thể. Một số tờ báo khác nữa thì lại chỉ đưa tin rằng quan chức đó đã dùng lời lẽ xúc phạm. Biên tập viên báo chí lựa chọn những giải pháp khác nhau tùy thuộc vào việc họ đánh giá độc giả sẽ sẵn sàng chấp nhận đến mức độ nào. Tuy nhiên, đôi khi họ vẫn đưa ra một quyết định mà họ chắc chắn là sẽ làm một số độc giả khó chịu. Các biên tập viên cũng đối mặt với những lựa chọn khó khăn tương tự khi đưa ra những bức ảnh gây sốc hoặc băng video khiến độc giả khó chịu, tuy nhiên đó có thể là cách tốt nhất để nói lên một vấn đề quan trọng.

Để hạn chế đến mức tối thiểu tổn hại mà sự lựa chọn như vậy có thể gây ra, nhiều nhà quản lý báo chí hiện nay lựa chọn giải pháp giải thích tại sao họ lại đưa ra quyết định như vậy ngay trong nội dung bài báo hoặc trong phần “lời nhà biên tập” ở bên cạnh. Ví dụ như, bức ảnh người mẹ bế đứa con xanh xao gầy còm đã bị chết vì đói chắc chắn sẽ gây xôn xao. Thay vì ngồi chờ đợi những cú điện thoại giận dữ và giải thích cho từng người một, thì phần “lời nhà biên tập” có thể nói rằng bức ảnh này thể hiện rõ nạn đói hơn bất cứ ngôn từ nào. Bằng cách giải thích những quyết định của họ trước công chúng, nhà báo đáp ứng được những nguyên tắc định hướng trách nhiệm.

Những vấn đề pháp lý

Nền tảng của những chuẩn mực quốc tế về truyền thông là Điều 19 của Hiến chương Liên hợp quốc:

Mọi người đều có quyền tự do biểu đạt; quyền này bao gồm quyền tự do bày tỏ quan điểm mà không bị can thiệp và quyền tự do tìm kiếm, tiếp nhận, truyền đạt thông tin và ý tưởng bằng bất cứ phương tiện truyền thông nào và không có giới hạn.

Những nước là thành viên Liên hợp quốc cam kết duy trì Hiến chương Liên hợp quốc, trong đó có Điều 19, tuy nhiên điều đó không ngăn cản được một số nước trấn áp các phương tiện truyền thông của họ, ngăn chặn không cho tiếp cận với tin tức quốc tế. Trong một số trường hợp, các nhà báo còn bị giết hại, bị tù hoặc bị đày ải vì cố gắng tác nghiệp.

Danilo Arbilla thuộc Hiệp hội Báo chí liên Mỹ và tờ *Búsqueda* của Uruguay cho biết luật báo chí tốt nhất là không có luật nào cả. Ông cũng cho biết, trong một thế giới lý tưởng, luật pháp điều chỉnh quyền tự do báo chí sẽ chỉ chiếm không quá hai trang, “bao gồm những mệnh đề với những từ ngữ rõ ràng và thẳng thắn, nghiêm cấm bất kỳ nỗ lực nào nhằm điều chỉnh... quyền tự do biểu đạt”. Chẳng cần phải nói, thế giới không phải là một nơi lý tưởng. Luật báo chí trên thế giới thay đổi theo từng nơi đến mức mà chúng ta không thể tóm tắt được tất cả. Một số quốc gia dân chủ có luật đảm bảo nhà báo được tiếp cận thông tin công khai, trong khi các quốc gia khác lại giới hạn những thông tin nào được đăng tải và phát sóng. Ở một số nước, sẽ là bất hợp pháp nếu đăng tên nạn nhân của tội liên quan đến tình dục hoặc hình ảnh những vị thành niên bị cáo buộc có hành vi phạm tội. Ngay cả trong phạm vi một số quốc gia còn có luật địa phương khác nhau điều chỉnh những vấn đề như liệu một nhà báo có bị ép phải công khai danh tính một nguồn tin mật, hoặc cung cấp các bản ghi chép tin bài cho toà án hay không và trong những hoàn cảnh nào. Phải nói rằng các nhà báo cần nhận thức được luật pháp ở những quốc gia mà họ tác nghiệp, cũng như tiếp tục những nỗ lực nhằm dỡ bỏ những điều luật hạn chế.

Một trong những loại vấn đề pháp lý phổ biến nhất mà các nhà báo phải đối mặt là tội phỉ báng và nói xấu. Ở Mỹ, nói xấu là đưa ra lời phát biểu hoàn toàn sai về một người có danh tính rõ ràng với mục đích hạ uy tín của người ấy. Nói xấu được gọi là “phỉ báng” khi lời nói xấu đó được đăng tải và gọi là “vu cáo” khi được phát sóng, tuy nhiên những khuôn khổ cơ bản thì vẫn giống nhau. Nói chung, nếu một lời phát biểu là đúng, nó không thể là một lời nói dối. Do đó, các nhà báo phải tìm cách xác minh những gì nguồn tin của họ nói ra, nếu như những lời bình luận đó có thể làm mất danh dự của người khác.

Khi công nghệ mới làm thay đổi cách thức tác nghiệp của nhà báo thì luật truyền thông cũng được xem xét lại. Những câu hỏi trước tiên như: có nên trao cho các nhà báo trực tuyến những

quyền và sự bảo vệ tương tự như với các nhà báo làm việc cho cơ quan báo chí đã được công nhận hay không? Có nên mở rộng những ưu đãi đó cho người viết blog Internet không? Những vấn đề này chắc chắn còn lâu mới được giải quyết.

Các nhà báo rõ ràng còn là đối tượng điều chỉnh của các bộ luật khác áp dụng với cá nhân ở một quốc gia cụ thể, chẳng hạn như luật điều chỉnh sự riêng tư cá nhân. Một nhà báo nếu muốn tiếp cận thông tin không thể xâm nhập vào tài sản riêng, lấy tư liệu mà không được phép hoặc nghe trộm điện thoại mà không phải chịu những hậu quả pháp lý. Một cơ quan báo chí có thể cho rằng một số tin bài rất quan trọng nếu đăng tải có thể bị trừng phạt về pháp luật. Tuy nhiên, đó là một vấn đề khác được quyết định tập thể và cân trọng bởi các biên tập viên, các phóng viên và giới quản lý.

Các nguồn báo chí

CÁC NHÓM HỘI VIÊN

Hiệp hội các biên tập viên báo chí Mỹ

<http://www.asne.org/>

Đại diện cho các biên tập viên báo ngày ở Mỹ.

Hiệp hội các nhà báo nữ

<http://www.awjdfw.org/idex.html>

Thúc đẩy sự đối xử công bằng với phụ nữ trong ngành truyền thông và các phòng tin tức thông qua một chương trình cấp học bổng, trợ cấp nghề nghiệp, xây dựng mạng lưới, ủng hộ tích cực, các hội thảo nghề nghiệp, và Cuộc thi hàng năm giành giải Vivian Castleberry.

Liên đoàn các nhà báo quốc tế

<http://www.ifj.org/>

Đại diện cho khoảng 500,000 thành viên của hơn 100 quốc gia.

Các phóng viên và biên tập viên điều tra

<http://www.ire.org/>

Đại diện cho các nhà báo điều tra.

Hiệp hội nhiếp ảnh gia báo chí toàn quốc

<http://www.nppa.org/>

Phục vụ các nhiếp ảnh gia báo viết và báo hình

Hiệp hội tin tức trực tuyến

<http://www.journalists.org>

Phục vụ các nhà báo trực tuyến

Tổ chức thanh tra tin tức

<http://www.newsombudsmen.org/>

Hiệp hội quốc tế những người thanh tra tin, hoặc các nhà phê bình tin tức trong nước.

Hiệp hội Giám đốc Phát thanh và Truyền hình

<http://www.rtnda.org/>

Nhóm hội viên của các nhà báo điện tử toàn cầu.

Hội các Nhà báo chuyên nghiệp

<http://www.spj.org>

Hiệp hội các Nhà báo Chuyên nghiệp hoạt động nhằm nâng cao và bảo vệ nghề báo. Hiệp hội này cũng thúc đẩy tự do hành nghề báo chí và những chuẩn mực hành vi đạo đức cao ; khuyến khích nguồn thông tin tự do có tầm quan trọng sống còn đối với một cộng đồng thạo tin, hoạt động nhằm đào tạo thế hệ các nhà báo trong tương lai và bảo vệ những cam kết của Tu chính án đầu tiên về tự do ngôn luận và tự do báo chí.

Hiệp hội thiết kế báo chí

<http://www.snd.org/>

Đại diện cho các nhà thiết kế, các nghệ sĩ đồ họa, những người làm minh họa, và các nhà báo, nhà báo hình khác.

ĐƯA TIN VÀ BIÊN TẬP**Cyberjournalist.net**

<http://www.cyberjournalist.net/tp-and-tools/>

Cyberjournalist.net là trang tin nguồn tập trung vào cách thức Internet, sự kiên nhiệm (xem chú thích) và những công nghệ mới đang làm thay đổi phương tiện truyền thông như thế nào. Trang web này giới thiệu thủ thuật, tin tức và bình luận về báo chí trực tuyến, truyền thông của công dân, kể chuyện kỹ thuật số, các hoạt động báo chí được quy tụ và sử dụng Internet làm công cụ đưa tin.

Chú thích: Kiên nhiệm trong truyền thông tức là làm tin bài cho nhiều bộ phận báo chí cùng một lúc. Ví dụ, phóng viên các

báo sắp xếp tin bài cho một tờ báo, trang web của tờ báo đó, và thậm chí là cho cả một đài phát thanh hoặc truyền hình mà tờ báo đó sở hữu.

Journalism.net

<http://www.journalismnet.com/>

Một trang dịch vụ khá đầy đủ với hàng chục liên kết hữu ích do một phóng viên người Canada thiết lập.

Newslab

<http://www.newslab.org/>

Các nguồn tin, bối cảnh tin tức và đào tạo các phóng viên phát thanh và truyền hình.

Dự án nâng cao trình độ báo chí

<http://www.journalism.org/>

Một tổ chức phi lợi nhuận Mỹ có nguồn tin và nghiên cứu

Reporter.org

<http://www.reporter.org/>

Nguồn tin cho các nhà báo, kể cả những trang liên kết có liên quan đến tin tức theo lĩnh vực

BÁO CHÍ CHUYÊN NGÀNH

Hầu hết những nhóm này đều là những tổ chức thành viên chuyên cung cấp dịch vụ đào tạo tại các cuộc hội thảo có kế hoạch thường xuyên và cung cấp các nguồn tin trên các trang web của họ.

Kinh doanh: Trung tâm Quốc gia về Báo chí Kinh doanh

<http://www.businessjournalism.org/>

Xung đột: Trung tâm Chiến tranh, Hoà bình và Truyền thông báo chí

<http://www.bu.edu/globalbeat/>

Môi trường: Liên đoàn quốc tế các nhà báo viết về môi trường

<http://www.ifej.org/>

Điều tra: Hiệp hội Quốc tế các nhà báo điều tra

<http://www.publicintegrity.org/icij/>

Khoa học: Hiệp hội Các nhà báo Khoa học Quốc tế

<http://internationalsciencewriters.org/>

Thể thao: Hiệp hội các phóng viên thể thao

<http://apse.dallasnews.com/>

ĐÀO TẠO BÁO CHÍ

Viện Báo chí Mỹ

<http://www.americanpressinstitute.org/>

Trung tâm đào tạo phóng viên báo viết có trụ sở tại Mỹ. Trang web này cung cấp các nguồn tin, kể cả các liên kết hữu ích tại *Đồ nghề Nhà báo*

CIESPAL

<http://www.ciespal.net/>

Trung tâm báo chí quốc tế Mỹ Latinh có trụ sở tại Ê-cu-a-đo. (Ngôn ngữ trang web là tiếng Tây Ban Nha)

Trung tâm Báo chí châu Âu

<http://www.ejc.nl/>

Viện đào tạo này có trụ sở tại Hà Lan, có những thông tin về cơ bản về truyền thông châu Âu và về các nguồn tin.

IFRA Newsplex

http://newsplex.textamerica.com/?_ctgry=7618

Các trung tâm đào tạo ở Mỹ và Đức.

Quỹ báo chí độc lập

<http://www.ijf-cij.org/>

Ủng hộ tự do báo chí ở Đông Âu thông qua đào tạo tại bốn trung tâm ở khu vực.

Trung tâm các nhà báo quốc tế

<http://www.icfj.org>

Là trung tâm đào tạo có trụ sở tại Mỹ và cũng có liên kết với các cơ hội học bổng và chương trình đào tạo toàn cầu trên mạng lưới các nhà báo quốc tế của trung tâm: <http://www.ijnet.org/>

Internews

<http://www.internews.org/>

Tổ chức phi lợi nhuận Mỹ cung cấp dịch vụ đào tạo báo chí trên khắp thế giới.

Viện vì sự tiến bộ của báo chí

<http://www.iaj.org.za/>

Viện đào tạo truyền thông Nam Phi.

Viện Thông tin Chiến tranh và Hoà bình.

<http://www.iwpr.net>

Tổ chức phi lợi nhuận có trụ sở tại Luân Đôn này thực hiện các báo cáo đặc biệt theo khu vực với nhiều thứ tiếng.

Học bổng John S. Knight

<http://knight.stanford.edu/program/index.html>

Cung cấp học bổng báo chí chuyên nghiệp một năm cho các nhà báo bồi dưỡng xuất sắc tại trường Đại học Stanford.

Journalismtraining.org (Hiệp hội các nhà báo chuyên nghiệp)

<http://www.Journalismtraining.org/action/home>

Cung cấp địa điểm tập trung cho các nhà báo tìm kiếm thông tin về phát triển chuyên môn. Tâm điểm của trang web này là cơ sở dữ liệu có thể nghiên cứu về các chương trình đào tạo báo chí ở các địa phương, khu vực và toàn quốc.

Không đào tạo - không thu hoạch

<http://www.notrain-nogain.org/>

Các biên tập viên đào tạo báo chí chia sẻ ý kiến và kinh nghiệm trên trang web này.

Viện Poynter

<http://www.poynter.org/>

Một trường dành cho các nhà báo có trụ sở tại Mỹ. Trang web này cung cấp các nguồn tin, những thông tin cơ bản và nhiều liên kết.

TỰ DO BÀY TỎ

Điều 19

<http://www.article19.org/>

Nhóm phi lợi nhuận quốc tế ủng hộ quyền tự do bày tỏ và các luồng thông tin tự do với tư cách là những quyền cơ bản của con người.

Hiệp hội các nhà báo Canada vì quyền tự do bày tỏ

<http://www.cjfe.org/>

Nhóm phi chính phủ bảo vệ quyền của các nhà báo trên khắp thế giới

Diễn đàn tự do

<http://www.freedomforum.org/>

Cơ quan thông tấn liên quan chủ yếu tới Tu chính án đầu tiên của Mỹ về các vấn đề Tự do thông tin.

Hiệp hội báo chí liên Mỹ

<http://www.sipiapa.org/>

Ủng hộ tự do báo chí ở Tây bán cầu

Tổ chức các nhà báo về nhân quyền

<http://www.jhr.ca/>

Tổ chức phi lợi nhuận có trụ sở tại Canada, tập trung đưa tin ở châu Phi.

Ủy ban phóng viên về quyền tự do báo chí

<http://www.rcfp.org/>

Một tổ chức phi lợi nhuận chuyên trợ giúp pháp lý miễn phí cho các nhà báo.

Phóng viên không biên giới

<http://www.rsf.org/>

Tổ chức tự do báo chí quốc tế có trụ sở tại Paris. Các nguồn tin bằng tiếng Anh, tiếng Pháp và Tây Ban Nha.

Ủy ban tự do báo chí thế giới

<http://www.wpfc.org/>

Tổ chức quốc tế bảo vệ và thúc đẩy tự do báo chí.

CÁC BỘ QUY TẮC ĐẠO ĐỨC**Hiệp hội các biên tập viên báo chí Mỹ**

Tuyên bố ASNE về các nguyên tắc

Reston, VA: Hiệp hội các biên tập viên báo chí Mỹ, 2002.

<http://www.asne.org/kiosk/archive/Princip1.htm>

Hiệp hội Các giám đốc báo chí phát thanh – truyền hình

Bộ quy tắc hành vi đạo đức và nghề nghiệp

Washington, DC: Hiệp hội các giám đốc báo chí phát thanh - truyền hình, 2000.

<http://www.rtnda.org/ethics/coe.shtml>

Hiệp hội các nhà báo chuyên nghiệp

Các bộ quy tắc đạo đức SPJ

Indianapolis, IN: Hiệp hội các nhà báo chuyên nghiệp, 1996.

<http://spj.org/ethics.asp>

Trung tâm các nhà báo quốc tế

Bộ quy tắc đạo đức (theo quốc gia và khu vực)

Washington, DC.

Bản tiếng Anh: <http://www.ijnet.org/director.aspx?P-ethics>

Bộ ngoại giao Mỹ không chịu trách nhiệm về nội dung và sự tồn tại của các nguồn tin từ các cơ quan thông tấn báo chí khác được liệt kê ở trên. Các liên kết Internet đều hoạt động vào thời điểm mùa thu 2006.

NHÀ XUẤT BẢN VĂN HÓA - THÔNG TIN

Trụ sở chính tại Hà Nội:

Số 43, Lò Đúc, Hà Nội ĐT: 04.8264725

Chi nhánh tại Tp. Hồ Chí Minh:

Số 7 Đường Nguyễn Thị Minh Khai

Q1 - Tp. Hồ Chí Minh ĐT: 08.8222521

HƯỚNG DẪN NGHỀ LÀM BÁO ĐỘC LẬP

Chịu trách nhiệm xuất bản

BÙI VIỆT BẮC

Chịu trách nhiệm bản thảo

PHẠM NGỌC LUẬT

Biên tập: **THẾ VINH**

Sửa bản in: **LÂM TÙNG**

Trình bày bìa: **PHÙNG MINH TRANG**

Chế bản: **TẠ QUỲNH MAI**

In 4.000 cuốn, khổ 13,5 x 21 cm, tại Trung tâm in tranh tuyên truyền
cổ động. Giấy phép xuất bản số: 656-2006/CXB/05-99/VHTT cấp
ngày 21-9-2006. In xong nộp lưu chiểu tháng 10-2006.